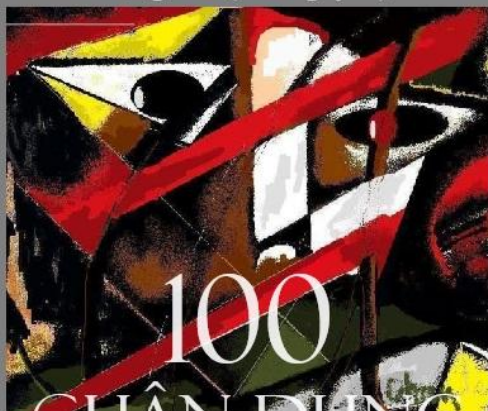


đặng tiên (thái nguyên)



CHÂN DUNG
THƠ

Tủ Sách T.Vấn & Bạn Hữu
2024

một trăm chân dung THƠ



đặng tiến (thái nguyên)

Đặng Tiến là một người yêu thơ nồng nàn. Trước khi làm thơ, và cùng lúc, anh là người đọc trên video và audio nổi tiếng, với chất giọng mạnh, xúc động. Tập thơ Chân Dung này của anh lạ, vì đó là một tập hợp nhiều bức tranh trải rộng từ quá khứ đến hiện tại, từ những nhân vật lịch sử đến các nhà văn, nhà thơ đương đại. Giữa những nhân vật khác nhau đến thế, tuy vậy, vẫn có một mối dây liên lạc. Mối dây ấy do tác giả tạo ra, đó chính là quan điểm nhất quán của anh về lịch sử. Cái nhìn độc đáo của một người đọc đối với nhiều tác giả, những hoàn cảnh cá nhân, tình huống xã hội, các bi kịch và hài kịch của số phận.(Nguyễn Đức Tùng).

ĐẶNG TIẾN (Thái Nguyên)

100

CHÂN DUNG THƠ

Tập thơ

Tủ sách T.Vấn & Bạn Hữu

2024

Trình bày: T.VẤN

Tranh Bìa: THANH CHÂU

©Tủ sách T.Vấn & Bạn Hữu

©Đặng Tiến (Thái Nguyên)

ĐẶNG TIẾN (Thái Nguyên)

100

CHÂN DUNG THƠ

Tập thơ



CHÂN DUNG THƠ

TỰA – NGUYỄN ĐỨC TÙNG

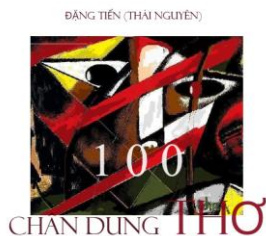
- 1.CHÂN DUNG 1 – VĂN CAO
- 2.CHÂN DUNG 2 – A.S. PUSHKIN
- 3.CHÂN DUNG 3 – VI HỒNG
- 4.CHÂN DUNG 4 – PHẠM LUẬN
- 5.CHÂN DUNG 5 – HOÀNG XUÂN TUYỀN
- 6.CHÂN DUNG 6 – JONATHAN SWIFT
- 7.CHÂN DUNG 7 – A.SEKHOV
- 8.CHÂN DUNG 8 – G.LORCA
- 9.CHÂN DUNG 9 – CHU VĂN AN
- 10.CHÂN DUNG 10 – NGUYỄN DU
- 11.CHÂN DUNG 11 – NGUYỄN HUY THIỆP
- 12.CHÂN DUNG 12 – NGUYỄN HÀN CHUNG
- 13.CHÂN DUNG 13 – W.WHITMAN
- 14.CHÂN DUNG 14 – ĐỖ PHỦ
- 15.CHÂN DUNG 15 – LÍ BẠCH
- 16.CHÂN DUNG 16 – NGUYỄN CÔNG TRÚ
- 17.CHÂN DUNG 17 – GIẢNG VÂN
- 18.CHÂN DUNG 18 – LIÊU THÁI
- 19.CHÂN DUNG 19 – NGUYỄN ĐỨC TÙNG
- 20.CHÂN DUNG 20 – TRẦN VÀNG SAO
- 21.CHÂN DUNG 21 – DU TỬ LÊ
- 22.CHÂN DUNG 22 – NGUYỄN MINH NỮ
- 23.CHÂN DUNG 23 – TÔ THÙY YÊN
- 24.CHÂN DUNG 24– Y PHƯƠNG
- 25.CHÂN DUNG 25– NGUYỄN HỮU HỒNG MINH
- 26.CHÂN DUNG 26 – N.V. GOGOL
- 27.CHÂN DUNG 27 – LỖ TẤN
- 28.CHÂN DUNG 28 – VÕ SA HÀ (NGÔ GIA VỖ)
- 29.CHÂN DUNG 29 – NGUYỄN LINH KHIẾU
- 30.CHÂN DUNG 30 – NGUYỄN QUANG THIỀU
- 31.CHÂN DUNG 31 – Ý NHI
- 32.CHÂN DUNG 32 – TẠ DUY ANH
- 33.CHÂN DUNG 33 – HONORÉ DE BALZAC

- 34.CHÂN DUNG 34 – K.PAUSTOVSKI
- 35.CHÂN DUNG 35 – GIA LONG
- 36.CHÂN DUNG 36 – GABRIEL GARCIA MÁRQUEZ
- 37.CHÂN DUNG 37 – TRẦN DẠ TỪ & NHÃ CA
- 38.CHÂN DUNG 38 – THÀNH CHƯƠng
- 39.CHÂN DUNG 39 – NGUYỄN ĐỨC SƠN
- 40.CHÂN DUNG 40 – TRỊNH CÔNG SƠN & KHÁNH LY
- 41.CHÂN DUNG 41 – HOÀNG HÙNG
- 42.CHÂN DUNG 42 – PHẠM VĂN VŨ
- 43.CHÂN DUNG 43 – VÕ NGUYỄN GIÁP
- 44.CHÂN DUNG 44 – F.KAFKA
- 45.CHÂN DUNG 45 – C.L-STRAUSS
- 46.CHÂN DUNG 46 – W. SHAKESPEARE
- 47.CHÂN DUNG 47 – THIỀU CHÚU
- 48.CHÂN DUNG 48 – EU.IONESCO
- 49.CHÂN DUNG 49 – NGUYỄN HỮU CẦU
- 50.CHÂN DUNG 50 – P.ÉLUARD
- 51.CHÂN DUNG 51 – S.P.BAUDELAIRE
- 52.CHÂN DUNG 52 – CAO BÁ QUÁT
- 53.CHÂN DUNG 53 – TRẦN KHÂM (TRẦN NHÂN TÔNG)
- 54.CHÂN DUNG 54 – NGUYỄN HỒNG
- 55.CHÂN DUNG 55 – NGUYỄN TUÂN
- 56.CHÂN DUNG 56 – BÀ CÁT HẠNH LONG
- 57.CHÂN DUNG 57 – QUẢNG NGHIÊM THIỀN SƯ
- 58.CHÂN DUNG 58 – SAMUEL BECKETT
- 59.CHÂN DUNG 59 – PHẠM NGỌC LƯ
- 60.CHÂN DUNG 60 – MIKHAIL BULGACOV
- 61.CHÂN DUNG 61 – CAO HÀNH KIẾN
- 62.CHÂN DUNG 62 – G. ORWELL
- 63.CHÂN DUNG 63 – LÊ HOÀNG TUẤN KIẾT
- 64.CHÂN DUNG 64 – HOÀNG CẨM
- 65.CHÂN DUNG 65 – TRẦN THANH CẢNH
- 66.CHÂN DUNG 66 – VŨ TRỌNG PHỤNG
- 67.CHÂN DUNG 67 – XUÂN DIỆU

-
- 68.CHÂN DUNG 68 – GUSTAVE FLAUBERT
69.CHÂN DUNG 69 – PHAN THÚY HÀ
70.CHÂN DUNG 70 – TÀN THỦY HOÀNG
71.CHÂN DUNG 71 – NGUYỄN KIẾN THỌ
72.CHÂN DUNG 72 – ĐẶNG THÂN
73.CHÂN DUNG 73 – MIGUEL DE CERVANTES
74.CHÂN DUNG 74– LÊ VĨNH TÀI
75.CHÂN DUNG 75 – NGUYỄN NGỌC
76.CHÂN DUNG 76 – NAM CAO
77.CHÂN DUNG 77 – ĐỖ LAI THÚY
78.CHÂN DUNG 78 – ALBERT CAMUS
79.CHÂN DUNG 79– NGUYỄN THỊ HOÀNG
80.CHÂN DUNG 80 – HÀN MẶC TỬ
81.CHÂN DUNG 81 – NGUYỄN MỘNG GIÁC
82.CHÂN DUNG 82 – JEAN – PAUL SARTRE
83.CHÂN DUNG 83 – HỒ ZDÉNH
84.CHÂN DUNG 84 – THẠCH LAM
85.CHÂN DUNG 85 – PHẠM TIẾN DUẬT
86.CHÂN DUNG 86– NGUYỄN ĐÌNH THI
87.CHÂN DUNG 87 – NGUYỄN KHẮC TRƯỜNG
88.CHÂN DUNG 88 – BẢO NINH
89.CHÂN DUNG 89 – JOHANN CHRISTOPH FRIEDRICH
SCHILLER
90.CHÂN DUNG 90 – SIGMUND FREUD
91.CHÂN DUNG 91 – TRẦN ĐỨC THẢO
92.CHÂN DUNG 92 – XUÂN QUỲNH
93. CHÂN DUNG 93 – LƯU QUANG VŨ
94. CHÂN DUNG 94 - GUY DE MAUPASSANT
95. CHÂN DUNG 95 –HOÀNG NGỌC HIỂN
96. CHÂN DUNG 96 - HENRIK IBSEN
97.CHÂN DUNG 97 - CHẾ LAN VIÊN
98. CHÂN DUNG 98 – TÁC GIẢ BỨC TƯỢNG BÓNG ĐÊM
99. CHÂN DUNG 99 – LÊ LỰU
100. CHÂN DUNG 100 – HUY CẬN
101. CHÂN DUNG 101(CUỐI CÙNG) – TỰ HỌA

Nguyễn Đức Tùng

LỜI GIỚI THIỆU TẬP THƠ CHÂN
DUNG CỦA ĐẶNG TIẾN



Từ Sách T.Văn & Bùn Hào
2024

Chúng ta tìm thấy niềm vui trong việc đọc thơ ở nhạc điệu, ở hình ảnh thú vị, trong quyền năng bắt ngờ của chữ. Chúng ta tìm thấy đời sống của mình ở đó, bên ngoài và bên trong bài thơ, cảm thấy được an ủi, được khích lệ bởi những ý tưởng và cảm xúc của tác giả.

Đặng Tiến là một người yêu thơ nồng nàn. Trước khi làm thơ, và cùng lúc, anh là người đọc trên video và audio nổi tiếng, với chất giọng mạnh, xúc động. Tập thơ Chân Dung này của anh lạ, vì đó là một tập hợp nhiều bức tranh trải rộng từ quá khứ đến hiện tại, từ những nhân vật lịch sử đến các nhà văn, nhà thơ đương đại. Giữa những nhân vật khác nhau đến thế, tuy vậy, vẫn có một mối dây liên lạc. Mối dây ấy do tác giả tạo ra, đó chính là quan điểm nhất quán của anh về lịch sử. Cái nhìn độc đáo của một người đọc đối với nhiều tác giả, những hoàn cảnh cá nhân, tình huống xã hội, các bi kịch và hài kịch của số phận.

Đặng Tiến tả nhà thơ W. Whitman ở tận nước Mỹ ngày xưa mà như nói về mơ ước của mình trong xã hội hôm nay:

*Sờn rách tạo thành vẻ đẹp
Ngực trần xăm tất cả những thứ mình yêu thích
Đại bàng bay cao chín tầng mây
Núi đá cao chọc trời
Sông cuộn cuộn chảy.
Trời cho ta tiếng nói
Để nói to lên những chất chứa trong đầu
Để nói to lên những yêu thương trong tim
Tiếng nói kết nối con người
Tiếng nói đánh thức khát khao đang ngủ yên
Tôi nói nghĩa là tôi tồn tại*

Đó là mơ ước về con người, đồng bào, về tự do. Tính lãng mạn, tính phê phán, chất hài hước, nỗi đau buồn làm nên tập thơ này. Thơ anh diễn tả một cách sống động các sự kiện, nhưng đó không phải chỉ là bản mô tả, mà chứa đầy xúc cảm cá nhân. Chữ của anh không mới, nhưng cái nhìn của anh tươi rói, và trong những bài thơ thành công nhất, anh có một bút pháp táo bạo, dồn dập, hấp dẫn lạ lùng.

Nếu bạn mở lòng, lắng nghe Đặng Tiến, các câu chuyện kể của anh, các đối thoại, những câu hỏi mà anh đặt ra cho nhân vật của mình, bài thơ của anh có khả năng mang bạn đến gần hơn những khía cạnh khác nhau của lịch sử cá nhân, đất nước và đôi khi, thế giới. Các nhân vật ấy hiện ra rất thật, đi lại, nói năng, hành động; không những thế, nếu đặt họ vào một khung cảnh chung, các nhân vật ấy có thể tương tác, làm bộc lộ những ý nghĩa liên văn bản khác nữa. Bởi vậy, bạn có thể đọc một mạch vài bài thơ một lúc. Tôi nghĩ tác giả nên dừng lại lâu hơn nữa trong các chân dung của mình, và trong một số bài, anh phân tích sâu hơn, triết lý hơn, quyết liệt hơn. Bên cạnh giọng nói trẻ trung, đầy vẻ diều cợt, nếu bạn lắng nghe, Đặng Tiến còn có một chất giọng khác, âm áp, chùng mực, gần gũi, tin yêu. Trong nhiều bài, tác giả tỏ ra cố gắng vẽ chân dung toàn vẹn, tôi cũng nghĩ anh có thể chọn một điểm nhỏ thôi, một góc cạnh của đối tượng làm nó phát sáng, chứ không cần thiết phải là một bức tranh toàn cảnh, muốn bao gồm tất cả.

Có một nỗi sầu muộn trong chất giọng hài hước, một tổn thương giữa những lời mô tả khách quan, hoài vọng sâu xa của một trí thức nặng lòng với thời thế, trong những bài thơ này. Thật khó để nói về

người khác, vì vậy sự lên tiếng ấy của anh là can đảm.

Trong xã hội hôm nay nhiều người hy sinh tất cả để được sống an toàn, Đặng Tiến đã chọn lối đi khác, anh không hy sinh tự do của mình. Anh sống với nó mỗi ngày, nghiền ngẫm về, ca ngợi nó. Vì thế bài thơ của anh cũng còn viết cho những người mất lòng tin, những kẻ đang trả giá với sự thật. Tất nhiên không phải bao giờ anh cũng nắm được sự thật trong tay, nhưng anh đi tìm nó, và lòng ao ước ấy hiện ra rõ ràng trong mỗi bức chân dung. Tập thơ với một trăm bài thơ về các nhân vật, Đông và Tây, quốc nội và hải ngoại, là những khắc họa khá tiêu biểu cho nhiều người. Anh cũng có một bài thơ cuối, nhan đề tự họa, viết về chính mình.

*Bỏ ngoài tai những phàn nàn, những ý ôi, những
hăm he định hướng,*

Rất nhiều cuốn sách đọc xong ném vào sọt rác,

*Rất nhiều răn dạy thoảng ngoài tai không đọng lại
chút gì.*

Tôi lớn lên,

Trên đất nước mình tôi đi,

Toàn đồng bào mình có gì mà phải sợ?

Thực ra, một trăm bài trước đó, dù viết về người khác, cũng là viết về anh. Tập thơ tạo cơ hội cho chúng ta nhìn lại xã hội hay chính cá nhân mình. Đó là sự diễn dịch có tính trữ tình đối với lịch sử đất nước và con người. Sự diễn dịch ấy, có thể thích hợp với nhiều người, có thể không, có thể gây tranh cãi, nhưng chúng hoàn toàn có ích trong việc làm cho người đọc hiểu biết hơn về văn học, các nhân vật, các tấm gương, về các bi kịch của dân tộc. Và về chính chúng ta, những chủ thể văn hóa trong một thời đại tan rã. Tôi nghĩ, đó là một trong những điều thú vị nhất của tập Chân Dung.

Nguyễn Đức Tùng

CHÂN DUNG 1 – VĂN CAO

NHÌN ẢNH VĂN CAO

Một khoảnh khắc hiện hình
Thu vào ống kính
Máy ảnh không định kiến như mắt người
Nhìn bằng thiện tâm, tà tâm, ác tâm, nhân tâm, quỷ
sứ tâm, tà ma tâm...
Khen và chê
Khinh bỉ và tôn sùng
Xót thương và dừng dừng...
Ống kính trung thực HU TÂM...
Ảnh không còn là ông
Ông Văn Cao bằng xương bằng thịt
Ông Văn Cao đã về với cát bụi
Để cho đời một cái tên
Những tấm ảnh
Người đời mặc sức diễn giải...
Một gương mặt già nua

Một gương mặt nhàu nát
Một gương mặt tàn kiệt
Một gương mặt thần thờ
Đây nghi hoặc
Đây lo âu và sợ hãi
Run rẩy bơ vơ
Như thừa...
Ôi những khúc hát
Băng lạnh khói sương
Thần tiên cổ tích
Bến xuân thấp thoáng bóng ai
Đàn chim bay chấp chới trong mây
Tiếng hát Trương Chi buồn bi thiết
Chàng hoàng tử long lanh mắt biếc
Hào hoa đã xa vời
Từ mùa thu lá rụng
Từ mùa thu người rụng
Những trận cuồng phong toi bời....

CHÂN DUNG 2 – A.S. PUSHKIN

NHÂN DÂN IM LẠNG, KHI NÀO?

(Để nhớ A.X.Pushkin)

Bạo chúa lên ngôi, bày tôi hoan hỉ
Hô vang vạn tuế vạn vạn tuế
Những tiếng hô đều tấp tể vô hồn
Những tiếng hô đượm mùi thối lợ
Những tiếng hô sặc sụa mùi tiền
Những tiếng hô rền vang như sấm
Những tiếng hô sục nức mùi thối khắm
Hoàng thượng vạn tuế vạn vạn tuế!
Trăm năm nghìn năm vẫn hô như thế
Vô cảm vô hồn!
Bạo chúa trên ngai vàng
Mặt lạnh mắt guồn
Nhìn bề tôi thấy chúng nhặt toẹt
Nhìn bề tôi thấy chúng giống như lũ vật
Lừa ngựa chó ngao rắn độc
Lũ bề tôi mắt ti hí cũng guồn guồn
Lũ bề tôi nặng xì
Lũ bề tôi miệng hô vạn tuế từ cuống họng trở lên
Bạo chúa nghe và hiểu
Bạo chúa nhìn
Dưới kia trần gian chúng dân lạng yên
Chúng dân lạng yên

Chúng dân lặng yên
Bạo chúa hoảng hồn
Bạo chúa kinh hoàng
Chúng dân lặng yên như biển sâu hun hút
Trước trận bão giông
Chúng dân lặng yên như trời u uất
Trước trận cuồng phong
Chúng dân lặng yên lòng dân uất nghẹn
Nước mắt không còn để khóc

Lời khản cầu trở thành vô nghĩa
Cúi đầu, quỳ gối, van xin
Đã đủ rồi
Chúng dân lặng yên
Nhìn
Nhìn
Nhìn
Tấn trò hề tấn phong
Tấn trò hề hiển thánh
Tấn trò hề xưng tụng
Tấn trò hề lên ngôi
Tấn trò hề tang ma
Tấn trò hề thăng thưởng
Những gã hề bụng bự dục cổ dục đầu ngực xệ dái teo
Những gã hề huân chương đeo đầy ngực
Những gã hề diễn tán kịch

Những tấn kịch hề triền miên không dứt
Trò hề đại hội đại hề đại lễ
Trò hề trên quảng trường âm âm ngựa xe
Trò hề tang ma sục sục khóc lóc
Trò hề nguyên rửa trò hề ngợi ca...
Nhân dân lặng yên
Bạo chúa lăm nhảm những gì?

CHÂN DUNG 3 – VI HỒNG

KÍ ỨC CHỢT LÓE LÊN

[Trường nhớ Nhà văn Vi Hồng, thầy tôi]

Đêm hè nồng oi
Ông ngồi thao thức
Những xấp giấy đen mặt sần mặt bóng...
Bác sĩ khuyên ông không nên thức quá khuya
Đừng gõ bàn phím
Trái tim đã rệu rã lắm rồi
Ông có thể bỏ chè
Có thể bỏ thuốc
Rượu cũng có thể
Nhưng không thể bỏ bút
Có vô số điều không thể nói thành lời
Phải viết
Đêm
Một mình, bóng đèn vàng vọt
Ý nghĩ nóng bỏng trong đầu
Thỉnh thoảng đưa tay lên ngực
Ho khan
Cổ nuốt đờn đau vào lòng
Con bé
Khăng khiu
Người đàn bà của ông
Không phải nàng tiên bước ra từ cổ tích
Vai gầy nhiều khi như rũ xuống
Bàn tay khăng khiu nổi gân xanh
Cậm cạch gõ bàn phím

Thỉnh thoảng cũng ho khan
Đêm vắng
Những trang sách
Ra đời từ những đêm dài nồng oi mùa hạ, lạnh ngắt
mùa đông
Những trang sách được bọc trong những túi ni lông
mỗi khi mùa mưa đến mái nhà giọt nát
Những trang sách

Như còn vọng tiếng ho khan
Ông lặng sống
Lặng lẽ viết
Và lặng lẽ ra đi
Ai biết thì biết
Ai đọc thì đọc
Ai khen, ai chê
Mặc lòng
Ngôi nhà ngày ấy không còn
Không một tấm ảnh lưu lại
Xóm nhỏ ngày ấy
Đã hóa thành phố thị
Nương dâu bãi bể...
Tất cả lùi xa
Đôi lúc chợt lóe lên
Lóe lên rồi tắt.

CHÂN DUNG 4 – PHẠM LUẬN

THẦY TÔI

[Tuởng nhớ nhà giáo Phạm Luận, Thầy tôi]

Những ngày xưa ấy
Tôi nhớ
Ông sống khiêm nhường
Thường xa những chỗ ồn ào
Những nơi người ta cứ phải gồng mình mà sống
Những ai các có
Ông chỉ cười
Nụ cười hồn nhiên không ẩn ý...
Ông diễn giải những điều cao siêu
Thành giản dị
Cổ văn vời xa
Hóa thật gần
Người văn chương
Như trúc
Hư tâm

Lòng rộng không
Gió nhẹ thổi qua ngân thành tiếng sáo
Tiếng trúc nâng vầng trăng lên cao
Mây trắng ngẩn ngơ
Cánh chim chiều nghiêng trong hoàng hôn sẫm tím
Những đêm dài
Những đêm dài
Thầm lặng
Ngọn đèn, cây bút, thếp giấy, cổ thư

Từng chữ người xưa
Xôn xao hiện
Ông lắng nghe
Và chuyển lên trang viết
Chồng bản thảo cao dần
Những trang sách ông để lại không nhiều
Giấy cũng dễ hư nát thôi mà
Ông thường tâm sự thế
Trước tác đang thân
Rồi
Còn lại những gì?
Chiều thu muộn
Ông lặng lẽ ra đi...

ĐỂ NHỚ

Mười năm thầy vắng bóng
Nhà cũ đã đổi thay
Lối về giờ tắt nập
Người xe đông như mây

Chiều nay những trò cũ
Cùng nhau trở về đây
Nén tâm hương thơm ngát
Lặng lẽ dâng. Nhớ Thầy...

Bóng người xưa thấp thoáng
Nhẹ nhàng kia Hạc bay
Gương mặt ai thanh thản
Giọng trầm ai đâu đây

Như hiện về tất cả
Vẹn nguyên. Vẫn vẹn nguyên
Dáng thầy vẻ tất tả
Cái thời đói triền miên

Chuyện áo com, không đùa
Biết bao người ngã gục
Lặng lẽ cùng đêm dài
Một mình Thầy thao thức

Cổ thư từng trang chữ
Lần mở dưới tay Thầy
Đói nghèo không chuyển lay
Quyền uy không chịu khuất

Những tháng năm xô bồ
Văn chương cùng trôi nổi
Hình như Thầy. Một Thầy
Gắng đứng Riêng một cỗi

Những thứ như bọt bèo
Sau mưa, dày nấm mốc
Sắc sở, vội khoe mình
Sẽ tan trong phút chốc

Văn chương vốn vô mệnh
Phải là tuổi trăm năm (*)
Qua ngọn lửa thời gian
Vàng thau không thể lẫn

Thầy là nơi Lắng lại
Giữa bụi bặm ồn ào
Này Quốc âm thi tập
Này thi kệ thanh cao

"Cung oán ngâm" bi thiết
"Chinh phụ ngâm" não lòng
"Hoàng Lê..." tấn hài kịch
"Sơ kính..." bao nỗi niềm

Hồ Xuân Hương ngạo nghễ
Yên Đỗ thơ đáng lòng
Tú Xương buồn nát ruột
Uy Viễn tình mệnh mông

Nhớ Thầy...là ta nhớ
Thơ chữ Hán Nguyễn Du
Bức chân dung tự họa
Tên gọi là Tố Như

Nhớ Thầy là ta nhớ
Những bài giảng Truyện Kiều
Mệnh mông và sâu thẳm
Chân trời tiếp chân trời

Truyện Kiều và Tiếng Việt
Truyện Kiều - tâm hồn ta
Qua tháng năm giông bão
Còn đây những cánh hoa

On tâm lòng tri ngộ
Sống trong tình bao dung
Của Thầy ta ngày ấy
Dặm đường xa điệp trùng

Người xưa theo cánh hạc
Lưu luyến lại về đây
Kìa Thầy cười rạng rỡ
Khói trầm bay. Nhẹ bay. /.

NGÔI NHÀ BÊN ĐỒI YÊN NGỰA(*)

Mỗi lần qua đê Mỏ Bạch
Một lần lại lóe trong ta
Một mảnh kí ức vụt hiện
Hết in ánh chớp xa xa

Một thời ngày xưa. Xa lắm
Ta là cậu bé nhà quê
Dấu vết chân bùn tay lấm
Hiện hình dáng đứng dáng đi

Cheo leo lưng đồi nhà nhỏ
Thầy ta "ăn dật" dài dài!
Bài vở dẹt dẹt ta đến
Trông ngực lại đập liên hồi

Thầy ta lần nào cũng thế
Liêu xiêu trong cả dáng ngồi
Mùa đông mùa đông tê lạnh
Ấm lòng một chén trà thôi

Phòng văn ăm ắp sách vở
Ta thấy nhỏ bé vô cùng
Thầy ta một pho sách sống
Khoan thai, tắt bật, ung dung...

Năm tháng qua đi như chớp
Thầy ta về với tổ tiên
Ta cũng da mồi tóc bạc
Lãng quên bao chuyện lãng quên

Ngôi nhà bên đồi Yên Ngựa
Lỗi nhỏ mỗi khi mưa dòng
Mấp mô những viên quây xám
Giờ đây đã hóa hư không...

(*) Nhà thầy tôi cheo leo đồi Yên Ngựa
Đồi đã được san bằng nhà san sát mọc lên

CHÂN DUNG 5 – HOÀNG XUÂN TUYỀN

NHÂN BẠN CHUẨN BỊ IN THI TẬP

Tất nhiên là chúc mừng
Bạn in thơ. Vui quá
Có quà tặng cho người
Yêu văn chương. Yêu chữ

Thơ! Đâu lạ, xứ mình
Vốn tự xưng Thi Quốc
Người làm thơ như rừng
Đốt mãi mà chẳng hết!

Rừng. Vâng rừng. Nhưng mà
Toàn dây leo nhăng nhít
Lè tè đều đều nhau
Hoa lá đều nhăng nhít

Thi Quốc! Trời thi quốc
In hết làng xưa xa
Ao tù dày váng nổi
Chim sáo nhẩn hạc đa

Bạn hình như rất ghét
Cái thứ thơ nhê nha
Vần vèo, vu vơ...Sẵn
Khắp mọi nơi, muôn nhà

Hình như thơ, với bạn
Là mở óc cho người
Giật mình mà nghĩ lại
Tại Ta đâu tại Trời

Tại Ta không chịu lớn
Tại Ta quá duy tình
Tại Ta luôn nhẹ dạ
Tại Ta hám hư vinh

Tại Ta ưa èo uột
Tại Ta ham đông dài
Tại Ta ưa lèo loẹt
Tại Ta... Đâu tại Ai

Ngôn từ bạn nén chặt
Nhưng khác hẳn người xưa
Tu từ... Bạn tẩy trắng
Giả dối đến bất ngờ

Bạn không bao giờ chịu
Khung sẵn nhốt Thơ vào
Nhê nha vắn và điệu
Đẻ cùng đời chênh chao

Bạn Viết vì phải Viết
In thơ tặng cho người
Ai, ở đâu....lên tiếng
Là gửi ngay tận nơi.

CHÂN DUNG 6 – JONATHAN SWIFT

ĐỂ NHỚ JONATHAN SWIFT

[Bậc thầy trào lộng, tiền bối của G.Orwell tác giả
của ANIMAL FARM]

Có những xứ sở dị kì
Người không ra người nhưng không thể gọi là trâu
là bò là gà là lợn là ngựa là dê...
Gọi như thế Chúa Trời sẽ trừng phạt
Cũng không thể gọi là Quỷ là Ma
Quỷ Ma không sống cùng ánh sáng
Chúng sống ở âm ti địa ngục chín tầng hoặc chỉ khi
nào màn đêm buông xuống
Trong khi
Những xứ sở dị kì
Người dù không ra người nhưng vẫn phải gọi là
người
Chúng có triều đình văn võ bá quan
Chúng có những triết gia và những tư tưởng gia
Chúng có học viện nọ học viện kia và cả một rừng
khoa học gia đầy mình bằng cấp không ít người
giảng dạy ở mười trường đại học trước tác đẳng thân
cùng một lúc hướng dẫn rất nhiều thạc sĩ tiến sĩ
nhiều đến mức không nhớ nổi những gì đã hướng
dẫn kẻ cả tên đề tài luận án luận văn

Chúng có thần dân u u mê mê ranh ma trộm cắp
không ai bằng
Chúng có những điều thế gian chưa hề có không thể
có
Chúng bắt tử trong sự ngu xuẩn
Chúng thông thái một cách ngu ngốc và ngu ngốc
một cách thông thái
Chúng bắt tử, trời ơi chúng bắt tử
Vì thế nguyện vọng lớn lao nhất, hằng thường nhất,
thiêng liêng nhất là được chết mà vẫn không xong
Xứ ấy
Hình hài con người quắt queo vặn vẹo
Khi chúng cười thì có nghĩa là vô cùng nguy hiểm
Khi chúng khóc thì có nghĩa là đang diễn trò
Trò giết người máu lầy mặt đất
Đầy núi rừng trùng điệp xương khô
Khi chúng đọc thơ
Nghĩa là đạn lên nòng
Khi chúng hát đồng ca
Nghĩa là chinh chiến
Khi chúng gọi nhau là comrades/tavarit
Thì có nghĩa là tù đầy là trả thù là tận diệt
Xứ ấy
Văn võ bá quan
Tranh nhau hơn thua
Một bông hoa
Một danh xưng
Một lô đất
Một chỗ ngồi
Khi chụp ảnh cùng ông lớn

Một lời khen
Xứ ấy
Bọn văn nhân nghệ sĩ
Véo von ngợi ca các đẳng bậc để được vinh danh
Các đẳng bậc khinh bỉ một cách trịnh trọng khi gọi
chúng là chiến sĩ
Ai từng đọc GULLIVER'S TRAVELS?
Có cười bẽ ruột?
Có buồn nấu ruột?
Có bàng hoàng thảng thốt?
Có thần thờ bì ai?
Những gì nhà văn đã viết
Thấy đây rầy khắp nơi
Chỗ tôi
Chỗ bạn
Chỗ của chúng ta
Trên mặt đất người đời.

CHÂN DUNG 7 – A. SEKHOV

Chắc chắn ông không thể hình dung
Hết thập niên thứ hai thế kỉ 21
Những gì ông viết trăm năm trước
Vẫn đầy nhóc
Trên xứ sở từng được gọi Quốc gia Pháp ngữ
Ánh sáng, Tiến bộ, Văn minh
Đọc những gì ông viết
Cay đắng làm sao
Hòn tử làm sao
Nhọt nhạt làm sao
Đời là thế thật quá đổi tầm phào
Sự tầm phào tiêu mòn sinh khí
Tiếng cười cũng phải khe khẽ
Niềm vui cũng phải cầm chừng
Lời tỏ tình cũng không dám vang ngân
Tiếng khóc, cả tiếng khóc cũng cầm chừng
Không thành tiếng
Chim hải âu lơ lờ bay
Những con người lơ lờ sống
Béo tốt và gầy guộc
Phú quý và ăn mày
Đám trí thức tâm hồn nghèo xơ xác
Những viên chức tép riu môi trề mắt cụp héo hắt
Người sống, sống hiu hiu tẻ ngắt
Người chết, chết âm thầm lặng lặng
Những thân ma sống
Những người sống thân ma

Nỗi buồn cơm áo
Ôi! Còn có nỗi buồn
Còn có nỗi lo
Còn có bất hạnh
Trời ơi kinh hoàng niềm vui miếng ăn
Trái phúc bòn tử chua lè
Là cả một nỗi niềm
Là cả một hạnh phúc
Một món mứt trở thành lẽ sống
Cây trong vườn ước vọng thiêng liêng
Miếng ăn cầm tù nhân gian
Hiu quạnh quá
Chỉ nghĩ thôi mà muốn khóc
Chỉ nghĩ thôi thấy ngạt thở suốt trăm năm...
A. Sekhov
Chắc chắn ông không hề biết
Xứ An Nam nay gọi Việt Nam
Phận người như rác
Như cây cỏ như mây trôi bèo dạt
Miếng ăn bằng trời
Miếng ăn bằng đất
Trăm năm cõi người
Sống như chết
Và chết thì như sống
Luẩn quẩn cõi người cõi ma
Vẫn rau dưa mắm muối tương cà
Vũ trụ loạn bát cơm quả trứng
....
Đang viết dở, phải ăn cơm.
Cơm cấp bách hơn thơ./.

NHỚ A.P. CHEKHOV

Tôi hình dung
Gương mặt ông lúc nào cũng đượm buồn
Nụ cười héo hắt
Cặp kính cận như che bớt đôi mắt như đang ngo
ngác
Vô vàn điều khiến ông bối rối
Toàn những chuyện tầm phào
Toàn những chuyện tào lao
Toàn những chuyện thương ngày nhỏ mọn
Toàn những chuyện nhí nhắt không thể gọi tên
Toàn những chuyện điên rồ và ngu ngốc
Toàn những chuyện mọc ra từ cuộc đời thường nhật
mênh mông hoang hôn xám nhạt
Toàn những chuyện trong cõi người nửa đáng
thương và nửa thì đáng ghét
Thậm chí đôi khi hoàn toàn đáng ghét
Những cô nàng đom đống
Những anh béo anh gầy
Những viên chức quèn nhát nhúa
Những nhân viên nhà nước về hưu với thói quen
quái gở
Những nhà giáo nửa hiền lành nửa ma ranh nửa trí
thức nửa lưu manh vặt
Những ...
Những...
Những...
Thập loại chúng sinh nhẩn nại sống trong ngôi nhà
cửa quanh năm bùng bít

Thập loại chúng sinh sợ nắng ban mai, sợ tuyết lạnh
đầu mùa, sợ mùa xuân tung bùng hoa nở, sợ mùa hè
nắng chói chang, sợ mùa thu lãng mạng và sợ mùa
đông dài xám ngắt

Thập loại chúng sinh như những thầy ma chưa kịp
chết và cũng chưa kịp sống...

Ngòi bút của ông cứ thủng thẳng kể
Cứ thủng thẳng tái sinh trên những trang viết
Cái nước Nga mệnh mông ngọt ngọt
Cái nước Nga ngọt ngọt mệnh mông
Những người Nga cao quý và đê tiện
Những người Nga dũng cảm và hèn nhát
Những người Nga nhăn nhoe già và ngu ngơ trẻ
Những người Nga...
Một cánh chim hải âu cũng đủ khiến họ mừng vui
Một khóm phúc bồn tử trái chua chua chát chát cũng
khiến họ đợi chờ
Những chàng trai trẻ thở dài thở dài ngao ngán
Những trí thức thiu thiu buồn thê thảm

Thói nô lệ hiện hình trên nét mặt trên giọng nói trên
nụ cười trên cái nhìn trên dáng vẻ
Trời đất thói nô lệ hóa thành bầu khí quyền
Thói nô lệ quán đả khắp nơi nơi...

Anton Pavlovich Chekhov!
Trăm năm đọc lại
Trời ơi!

CHÂN DUNG 8 – G.LORCA

CHẾT ĐÂU LÀ HẾT

[Để nhớ G.Lorca]

G.Lorca dạy bạn bè và người thân
Khi ông chết chôn theo một cây Tây Ban cầm
(guitar gỗ)
G. Lorca quả là nghệ sĩ
Yêu đời và hài hước
Người yêu đời thường thích khôi hài
Người khôi hài thường có trái tim nhạy cảm và trí
tuệ hơn người
Nhà thơ tiên phong bị lũ độc tài xử tử không cần
tuyên án
Nghe nói chúng dân u mê, cuồng loạn đã ném xác
ông xuống giếng cạn
Không một cây Tây Ban cầm nào được chôn theo
ông

Từ đây
Đàn ghi ta mỗi khi ngân rung
Hình như luôn vẫn vương hồn thi nhân
Thi nhân tuyệt vời làm sáng danh Tây Ban Nha
Trời xanh không một gợn mây
Biển xanh không một cánh buồm
Chỉ có tiếng Tây Ban cầm cùng lời di chúc
Khi tôi chết...
Không có cây đàn nào được chôn

G. Lorca chưa chết
Tên tuổi ông luôn phảng phất
Toàn xứ sở Tây Ban Nha
Nơi trời xanh và nước biếc
Nơi triền núi đá lởm chởm nhọn hoắt những ngọn
tháp nhà thờ
Nơi những vườn nho và ô liu xanh thắm
Nơi thảo nguyên ung dung gặm cỏ ngựa và cừu
Nơi thôn làng vũ điệu huê tình say đắm...
Khi tôi chết chôn theo cây đàn
Thế giới bên kia nếu có
Tôi sẽ hát
Tôi sẽ đàn
Tôi sẽ đọc thơ

Cho những ai chưa được nghe
Cho những ai chưa kịp nghe
Cho những ai...
Chưa từng được khóc
Chưa từng được cười
Chưa từng hạnh phúc
Đã phải xa cõi trần gian khôn khổ này.

CHÂN DUNG 9 – CHU VĂN AN

CHU VĂN AN

Dâng sớ đòi chém bảy lộng/gian thần
Bị bác
Chu Văn An cỡi bỏ mũ áo
Tù bỏ triều đình
Về quê...
Chu choa
Dân ngoảnh mặt quay lưng
Một người làm quan cả họ không được nhờ
Một người làm quan dân làng chẳng được mùi cũng
chẳng được xơ
Ngoảnh mặt
Quay lưng
Ném đá
Ném cút
Ném mắm tôm cho bồ hòn bồ tức
Về với dân!
Mơ hão hời Phu tử họ Chu
Đành lòng vào núi ẩn cư
Noi gương Bá Di, Thúc Tề
Chuyện hão
Dưới gầm trời đất nào cũng là đất của vua
Ẩn cư ẩn cư chuyện cũ mốc meo
Mở trường dạy học
Ừ mở trường mở lớp
Kiếm bát cơm mớ rau con tôm con tép

Sống qua ngày
Chắc Chu Văn An cũng biết
Câu truyền ngôn đắng cay
Nhất sĩ nhì nông
Hết gạo chạy rông...
Quân tử ơi bị gậy
Tù quan cáo quan
Chu Văn An
Làm thầy và lại dạy
Quân sư phụ
Chính danh
Trung quân
Thiên mệnh
Bần nhi lạc
Sáng nghe đạo chiều chết cũng đành
Mơ giấc mơ Nghiêu Thuấn
Thịnh trị thì ra
Loạn lạc lại trở về
Bài học quần quanh
Sáng suốt?
U mê?
Thầy thất bại gửi niềm tin vào trò
Trò cung kính chấp tay
Quyết theo thầy gương sáng
Ôi Chu Văn An
Quanh quần quần quanh
Ngài ngồi đó
Oai linh

Mấy trăm năm
Người đời van vái
Sao mà kinh
Sao mà hãi!
Bao thế hệ đã rập đầu
Trước
Người
Thất bại
Và
Hủ bại?

CHÂN DUNG 10 – NGUYỄN DU

TRÒ CHUYỆN CÙNG NGUYỄN DU

Ba trăm năm sau, ai là người thấu hiểu nỗi niềm ta
hôm nay
Ai là người xót thương ta mà khóc
Ồ! Sao Cụ Nguyễn Tiên điền lại nghĩ những điều vớ
vẩn
Ai khóc, ai thương, ai gét, ai căm, ai hận...thì mặc ai
Băn khoăn làm gì?

Thập loại chúng sinh có phải đâu tất cả cần cứu vớt
Hiếm gì người khoái được sống trong Địa Ngục
Xin Cụ đừng nghi ngờ
Và xin Cụ đừng nghĩ Khuất Nguyên không nên sống
lại
Khuất Nguyên cũng như chúng ta thôi
Cũng muốn sống đề mà mơ
Để mà tin
Rằng có ngày Nghiêu thác Thuần
Và làm văn nhân ngự dụng
Trong triều

Ba trăm sau, ồ chưa đến ba trăm năm
Hậu thế đã biến Nguyễn Du thành đủ thứ trong cuộc
tranh chiếm thị phần chân lí
Chúng sinh nhào vô thối nát xương tan
Ba trăm năm, ồ chưa đến ba trăm năm

Mã Giám Sinh, Tú Bà, Sở Khanh, gì cháu nhà họ
Bạc tái sinh gặp triệu lần
Những công ti, những tập đoàn xuyên quốc gia buôn
người phát đạt
Và đương nhiên Kiều cũng tái sinh
Kim Trọng không còn, Từ Hải tuyệt diệt và Thúc
Sinh giờ chỉ biết chơi gái

Ba trăm năm sau
Thậm chí
Chả ai còn biết có Truyện Kiều.

NÓI CÙNG NGUYỄN DU

[Ai nhay cảm đừng đọc]

Cụ từng cảnh báo Khuất Nguyên chó trở về
Hậu thế ngày mỗi ngày thêm đáng sợ
Mặt đất mịch la hóa cao độ
Người người thú vật hóa kinh người
Trở lại làm gì cho thêm một lần phải chết giữa trần
ai
Ồ thế sao cụ phải lo ba trăm năm sau
Liệu có ai còn cảm thương chia sẻ
Liệu có ai còn khóc cụ như cụ khóc Tiểu Thanh...
Trời đất
Nguyễn Du từng khoe kinh Kim Cương đọc mấy
mươi lần
Sao lại lo chuyện hão huyền đến thế
Viết Đoạn trường...là để mua vu
Người ta sinh ra cũng chỉ là gã hề

Mua vui mua vui
Thế thôi
Bạn tâm làm gì chuyện hậu thế khóc cười
Bạn tâm làm gì cho thêm nhọc lòng thừa cụ
Bạn tâm làm gì mắc mệt
Đã mắc mệt lắm rồi...
Ba trăm năm sau
Hai trăm năm sau
Một trăm năm sau
Một nghìn năm sau...
Truyện Kiều ... tan tác
Diễn giải mỗi người một phách
Truyện Kiều vẫn oan nghiệt làm sao
Có người vì Truyện Kiều mà thân bại danh liệt
Có người nhờ Truyện Kiều mà nên giá nên danh
Truyện Kiều là có để người đời rửa vuốt nhe nanh
Tàn hại lẫn nhau Mịch La cuộn cuộn sóng
Thượng Quan vênh vang rồi bầm dập
Ai khóc ai cười ai thoát khóc thoát cười?
Ôi Nguyễn Du
Oan nghiệt!
Mãi không thôi!

CHÂN DUNG 11 – NGUYỄN HUY THIỆP

(Ngẫu hứng Khi nghe tin Nguyễn Huy Thiệp bỏ cõi nhân gian)

Không có vua? Xứ ta không có?
Thật là lạ. Quả là rất lạ
Không có vua
Vì có rất nhiều vua
Vua gà vua vịt vua hạt vùng vua hạt thóc lép
Vua bằng con bò và vua bằng con rỉn
Quá nhiều vua thành thử lại không vua
Sông mệnh mang vời vời
Thật bất ngờ
Trương Chi vạch cu nơi đầu thuyền và mái
Tiếng sáo mệnh mang chẳng có chó nào nghe
Đòi thật giống như cục cút
Hết sạch niềm say mê
Thật quái lạ nền văn hóa xứ mình
Văn nhân nghệ sĩ nhiều vô đối
Rất một lũ ngẩn ngơ ngơ ngẩn
Mưu toan làm đám giặc già
Ấm ớ khóc cười
Làm mình làm mẩy
Có miếng ăn quên tất thấy đất trời.

Chữ nghĩa sắc như dao
Lạnh như dao
Xấu xí cái giống người
Bạc ác cái giống người
Đê tiện cái giống người
Hèn hạ cái giống người
Trơ lì, trây thối, tráo trâng cái giống người
Người thật ở đâu?
Người thật đâu rồi?
Bên kia sông?
Hay nơi thượng nguồn vời vọi?
Hay nơi cuối nguồn miên viễn?
Chảy đi sông ơi!
Chảy về sông ơi!
Đừng chảy nữa sông ơi!
Chán phố phường thì về với rừng với núi
Kinh hoàng
Hết thú săn người
Hoa dại xấu hổ không dám nở
Dại hoang xám ngắt mây trôi
Cõi nhân gian hóa ra bé tí
Người thật, lẻ loi.

CHÂN DUNG 12 – NGUYỄN HÀN CHUNG

NHÀ THƠ VÀ NỖI NHỚ...

[Thân mến gửi thi sĩ Nguyễn Hàn Chung]

Từ hải ngoại trên 30 năm chưa một lần hồi hương
Tết đến anh thấy lòng hiu hắt
Thời giải lãnh thổ, toàn cầu hóa
Bánh chưng xanh và dưa hành
Sắc mai vàng và đào thắm
Nơi nào mà chẳng có
Tây Âu, Bắc Mỹ, Úc Châu...đâu chẳng có nếp chùa
Tiếng chuông ngân, tiếng mõ, khói hương bay
Nhưng vẫn nhớ
Vẫn nhớ nao lòng tết ngày xưa, xa vời vợi
Ngày càng xa
Hình bóng ba má hiện về trong yên lặng
Thấp thoáng bóng dáng ông bà cũng trong yên lặng
Lặng yên hiu hắt buồn
Tha hương
Cố hương, tình nặng...
Những gì có thì đã mất
Mất vía mất hồn cái còn chỉ là xác
Chật đầy hóa thành thừa thãi
Những gì sắp tới thì chẳng rõ hình hài

Cứ xa lơ xa lắc
Một lần về quê viếng mộ song thân
Ngồi trước hiên nhà trông vu vơ ngoài ngõ
Bên sông lấp lóa nắng chiều
Tiếng gà gáy ban mai...
Chẳng biết bao giờ trở lại
Bâng khuâng chiều cuối năm
Tiếng Việt thứ cuối cùng còn lại
Anh thềm gặp bạn bè cùng trang lứa
Trò chuyện vu vơ và có thể văng tục đôi câu
Hay nói trạng để cười rộn rã
Nhưng bạn ngày mỗi ngày xa vắng
Ai cũng nỗi niềm riêng...
Lên Facebook
Vu vơ dăm câu cho đỡ nhớ...

CHÂN DUNG 13 – W.WHITMAN

W.WHITMAN

Cho con gái và con rể...

Miền Viễn Tây đồng hoang bạt ngàn
Núi đá hoa cương nhọn sắc
Hoang mạc cát và xương rồng
Những chàng chăn bò cưỡi ngựa không cần yên
Áo quần bằng vải bông dày
Không cần giặt
Sờn rách tạo thành vẻ đẹp
Ngực trần xăm tất cả những thứ mình yêu thích
Đại bàng bay cao chín tầng mây
Núi đá cao chọc trời
Sông cuộn cuộn chảy.
Trời cho ta tiếng nói
Để nói to lên những chất chứa trong đầu
Để nói to lên những yêu thương trong tim
Tiếng nói kết nối con người
Tiếng nói đánh thức khát khao đang ngủ yên
Tôi nói nghĩa là tôi tồn tại
Tôi cưỡi ngựa trên những thảo nguyên mệnh mang
Nghĩa là tôi tồn tại
Tôi nhận tượng Nữ thần Tự do
Tôi lấy Đại bàng giữa trời xanh làm biểu tượng

Tôi có lá cờ trên đó mỗi ngôi sao trắng là biểu tượng
 một bang
 Nghĩa là tôi tồn tại
 Trên xứ sở này Chỉ có con người
 Người khiếm thị có chữ nổi
 Người bại liệt có xe lăn và lối đi riêng
 Người khiếm thính thì có máy trợ thính
 Người khiếm thanh có ngôn ngữ thể hình
 Nói bằng tay, bằng mắt
 Những người đồng tính bị xua đuổi khắp nơi
 Thì hãy đến đây
 Những ai bị khủng bố, hãy đến đây
 Những người da màu
 Những nhà tư tưởng bị đám đông ném đá
 Đến đây
 Xứ sở này con người có quyền sở hữu súng
 Để đến bước cuối cùng bắn vỡ sọ kẻ bất lương...
 W. Whitman
 Ông làm thơ về con người
 Thơ ông như lá cỏ
 Sắc xanh ngời trải rộng dài trên mặt đất
 Thơ ông thâm thì như tiếng hát đồng quê
 Thơ ông dữ dội như thác nước
 Thơ ông lộng lẫy như mặt trời phía Tây....
 W. Whitman
 Ông không ngại ngần đem thơ ca đến tặng những
 người thợ bánh mì
 Tặng những người quét rác
 Tặng nhà chính trị tài ba
 Tặng ca sĩ hát rong

Tặng người chẵn ngựa
Thơ ông đi khắp thể gian này.
Một người Việt là tôi đọc ông sau hàng trăm năm
vẫn thấy
Cỏ mênh mông và rục rờ ánh mặt trời
Tôi thích W. Whitman
nghĩa là tôi tồn tại
Cho tôi.

ĐỂ NHỚ W. WHITMAN

Năm tôi tốt nghiệp đại học,
Xách ba lô lên đường,
Trong tay có cuốn LÁ CỎ,
Của Walt Whitman.

Bài hát của chính tôi,
Bài hát về tôi,
Bài hát do tôi,
Bài hát không nhằm xưng tụng một đẳng bậc nào,
Bài hát không nhằm huyền thoại hóa bất kì ai,
Bài hát về tôi, bài hát.

Mẹ tôi sinh ra tôi sau một ngày lên rừng chặt nứa
Thấy người khang khác vẫn kịp đi gánh nước đổ đầy
chum,
Vì bố tôi quen đi rừng nhưng lại không quen gánh
trên vai đôi thùng gỗ.

Tôi nghe mẹ kể trong đêm bà trở dạ,

Tôi được sinh ra giống như những người anh, người
chị trước đó của tôi,
Chỉ hơi khác một chút chân tay dài và tóc quần đen
nhánh.

Nghe bố mẹ kể tôi biết mình lúc bé
Sống bình lặng như một nhánh cỏ,
Nhánh cỏ mặt mẹ tôi thường vẫn để vào chiếc túi
vải con con,
Hương thơm dịu, góc giường.

Tôi lớn lên, làm người,
Không xu phụ, không khom lưng, không nói lời
nịnh bợ,
Và tôi thấy,
Walt Whitman thật tuyệt vời,
Không khiêm tốn giả vờ ông nói
Tôi là Người,
Tôi hát về chính Tôi,
Thân thể căng tràn,
Mắt mở to nhìn thẳng,
Râu tóc bù xù bay theo chiều gió cuốn,
Hàm răng trắng lóa ánh mặt trời.

Tôi hát về tôi,
Làm con, không làm xấu mặt cha mẹ ông bà,
Làm bố không để con ra đường cúi mặt,
Làm người sống chân thật,
Ung dung, kiêu hãnh, ngàng cao đầu.

Tôi hát về chính tôi,
Tôi hát về chính tôi!
Cũng có khi yếu mềm và khóc,
Cũng có khi buồn thấy mình bất lực,
Cũng có khi hoang mang trước nhiều loạn cuộc đời.
Tôi hát về chính tôi,
Tôi hát về chính tôi.
Sau một ngày lao động vất vả,
Tôi hát về chính tôi.

CHÂN DUNG 14 – ĐỖ PHỦ

(Khúc thứ 1)

Người Trung Hoa gọi Ông là Thi thánh, gọi thơ ông là "thi sử", người Việt giản dị hơn gọi ông là nhà thơ của dân đen.

Mình đọc thơ Đỗ Phủ từ năm 1979! Thịnh thoảng có dịp nhớ lại là thấy những thanh âm rền rĩ - tiếng mưa gió, âm u như từ địa ngục vọng về. Thơ ông là thơ của thời loạn...

Sao không có nhà thơ Việt xuất hiện thời nay như Đỗ Phủ?

Suốt đời ông mong có một minh quân,

Suốt đời ông đọc sách mong mỗi khi lên tiếng;

Bút mực có thần.

Học hành, thi cử, đỗ đạt, làm quan...

Thờ vua và giúp dân đời yên bình ngày Nghiêu
tháng Thuần,

Lối đi ấy thênh thang hay đường cùng ngõ cụt?

Nào ai có hay!

Thời trai trẻ cũng có khi phải khom lưng và uốn
cong ngòi bút,

Viết những lời giả trá mong nhận được ân huệ từ bề
trên,

Hàng chục bài thơ, nhiều trăm bài thơ rập rờn sáo
ngữ,
Đàn bướm ngôn từ sắc sỡ,
Đàn bướm ngôn từ chết khô,
Đàn bướm ngôn từ vô dụng.
Cuộc thế vẫn xoay loạn lạc nổi bùng,
Trường An mùa xuân hoa đầm đìa nước mắt,
Cỏ mọc đầy che kín mặt thành,
Ngõ Ô Y vắng tanh vắng ngắt,
Cú bay, quạ bay mắt xanh lè xám ngắt,
Khắp Trung Nguyên xương trắng phơi đầy,
Biên thù máu thành biển đỏ.
Giấc mộng Thuần – Nghiêu thành mây khói,
Quan hạt vùng Đỗ Phủ hóa dân đen.
Loạn lạc, chia lìa hắt ông về nơi cùng khổ
Thơ ông đầm lệt nổi oan khiên thập loại chúng sinh.
Ông viết thơ cho mình,
Ông viết thơ vì mình,
Tận cùng nỗi đau, tận cùng nước mắt, tận cùng máu,
Sống trên quê nhà mà nơm nớp âu lo,
Người sống hết như búi cỏ,
Bị hắt tung lên khô héo phận hèn.
Người chết hóa thành ma, thành quỷ,
Rên rỉ khóc, đêm buồn,
Người sống sót trở về sau loạn như ma hiện giữa
ban ngày,
Sức dân tàn kiệt

Giấc mơ Nghiêu Thuấn không thành
Tha hương vời vợi ngàn trùng xa cách
Một chiếc thuyền rách
Một dòng sông mùa đông trắng tuyết
Đỗ Thiếu Lăng ôm hận ra đi
Chỉ có bầu quạ ủ ê buồn đậu trên cây trụi lá...

(Khúc thứ 2)

Suốt thời trai trẻ ông đọc sách
Thiên kinh vạn quyển thuộc nằm lòng
Chữ nghĩa bộn bề phun châu nhả ngọc
Ông ước mong China có minh quân
Xuất thân Nho gia
Đỗ Phủ tin sách thánh hiền
Tin sẽ có ngày Nghiêu thánh Thuấn
Tin trăm họ muôn dân được nhận ơn mưa móc
Tin thi sĩ văn nhân lòng dạ sáng trong
Đem tài chữ nghĩa vì dân
Đem tài chữ nghĩa an dân...
Suốt cả chục năm Đỗ Phủ lặn lội kiếm tìm
Một ai đó như Tín Lăng quân thời trước
Biết bao thơ ca réo rắt
Ngân nga những lời hoa mỹ
Ngợi ca triều đình
Ngợi ca lương thần
Ngợi ca vương hầu khanh tướng
Những mong có dịp tỏ bày lòng trung
Buồn thay
Đỗ Phủ bị ngoảnh mặt, quay lưng...

Những đấng bậc bề trên không thích
Những nô tài nhiều chữ nghĩa
Những nô tài hạ bút như có thần
Những nô tài yêu thương muôn dân trăm họ
Đỗ Phủ
Đấng bậc không cần
Những kì thi liên tiếp bị đánh trượt
Đỗ Phủ dần tỉnh ra
Cũng chưa là muộn...
Trường An hoa lệ
Trường An đầy chật người
Trường An ăm ắp giai nhân tài tử
Trường An quá nhiều ngư dụng văn nhân
Trường An không cần Đỗ Phủ...
Ôm nỗi buồn trong lòng
Rầu rĩ
Rối bời
Dân đen chết đói giữa ngày tuyết rơi trắng xóa
Chinh chiến miên man
Dân xiêu tán muôn nơi muôn ngả
Cửa son rượu thịt ê hề
Hoàng cung thâm đêm yển ả
Cả nước xung tưng Dương Quý Phi...
Văn chương nghệ thuật sống quý
Văn nhân véo von giọng yển oanh sắc sỡ
Đỗ Phủ không có chỗ
Hóa lạc loài bơ vơ
Trường An mệnh mông rộ
Không có chỗ dung thân./.

(Khúc thứ 3)

Trường An lâm nạn can qua
Kinh thành đầy cỏ dại
Ngõ Ô Y giàu sang chim én đậu nóc nhà
Quan hóa thành tượng gỗ
Đèo Mã Ngôi, Dương Quý Phi làm vật tế thần
Trung Nguyên tan hoang
Xác người đầy đường
Thôn xóm không vương sợi khói
Đỗ Phủ trở lại dân đen
Đầu trần chân đất
Như bụi cỏ bật gốc...
Giấc mơ Nghiêu Thuấn tan bọt nước
Thời loạn mạng sống may còn
Ngày trở về giữa trưa nắng vàng
Thân quuyền tưởng hồn ma hiển hiện
Phiêu bạt cánh bèo mặt nước
Lưu lạc cánh chim quê người
Gia tài một con thuyền rách
Cố hương thăm thăm xa vời
Cố hương không ngày trở lại
Cố hương thương nhớ khôn nguôi...
Ôi giấc mơ Đường Ngu Nghiêu Thuấn

Cuối đời
Thu vào con thuyền rách
Cột chặt một nơi, bất động, tha hương thiếu vắng
tình người
Người cô cút, cô cút cả cánh chim trời
Ngọn núi bơ vơ đá xám
Sông cuộn cuộn sóng
Mùa thu lạnh tê
Mùa đông tuyết trắng
Đồ Phủ chết trong niềm cay đắng
Trầm uất triền miên phận người...
Nghìn năm đã qua nỗi buồn đau còn đó
Vẫn nhân
Vẫn nhân
Nào những ai toan tính kiếp nô tài?

CHÂN DUNG 15 – LÍ BẠCH

VỚI LÍ BẠCH

Ông sinh ra trong một gia đình thương nhân giàu có,
Chẳng có tội tình gì,
Quê hương ông xa Trường An vạn dặm đường,
Càng hay.
Không phải uốn mình theo lễ,
Không phải tự trấn an bằng sáu chữ “an bản lạc
đạo”,
Khỏi phải nghe cho rùm tai những lời đạo chích –
thánh nhân.
Múa kiếm, làm thơ và uống rượu,
Cho phỉ chí làm trai cho bỏ công trời sinh.
Uống rượu một mình dưới trăng và ngêu ngao hát..
Có thêm bạn bè thì cời áo cừu, đem ngựa quý mà
đổi lấy rượu ngon.
Tiền bạc, chức tước là vật bên ngoài chỉ làm tấm
thân công kênh thêm nặng,
Chết đi rồi ai lưu lại danh thơm?
Chỉ thấy chật đầy những trang sử hôn quân, ngu
trung, bất nhân, bất nghĩa,

Chỉ thấy chật đầy những trang sử xương trắng phơi
đầy đồng nội,
Chỉ thấy chật đầy nước mắt dân đen.
Làm trai cũng muốn đem tài giúp nước,
Nhưng phượng hoàng thi chung lũ vịt gà, Lí Bạch
không thềm.
Trời sinh ra ông có tài, ông sẽ sống có ích,
Cần chi một tấm biển đề danh!
Lâm triều, ông nhận ngay ra thân phận,
Nhà thơ ngự dụng làm sang cho Đường Minh
Hoàng,
Biết bao kẻ lấy thể làm vinh còn ông chỉ thấy nhục.
Quán rượu nghèo Tràng An ông tìm đến hàng ngày.
Nỗi nhục nhả liệu có rửa trôi bằng rượu đắng?
Thân phận tôi đòi càng thấm thía khi say!
Những mũ cao áo dài ông khinh bỉ,
Cả em trai họ Dương ông cũng đem ra làm trò hề,
Cả vua nữa ông cũng coi là trẻ ranh không sợ,
Làm thơ tình gửi tặng Quý Phi.
Giữa Trường An lunh linh hoa lệ,
Ông nhận ra giông bão phía trời xa,
Sấm sét nổ kinh đô thành đống gạch,
Cỏ mọc đầy lang sói ủa ra.

Học theo người xưa “quy khứ lai từ...”
Không về được với Đào Nguyên thì ta về với rừng
với núi,
Nghe thông reo suối hát nhìn ngắm mây bay,
Ngắm trăng khuya một mình và nghe chim hót,
Bận tâm làm gì,
Cuộc thế phù du.
Thuyền trôi trên sông, trăng sáng bốn bề,
Lòng sông xanh thẳm,
Trời cao mây bay,
Gió hiu hiu thổi,
Uống rượu và hát,
Trời cho ta tài,
Cho ta trí,
Cho ta làm người.
Nào thêm một chén ta mời ta,
Thêm chén nữa ta mời trăng sáng,
Giã từ cuộc thế phù du.

CHÂN DUNG 16 – NGUYỄN CÔNG TRÚ

CÙNG NGUYỄN CÔNG TRÚ

Sau giờ đọc văn "Bài ca ngất ngưỡng"

Ngày ông nhận quyết định hưu quan,
Hình như cả kinh đô bàng hoàng,
Đặc ngựa bò vàng đeo ngất ngưỡng...
Làm quan chán, ông muốn làm trẻ con,
Cưỡi bò thung thăng bờ đê lộng gió.
Dân gian ngờ ông vẫn còn âm ức,
Bịa chuyện mo nang che miệng thế gian cười.
Tôi không bao giờ tin Nguyễn Công Trứ lại tầm
thường đến thế!
Nghe nói miền Kim Sơn, Tiền Hải dân dựng đền thờ
ông khi ông còn sống,
Ông không màng,
Ông không chiêu dân lập ấp khẩn hoang,
Thì sẽ có người khác,
Nước Nam mình thời nào cũng có người tài.
Cần gì đền miếu!
Ông về quê.
Hong Lĩnh phau phau mây trắng,
Lam Giang biêng biếc dòng xanh,
Nhưng không lên núi một mình,
Dắt díu theo toàn gái đẹp,

Lung ong, mắt biếc, mày ngài,
Tom chát, chát tom, sênh phách.
Thế gian cười hay khóc,
Ông cứ sống được là mình.
Ăn ngon mặc đẹp sao bằng chơi đẹp,
“Cổ lai thánh hiền giai tịch mịch....”
Lưu danh muôn đời để làm chi,
Sống cho trọn kiếp người ...nhớ câu “sinh kí tử
quy”,
Biết sống cho mình, được mấy người biết thế!
Nương dâu, bãi bể,
Bãi bể, nương dâu,
Ông vẫn vẹn nguyên như thế.
Đàn ca sáo nhị phách sênh
Tom tom chát.
Người xinh
Giọng hát cũng xinh,
Người tròn cái tỉnh tình tình càng tròn.
Về Tiền Hải, Kim Sơn,
Chỗ nào cũng thấy ông hiển hiện.
Về Cổ Đạm
Nghe đào nương ca cao vút tiếng thông reo.
Tom chát, tom tom chát, chát tom...

CHÂN DUNG 17 – GIÁNG VÂN

VỀ

(Kính tặng Nhà thơ – Họa sĩ Giáng Vân)

Khi ngôn từ trở nên đáng ngờ
Bởi những phép tu từ đầy tinh thần trang trí
Người đàn bà làm thơ
Tìm đến sắc hình và nét
Thế giới giờ đây thu vào tám toan
Một mặt phẳng
Người đàn bà từ giã những quen nhàm
Người đàn bà đối mặt những nguy nan
Để vượt thoát....
Những bài thơ không lời hiện dần
Những bài thơ không lời hiện ra dưới ánh sáng
Ban mai trong suốt
Giữa trưa chói lòa
Hoàng hôn dịu dịu
Những bài thơ không lời
Người đàn bà vẽ gì?
Hình như không có gì
Không lớn lao
Không vĩ đại

Chỉ là những mảnh vỡ đầu dây
Bên lề
Ấn dấu
Người đàn bà đặt vào trung tâm
Tâm toan trắng trở thành nơi tái thể
Những mảnh vỡ hiện hình
Hoa
Lá
Cỏ cây
Gương mặt một vài người thân
Hình như cũng là những người đàn bà quá đỗi vô
danh
Hình như có nguy cơ bị quên lãng
Người đàn bà đã tặng nguồn sáng
Những mảnh vỡ ngời lên sức sống
Dẫu chỉ một lần
Khi ngôn từ cạn kiệt
Người đàn bà làm thơ không lời!

CHÂN DUNG 18 – LIÊU THÁI

HẬU HIỆN ĐẠI VỀ THI SĨ!

(Tặng nhà thơ Liêu Thái)

Cô đơn như thi sĩ
Chuyện hình như gọi lại trong kỉ nguyên lãng mạn
Thời nay đã khác rồi
Rất khác
Thi sĩ không phải là đứa con của Giời
Thi sĩ không phải là đứa con của Đất
Thi sĩ không phải là đứa con của Thần
Thi sĩ là đứa con của Người
Hình như là đứa con Hư
Hình như là đứa con Khó bảo
Lập dị, Trái khoáy, hay chọc ngoáy, hay phá ngang,
hay lợi ngược dòng
Tù nhân của Ngôn từ, tù nhân của Khát vọng, tù
nhân của Ước mơ bay bổng
Là tù nhân nên luôn luôn muốn thoát
Thoát khỏi Ngôn từ, thoát khỏi Khát vọng, thoát
khỏi Ước mơ
Vì quá yêu Người nên sanh hư !
Thi sĩ giờ đây sinh ra cùng/từ đường phố vỉa hè
Từ những xóm liễu ven đô, ven thành, ven kênh, ven
sông nổi vầng và bốc mùi

Từ những bệnh viện bình dân nơi những người mẹ
đơn thân dẫn vật giữa bỏ con hay mang theo sau khi
để lên

Từ những xóm trọ rẻ tiền nơi những người trẻ tuổi
bơ vơ nghèo khổn nhiều khi phải tặc lưỡi bán thân
đổi lấy một chỗ làm lương bèo đủ ăn cơm hộp qua
ngày

Thi sĩ ra đời từ những nơi như thế

Ngôn từ và thân thể hần bốc mùi xa lạ với những
sang trọng, đình đám, cao siêu, lấp lánh, vinh quang

Thi sĩ bỗng trở thành sa đọa

Thi sĩ bỗng trở thành suy đồi

Thi sĩ bỗng trở thành khó chịu

Trong cõi nhân gian....

Thi sĩ không cô đơn

Những tập thơ hần viết

Sẽ cho hần những người bạn mới

Sẽ giúp hần nhận chân những cái gọi là « tri kỉ tri
âm » dối trá

Sẽ giúp hần nhận ra những lời giao đãi trơn tru và
nhạt toẹt

Sẽ giúp hần nhận ra những hội thảo hội nghị luận
văn luận án đa phần là những lời giả dối

Sẽ giúp hẩn nhận ra trong cõi nhân sinh những
người tử tế không bao giờ ba hoa khoác lác ham
thích tu từ hàng mã
Sẽ giúp hẩn nhận ra sức mạnh ngôn từ
Ngôn từ bao dung và chia rẽ
Ngôn từ nâng đỡ và vùi dập
Ngôn từ bùng nổ và vô sinh
Ngôn từ tự do và nô lệ
Ngôn từ chia đôi như kiếp nhân sinh, như phận số
con người
Thi sĩ không cô đơn
Thi sĩ sống giữa phàm trần
Thi sĩ là bạn, là tôi là chúng ta tất cả
Ấy là khi ta biết đến ngôi Lò
Ấy là khi ta thấy cần Mở miệng
Thế thôi.

CHÂN DUNG 19 – NGUYỄN ĐỨC TÙNG

KHI CHÚNG TA THỰC SỰ CÓ TỰ DO

*[Nhân đọc thơ tình thứ Bảy của Nguyễn Đức Tùng.
Cảm ơn Thi huynh]*

Khi chúng ta có tự do
Ta nhìn thế giới từ đôi mắt của mình
Chẳng phải bận tâm đến Nguyễn Du mặc dù ông
từng viết
«Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu
Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ ! »
Và ta từng khen hay và biến nó thành gong xiêng
Khi ta buồn, buồn thê thiết
Mùa xuân vẫn cứ đẹp mê hồn
Thăm thẳm trời xanh long lanh sương sớm....
Khi chúng ta tự do
Ta chẳng phải vui theo định hướng
Nhất là những định hướng tầm phào
Ta chẳng phải khóc theo những chuẩn mực được
ban ra từ những kẻ độc tài mắc chứng bạo dân
Ta chẳng phải làm thơ nhờ phát động nhưng nhăng
ắt ơ vờ trang trọng
Khi chúng ta tự do
Ta nhận chân gương mặt thật tên đồ tể
Ẩn nấp sau tấm áo anh hùng
Và ta nói to lên dù có thể không ai nghe

Dù có thể vô số người ném đá
Thậm chí đe dọa rút lưỡi ta
Ta lên tiếng giản dị
Y là tên đồ tể...
Theo đúng định nghĩa của ta
Khi chúng ta tự do
Ta và người bạn gái của ta
Vui đùa cùng sóng nước
Ta phô bày dưới nắng
Nàng phô bày dưới nắng
Trong veo thịt da
Trong veo tâm hồn
Trong veo nước
Trong veo ...
Khi chúng ta tự do !

BÂNG QUỐC LỊCH SỬ

[Trân trọng tặng nhà thơ Nguyễn Đức Tùng]

Lịch sử không có chữ NẾU
Nhưng nghĩ về lịch sử lại rất cần chữ GIÁ NHƯ
Lịch sử nhờ thế trở thành lịch sử của mỗi chúng ta
Luôn của thì hiện tại
Luôn đồng hành và luôn luôn mới
Giá như...
Giá như...
Giá như không phân li lên rừng xuống bể theo mẹ
theo cha hai ngã

Giá như không có gã hàng xóm khổng lồ tham lam
kinh hoàng
Giá như vua không cậy có nỏ thần để đến nỗi phải
chặt đầu con gái
Giá như đội quân Hai Bà Trưng không cần phải đổ
mặt xấu hổ trước bọn đàn ông china trần truồng khi
xung trận
Giá như không có những vụ cướp ngai vàng
Ngai vàng luôn đầm máu
Luôn đầm máu
Giá như không có sông Gianh, không có lũy Thầy,
không có...
Giá như không có Càn Vương mà lại có một Minh
Trị Duy Tân
Giá như người Pháp không cố chấp
Giá như không có chiến tranh Đông Dương
Giá như không có chiến tranh Việt Nam
Giá như không có
Giá như....
Nhìn về quá khứ
Những chân trời xưa
Những chân trời cũ
Hiện ra
Trắng đen, phải trái, chính tà
Một khối hồn mang
Một khối
Nhiều trang đen tối
Nhiều trang mù mờ
Nhiều trang khổ đau
Nhiều trang bề bàng

Nhiều trang khùng khiếp
Nhiều trang huy hoàng
Nhiều trang uất nghẹn
Giá như
Đề lỗ bao lần
Giá như lắm lỗ bao lần
Giá như
Trả giá đắt bao lần
Giá như
Cơ hội tuột khỏi và ra đi vĩnh viễn biết bao lần
Giá như
Chúng ta đừng kín cổng/cổng cao tường
Giá như chúng ta đừng mê mẩn chi hồ giả đã
Giá như chúng ta bớt, bớt thôi mê văn chương thơ
phú
Giá như chúng ta biết sợ
Sợ cái ao làng tù đọng
Sợ chân đất và mắt toét
Sợ áo vá và quần nâu
Sợ râu tôm nấu với ruột bầu
Sợ những treó ngoe cạm bẫy
Sợ địa nghĩa thiên kinh
Sợ đèn đom đóm dui mài những trang sách chết
Sợ
Giá như chúng ta biết sợ
Sợ máu đổ đầu rơi
Sợ rừng xanh chết cháy
Sợ biên Đông cạn nước
Sợ nghĩa địa mọc lên khắp nơi nơi
Sợ quá mù ra mưa

Sợ quá khôn thành dại
Sợ ngu trung mù lòa
Sợ những nhiệt tình cuồng dại
Giá như...
Giá như chúng ta đừng quá yêu sen đến mức khinh
rẻ bùn dưới gốc
Giá như chúng ta đừng làm gà cùng một mẹ đẻ đá
nhau đời này qua đời khác, đá nhau cả khi chết
thành ma
Giá như chúng ta biết làm phượng hoàng vỗ cánh
giữa không gian cao rộng ngàn trùng mà quên đi
những nhỏ nhen sân hận
Giá như...
Lịch sử không có NẾU
Nhưng có ai cấm ta nghĩ về lịch sử
Khi nghĩ thì có quyền GIÁ NHƯ
Có thể ĐÚNG
Có thể SAI
Đúng hay Sai thì ta vẫn phải sống
Sống hôm nay để có ngày mai....

CHÂN DUNG 20 – TRẦN VÀNG SAO

TRẦN VÀNG SAO

Ông đã tin quá trời
Ông đã tin quá trời
Quá trời
Trần Vàng Sao đã tin
Ông tự tạo bút danh độc nhất vô nhị
Bút danh khiến bao nhiêu người ngỡ ngàng
Ông đã tin
Ông đã tin
Và ông đã trả giá
Cái giá cả cuộc đời không bao giờ trả nổi
Niềm tin không còn
Vì niềm tin bị đánh cắp
Niềm tin bị lợi dụng
Niềm tin trở thành nguyên có li biệt đọa đày
Vì tin
Ông cất tiếng
Tiếng của người dân thường tự biết yêu nước của
mình
Giản dị đơn sơ chân thật
Yêu nước là yêu nước
Có gì phải nâng tầm
Bận gì phải nhân danh

Bận gì phải làm màu khoe khoang
 Thời buổi yêu nước cũng độc quyền
 Yêu nước không được lựa chọn
 Yêu nước phải theo những khung hình có sẵn
 Yêu nước thành khổ lụy dở dang
 Người yêu nước bị tước quyền lên tiếng
 Nhà thơ yêu nước bị chặn họng bị bịt miệng
 Đau đớn nhục nhằn tủi hổ...
 Nỗi u uất trong lòng hóa thành tiếng chửi
 Tau chửi
 Tau chửi
 Tau chửi
 Những tên khốn nạn có gia phả
 Những đứa khốn nạn có nghề
 Những thằng những con mỗ nhon lưỡi dài
 Bụng chứa ba bồ chữ thói
 Những tên khốn nạn lên giọng đặng đàn diễn thuyết,
 chưa đã
 Những tên khốn nạn viết văn sách in xếp cao vài
 trượng
 Chữ nghĩa như gươm như dao như thuốc độc giết
 người
 Trần Vàng Sao cất tiếng
 Không phải là lời yêu mà là tiếng rửa nguyên
 Tiếng rửa nguyên trong nỗi đớn đau và bất lực
 Hỏi còn nỗi đau nào ghê gớm hơn
 Tiếng rửa nguyên âm u từ địa ngục
 Từ lửa diêm lửa sinh
 Từ những thân phận rạc rày oan khóc
 Từ nơi tăm tối ngục tù

Tiếng nguyên rửa của dân đen suốt mấy đời bị lừa
phỉnh
Bị chối bỏ
Bị gạt sang bên lề
Bị ném vào bóng tối
Bị che mắt bịt miệng rút lui
Bị nhốt trong lồng, gông xiềng nơi cổ
Bị biến thành tôi đòi cả đời quỳ gối khom lưng
Đội trên đầu lớp lớp tầng tầng
Muôn năm muôn năm vĩ đại vĩ đại
Vinh quang vinh quang chói lọi
Máu tươi đầm đìa
Thịt người tan nát
Sau những lời hô ngân vọng
Nay hóa thành tiếng nguyên rửa âm u
Thế giới tù ngục
Đan mạch nhà tù âm u ghê rợn
Tiếng than Hamlet thừa nào
Hóa ra là sự thật
Sự thật nhần tiền
Trâng tráo khôn kiếp
Sự thật phơi bày
Nước biển không rửa sạch
Sự thật phơi bày
Hồn ma bóng quỷ nhập nhòa nhảy nhót
Đại hí trường
Tiểu hí trường
Mảnh đất đầy chát ma sống ma chết ma già ma trẻ
Núi trập trùng mờ mả
Ruộng trập trùng xương khô

Biển trập trùng sóng trắng
Sông trập trùng máu me
Trập trùng quê hương người ở lẫn với ma
Trập trùng sóng xám
Trầm luân
Khô đọa
Can qua
Trầm luân phận người hậu chiến
Trầm luân yêu nước
Trầm luân.

YÊU NƯỚC MÌNH

[Chợt nghĩ đến nhà thơ Trần Vàng Sao]

Tôi biết tên ông từ thời thơ ấu
Khi ấy trên dải đất này còn Bắc Việt và Nam Việt
Sông Bến Hải và Trường Sơn mây trắng
Huynh đệ tương tàn thịt nát xương tan
Ông dùng bút danh để tỏ lòng yêu nước
Sống ở miền Nam nhưng hồn hướng về phương
Bắc!
Sao Vàng, Vàng Sao gửi trọn niềm tin
Chiến chinh, chinh chiến triền miên
Phận người nhỏ nhoi cánh bèo mặt nước
Yêu nước cũng chia thành dòng xuôi dòng ngược
Yêu nước kiêu bên này yêu nước kiêu bên kia
Mẹ Việt Nam trời đất hóa rẽ chia
Đôi đàng đôi ngả
Những tháng ngày sống trong ngò vực
Bắc Việt hóa thành cơn ác mộng

Ngẩn ngơ hoài cứ cố mà không hiểu
Nơi ông từng mơ thoát thành chốn lưu đày
Người yêu nước bỗng dung bị đập vùi
Bỗng dung, bỗng dung dang dở, bỗng dung lỡ cỡ,
bỗng dung thừa ra...
Không chỗ nương thân
Người yêu nước mình
Sao trở thành bi ai đến thế!
Người yêu nước mình
Tưởng như đã chết chìm
Trong quên lãng
Người yêu nước mình
Cay đắng
Bối trót tin
"Mi yêu cách mạng
Quá trời!
Bây chừ
Mi thấy
Đã đời mi chưa?"
Người yêu nước mình
Chết trong thâm lặng
Trong nghi ngại
Trong nhập nhèm sáng tối
Trong tê tái đàn hồi cất lên tiếng chửi
Tiếng chửi ngút ngàn chua chát đắng cay
Nước ta yêu
Sao người thì đáng ghét
Sao người thì độc ác
Sao người lại hãm hại nhau?

CHÂN DUNG 21 – DU TỬ LÊ

DU TỬ LÊ

Khi tôi chết hãy đem tôi ra biển...
Thơ đau tận cùng. Thảng thốt người ơi...
Lưu vong, luân lạc, quê người
Như cụm cỏ bật gốc
Không thể bén rễ
Tận cùng thế lương
Khi tôi chết hãy mang tôi ra biển
Thái Bình dương ngăn ngắt cố hương
Chân mây góc biển quê người
Bơ vơ viễn xứ
Bên kia biển là quê nhà
Vạn dặm xa
Vạn dặm đường trường
Cách trở
Khi tôi chết hãy đem tôi ra biển
Biển rộng mênh mông của biết bao người
Ngày nào quyết ra đi

Nuốt nước mắt
Ngậm ngùi
Cúi đầu
Một lời thề như dao chém đá
Ra đi không bao giờ trở lại...
Hãy đem tôi ra biển
Cho tôi được một lần...
Góp một chút bi thương
Làm nên vị mặn chát đắng cay số phận
Những người ra đi
Không có ngày về...

CHÂN DUNG 22 – NGUYỄN MINH NỮ

TRÒ CHUYỆN VỚI MỘT NGƯỜI VIỆT XA XỨ

Bất ngờ, thật bất ngờ
Từ phương xa...ông gọi,
Tôi sững sờ, bối rối
Điều tôi vẫn mong chờ

Thôi, vòng vèo một chút
Tôi sống ở Bắc kì,
Như người trong ấy gọi
Từ độ nước chia li...

Chia li ra hai phía
Miền Bắc và miền Nam
Ôi! Bàn cờ thế cuộc
Thân phận nước yếu hèn!

Mấy triệu người bỏ quê,
Xuôi Nam và ngược Bắc
Rùng mình khi nghĩ lại
Lòng vẫn còn tái tê

Đùng đoàng ôi cuộc chiến,
Sông máu và núi xương
Mả mới chen mả cũ
Phế nhân khắp ngã đường...

Những cháu con Vua Hùng,
Tàn hại nhau. Kinh khủng
Truy cùng và diệt tận
Thảm thương đến vô cùng

Bao nhiêu người di tản?
Bao nhiêu người vượt biên
Máu đỏ. Ôi máu đỏ!
Hòa cùng Thái Bình Dương

Bao nhiêu người ra đi,
Gọi là để đoàn tụ
Thì vẫn là chia li
Thì vẫn là bỏ xứ....

Tôi thẳng nhóc Bắc Kì,
Lớn lên trong nghèo khó
Bốn bề bung bít cả
Nào biết gì mô tê

Ếch ngồi nơi đáy giếng
Trời xanh hóa thành vung
Nửa đời như mù điếc
Suýt thì thành phế nhân

Tận cùng của khổ nạn
Thôi cũng đến ngày vui
Những tấm màn bùng bít
Cũng đến lúc hạ rồi

Những gì là tốt đẹp
Dẫu trải bao dập vùi
Vẫn còn nguyên vẹn đó
Như kim cương, vàng mười

Những gì là hàng mã,
Tro bụi và bọt bèo
Thời gian tàn hủy hết
Còn lại được bao nhiêu?

Những trang sách mở ra
Bao chân trời tri thức
Hôn ám dần lui dần
Tin lành lòng mở rộng

Bao văn nhân nghệ sĩ
Bị vùi dập một thời
Tôi đọc lòng thanh nhẹ
Về già bỗng được vui

Được vui vì thêm bạn
Dẫu góc bể chân trời
Một vài giây - nỗi mạng
Được thấy nhau nói cười

Thật ngạc nhiên quá đỗi
Giọng Hà Nội vang lên
Sài Gòn...pha chút xú
Giọng quê hương vẹn nguyên

Ra đi từ Hà Nội
"Thiếu tiêu" ...đã "li gia" (*)
Cố hương. Xa vời vợi
Ngăn cách bởi can qua

Phận người như búi cỏ
Cuồng phong cuốn cuốn theo
Cánh bèo nơi sóng nước
Cuối trời xa phiêu diêu

"Hương âm"...vẫn "vô cải" (**)
Cải già đến trên đầu (***)
Mang mang trời viễn xứ
Cố hương giấc chiêm bao

Ông chuyện trò vui lắm
Tôi thưa với ông rằng
Ở giờ nhờ có mạng
Hết xa mặt cách lòng

Văn chương nhịp cầu nối
Xa trở nên rất gần
Mối lương duyên chữ nghĩa
Kiến tạo thành tình thân

Ông đã thuộc vào lớp
"Nhân sinh....cổ lai hi" (****)
Tôi kém chừng một giáp
Biết rũ bỏ sân si

Cầu trời có ngày đẹp
Được gặp ông ngoài đời
Trái đất tròn. Bé lắm
Hắn là có. Thế thôi!

Hắn là có... Thế thôi.

++++

(*) (**) Ý thơ Hạ Tri Chương
(***) Ý thơ Mãn Giác Thiền Sư
(****) Ý thơ Đỗ Phủ

KHAI BÚT

[Đề tặng thi huynh Nguyễn Minh Nữ]

Ta về. Một lần. Nơi cố quận,
Đề ngấm hoa đã nở chờ ta
Cố hương...cố quốc vời vợi nhớ
Buồn dâng đầy mắt người phương xa.

Ra đi mang theo nỗi muộn phiền
Dòng dặc mây trôi trời viễn xứ
Hoàng hôn đỏ bóng cánh chim nghiêng
Cố hương, tuổi ngọc đáy sông chìm.

Cố hương ta đâu có quyền chọn
Ta đành dứt áo một lần đi
Là đi biệt biệt không trở lại
Tâm tưởng hằng đêm. Ta trở về...

Nơi ta đến thoát đầu đất khách
Là nơi con cháu được sinh ra
Cố hương bỗng một mình ta có
Ta bỗng dựng thành kẻ lạ xa.

Những gì ta có là nỗi nhớ
Con cháu thoảng nghe ngơ ngác cười
Ngụ ngôn cổ tích chi chi đó
Vi vu gió thổi phía chân trời.

Bạn cũ vui dần theo năm tháng
Mẹ cha - di ảnh mấy khuôn hình
Biết bao di bút cùng lưu bút
Những trang xưa mờ như thời gian.

Chiều nay cuối năm ta trở lại
Dầu là tâm tưởng cùng cố hương
Giật mình như có tiếng ai gọi
Cố hương thấp thoáng bóng cố nhân.

Cố nhân người cũ là ai vậy?
Một nàng tóc biếc mắt xoe tròn?
Bà cụ lưng còng nơi quán dốc?
Hay chiếc thuyền mờ ảo trong sương?

Cố nhân người cũ là ai vậy?
Có thể chính ta ngày thiếu thời
Ngượng ngùng được mặc tấm áo mới
Cứ muốn chạy sang hàng xóm chơi.

Chân trời xưa cũ. Không về được
Thông thả ta mở những trang thơ
Cảm ơn trời đất. Ta còn trí
Chữ nghĩa hiện hình chuyện ngày xưa.

CHÂN DUNG 23 – TÔ THÙY YÊN

ĐỌC THƠ TÔ THÙY YÊN

Tôi biết ông rất muộn
Tất nhiên, lỗi ở tôi
Ếch ngồi nơi đáy giếng
Biết một tẹo bầu trời...

Tình cờ, rất tình cờ
Lướt mạng và thấy có
Một anh bạn rất trẻ
Mê thơ ông... Quá trời

Thật tình cờ thế thôi
Gọi duyên lành mới đúng
Tất nhiên, tôi nhờ mạng
Là có vài trăm bài

Và tôi đọc. Tôi đọc
Đắm chìm và mê say
Nhiều đêm là thức trắng
Nước mắt mặn trên môi

Tên ông thật mềm mại
Thơ theo khói bay bay
Khói làm cay khóe mắt
Trời xanh cũng chau mày

Thơ ông thời Sáng Tạo
Thăm sâu không ồn ào
Ngôn từ như lơ đãng
Hiện sinh... Người ở đâu

Thời chiến chinh tàn khóc
Thơ xót tận óc tim
Chiến chinh. Ôi chinh chiến
Giữa những người anh em

Ôi những người anh hùng
Bên này và bên ấy
Tuyệt lộ và cùng đường
Ai làm ra nông nổi?

Thơ ông câu hỏi lớn
Lịch sử phải trả lời
Thời đại sâu - thăm - khóc
Cây cũng bật rễ trôi

Tháng Tư năm bảy năm
Ông bên người thua cuộc
Thêm một lần khổ nạn
Hơn mười năm tù đầy

Thơ viết ra từ máu
Từ nước mắt mờ hôi
Nhưng tuyệt nhiên không thấy
Oán trời và trách người

Ông gọi thời khô đọa
Thời chủ mới lên thay
Diễn tán tuồng bạo lực
Nước Việt, chốn lưu đày

Đạn bom đã ngừng trút
Mà hận thù còn nguyên
Thậm chí còn kích phát
Chuyến tàu điên xuyên đêm

Thơ mực mài nước mắt
Mong xóa bỏ hận thù
Ôi. Đáng thương biết mấy
Những phế nhân lò mù

Mùa hận rồi cũng qua
Trở về nơi cố quận
Khắc khoai đến nao lòng
Vui. Vì còn được sống

Được sống được làm người
Dẫu không còn trọn vẹn
Một lần. Một lần thôi
Cát tiếng lời gan ruột

Cũng như bao nhà thơ
Người Việt và thuần Việt
Chặng cuối....dặm đường dài
Ông tìm về với Phật

Thơ thấp tạ ngân rung
Nhẹ như làn khói biếc
Sáng mảnh trắng hạ tuần
An nhiên và thanh thản

Bão giông. Rồi cũng qua
Khổ đọa tiền sinh kiếp
Mở lòng... Buông bỏ hết
Nam mô A di đà

ĐỂ NHỚ MỘT NHÀ THƠ

[Để tặng bạn hiền Lê Hoàng Tuấn Kiệt]

Bất chấp những mạ lị, những sát phạt, những hăm
he, những khổ hình
Bất chấp những nghi kị
Bất chấp...
Người thất bại cuối cùng đã không phải là ông...

Những người từng cao giọng lớn tiếng
Những người từng nói chắc như gạch mộc
Kết cục đã bị quyền lực làm cho biến dạng
Vô số kẻ đã vong thân
Sự vong thân ở chiều tột tệ nhất

Họ
Hóa thành hạ cấp
Di chứng nổi dài tưởng chừng bất tận...

Điều gì đã làm nên sức mạnh nơi nhà thơ ấy?
Câu hỏi khiến tôi day dứt khôn nguôi
Và nỗ lực tìm kiếm câu trả lời
Để chính mình không gục ngã
Không vong thân
Không tha hóa
Để biết nhận ra những chân lí cuộc đời
Thoáng nhìn cực kì phi lí
Không ít người tưởng chừng thất bại
Kết cục lại tỏa sáng Con Người
Chân lí thường giản dị
Vàng thì thử lửa thử than...
Vẫn thường bị che khuất
Vẫn thường bị vùi lấp
Nhưng vàng vẫn cứ là vàng...
Người Việt còn
Thơ ông không mất.

CHÂN DUNG 24– Y PHƯƠNG

HAI LẦN UỐNG RƯỢU...

[Để nhớ nhà thơ YP]

Lâu, rất lâu rồi, dễ chừng hơn ba mươi năm trước
Lần ấy tôi đến nhà ông
Và chúng ta ngồi bên mâm rượu
Đậm chất núi chất rừng
Rượu men lá thoảng qua rất nhẹ
Nhưng uống nửa ngày thì hãy coi chừng....

Tôi người xuôi,
Còn ông người đồng rừng
Rất thuần chủng như ông tự nhận
Quê ông, tôi đã từng đến
Đẹp bậc nhất gầm trời Việt
Chữ nghĩa của tôi nghèo nên đành bắt lượm
Vì nghèo chữ thành ra tôi và ông có nhiều tâm đắc
Người đồng rừng không ham nói
Nói nhiều hóa nhạt suông

Nơi ông ở
Một phần ba phố thị tỉnh lẻ lôm nhôm
Ba phần tư còn giữ nếp xưa
Nhưng thoáng nhìn tôi đã thấy
Hình như
Chính ông cũng không mấy mặn mà

Ông đã đi nhiều nơi
Từ nam ra bắc và hình như cả ngoại quốc
Tất nhiên là bởi ông có tài
Tài thi ca
Điều ấy không ai không tán phục
Những trang thơ của ông đọc qua có phần thô thô
mộc mộc
Nhưng không hề nếu đọc vang lên giữa triền núi,
giữa lòng thung hay bên bờ thác nước
Trời!
Ngôn từ tinh khiết
Lạ lùng
Giản dị
Cao quý
Như tâm can người đồng rừng
Đã nói là chân thật
Không ham tu từ không ham vẽ vờ không ham chải
chuốt
Tinh tế như thổ cẩm hoa văn nhưng rõ ràng mạch
lạc
Sắc màu tươi nguyên như sắc hoa sắc cỏ sắc trời sắc
núi sắc nước khe sâu...
Bữa ấy tôi nhớ đã làm ông phật ý
Vào lúc chia tay
Tần ngần bên chiếc công xây bằng đá thô vững chãi
Tôi khẽ nói đủ để ông nghe
Rồi đây
Ông không về quê đâu

Không về nơi thanh sơn cảm tú nước biếc gạo trắng
thì thục thanh âm cối giã bên bờ suối
Ông không về đâu
Ông sẽ không về
Nghe tôi thủ thủ
Ông quả quyết sẽ về
Lúc ấy tôi nghe và thấy ông nói hơi nhiều
Hình như giống người miền xuôi, hình như hơi
giống

Năm tháng qua đi
Cái bữa rượu ngày xưa có lẽ ông đã quên, quên hẳn
Cả tôi nữa, ông cũng có thể quên
Giả dị thôi tôi là kẻ vô danh
Vô danh như bao bản làng nơi xa ấy
Năm tháng trôi qua
Ông không trở về và đã thành công dân thành phố
Không sao ông có quyền như thế, không sao
Và thơ ông nhạt dần cũng từ khi ấy
Đọc ông, tôi không buồn
Không làm nhà thơ thì cũng chẳng làm sao
Thỉnh thoảng đọc đâu đó thấy ông than thở
Muốn bỏ phố thị, muốn bỏ phố thị về quê xưa đất cũ
Ồi chao!
Kiểu ấy người ta nói trên nghìn năm rồi
Ít nhất đã có trong thơ Giả Đảo
Người ta chỉ nói vậy thôi
Chứ mấy ai dám bỏ
Và theo nhau diển
Cũ quá rồi

Nên nghe ông than
Tôi chỉ cười
Thói quen của mấy người miền xuôi lắm lời
Ông đã mắc
Cũng không sao căn bệnh trầm kha
Vô số người cũng thế
Và có thể còn nên thơ và rung rung nước mắt...
Rồi có một lần
Rất tình cờ tôi trở lại quê ông
Và lại một bữa rượu rộn ràng cùng bầu bạn
Tên ông, tôi lỡ lời nhắc đến
Còn vóng lên đó là niềm tự hào...
Kì lạ thay những người bạn của tôi trùng xuống
Không ai nói câu nào
Không ai hưởng ứng
Bữa rượu đang vui trở thành nhạt thếch
Cuối cùng
Một người cũng lên tiếng
Sao chúng tôi có thể tự hào
Về người đã bỏ chúng tôi ra đi
Đã bỏ chúng tôi
Đã bỏ chúng tôi
Đã bỏ nguồn thơ tuyệt vời
Đã bỏ...
Sao chúng tôi lại có thể tự hào?

Trời. Tôi chỉ biết ngửa mặt than trời!
Người đồng rùng là thế
Rất giản dị
Thế thôi.

**CHÂN DUNG 25– NGUYỄN HỮU HỒNG
MINH**

NHÂN CỐ VỤ
NGUYỄN MĨNH HỒNG HỮU
[Vui đùa cùng nhà thơ Nguyễn Hữu Hồng Minh]

Những lỗ thủng của lịch sử
Em trét mãi hồng xong
Em nhò trên trét tiếp
Càng trét càng boang tung

Thôi hợp lực cùng trét
Cả nước trét trét. Đùng
Đùng đùng. Điệp điệp trùng.
Trét miên man. Vẩn lũng

Ôi lỗ thủng lịch sử
Nguyễn có mình hông ơi!
Sao anh giỏi đến thế?
Đến mức phải kêu trời!

Rằng xứ này mà giỏi
Chắc bị đánh toi bời
Nên khôn ngoan ngậm miệng
Ăn đất toi vẩn bời

Những lỗ thủng lịch sử
Từ đâu nó sanh ra?
Chắc từ trên rớt xuống
He he ta vẫn bà

Lịch sử là như thế
Là do kẻ viết ra
Trong cái đám viết ấy
Rất đông bụng vẫn bô

Bao nhiêu là sự thật
Chúng biến có thành không
Rồi biến không thành có
Ồi chó xồm chó bông

Và rồi sử lũng ra
Thấy biết bao ung nhọt
Hô hào nhau trét trét
Bùng tung và phọt phọt

Nhằm nhọt sử rất ngẫu
Đến một ngày nào đó
Mạng mẽo tung vãn hê
Bỏn phải ra cúi đầu

Mình hông gây náo loạn
Lịch sử bỗng trườn ra
Hình yêu tinh rấn rết
Cát tiếng cười ha ha.

CHÂN DUNG 26 – N.V. GOGOL

CHỢT NHỚ N.V. GOGOL

Tôi đọc ông từ thời sinh viên
Những trải nghiệm phần nhiều học trò sách vở
Khi ấy mắt còn trong veo và gương mặt chưa nhàu
nhĩ
Đọc ông và cười
Những linh hồn chết, những thầy ma sống,
Những viên chức tép riu nổi sợ cấp trên khiến lạc
giọng khuyu gỏi xám mặt
Sao lắm chuyện nực cười...
Năm tháng qua đi
Tôi trở thành một vai diễn trong tấn tuồng nhân gian
Vui nhộn và bi thảm
Nghiêm trang và nực cười
Những nhân vật của ông hiện diện khắp nơi
Chỉ có điều họ không ngậm tẩu không khoác áo
choàng đã không nói tiếng Nga không đi ngựa
Họ là đồng bào của tôi, người Việt thuần chủng
Nhưng sao mà y hệt những gì ông đã viết
Thanh tra thanh mẹ thanh gì
Nghe tiếng tát cả xoắn vặn rúm ró và lo công nạp
Tấn kịch bi hài tất cả đều nhem nhuốc

Tất cả đang nhón nháo sống mà như những thầy ma
Những thầy ma tươi cười như robot
Những thầy ma chưa bao giờ chết
Những thầy ma
Những viên chức cấp thấp cấp cao cấp vừa cấp nhờ
Huyền hoang và nhạt nhẽo
Mòn mỏi trong phì nộn
Bận rộn ngôi lê buôn chuyện
Cả một thời nhạt toẹt nào nề...
V.N.Gogol hình như có lần thở dài ngao ngán
Phải là kẻ vô cảm, tận cùng vô cảm
Mới không phát khóc lên vì tấn tuồng nhạt nhẽo
Cuộc đời
Tôi đang cố vô cảm
N.V. Gogol ơi!

CHÂN DUNG 27 – LỖ TẤN

CỐ HƯƠNG

[Ghi lại sau khi đọc Lỗ Tấn. Gọi là phát triển năng lực!]

Những bài thơ về quê cũ,
Những bài hát về quê cũ,
Cũ như không thể cũ hơn,
Sao mà cũ thế.
Sao cứ phải yêu?
Sao cứ phải rưng rưng nước mắt?
Sao cứ phải nhớ quay nhớ quắt?
Nào có gì đáng nhớ đâu!
Thuyền trôi trên sông cảnh đôi bờ đều hiu như vụn
năm vẫn đều hiu như thế!
Ngôi nhà mấy đời cha ông vắng hoe lơ thơ mấy con
sẽ đậu.
Tất cả đã bỏ đi rồi.
Về quê thì sẽ gặp người,
Một người đàn bà không kỉ niệm,
Một người đàn bà chỉ khiến đàn ông ngoảnh mặt,
Một người đàn bà vô sinh!

Còn gì nữa?
Tuổi thơ tình bạn.
Trong veo đôi mắt,
Trong veo tiếng cười,
Trong veo giọng nói,
Cố hương đây rồi!
Tất cả tắt ngấm khi gặp lại người,
Mặt thê lương,
Giọng nói thê lương,
Dáng vẻ thê lương,
Héo hắt.
Cố hương ơi,
Trở về không vui,
Ra đi không tiếc,
Nào lại xuôi dòng theo sông ta từ bỏ,
Đi đâu, không rõ,
Nhưng cứ đi, đâu cần biết đi đâu,
Chỉ cần có nơi để bỏ,
Cố hương.
Rau muống và tương,
Nơi nào mà chẳng có.
Bánh đa vùng, chùm khế ngọt, con đò, cánh diều
hay dòng sông bên bờ, bên lở...
Chỉ còn là kí ức xa vời.
Cố hương, cố hương!
Cố hương, cố hương!

THẬT ĐÁNG THƯƠNG

[Để nhớ Lỗ Tấn]

Phòng giam
Cai ngục chỉ biết dùng xích xiềng, gậy và nắm đấm
Tù nhân bị đánh bầm dập, te tua
Chỉ còn đôi mắt
Vẫn trù mến
Nhìn người đồng bào của mình sống trong u mê,
lầm lạc
Tù nhân chia sẻ với cai ngục những chuyện sơ đẳng
nhất
Về đạo làm người...
Cái khối u mê xác thịt
Không hiểu vì hấn không quen nghe
Hấn chỉ quen tuân lệnh và ra lệnh
Cái máy vô hồn
Xót thương!
Thật đáng xót thương!
Người đồng bào u mê lầm lạc
Những người đồng bào u mê lầm lạc
Cả một dân tộc u mê lầm lạc
U mê lầm lạc suốt nghìn năm

Làm lạc u mê
Ai kì bất hạnh!
Ôi bất hạnh nghìn năm!
Ôi bất hạnh triệu triệu con người!
Bất hạnh triền miên không dứt
Trăm năm nghìn năm miên viễn Bất Hạnh Con
người
Những cai ngục thật đáng xót thương
Những người sinh ra cai ngục thật đáng xót thương
Xứ sở ngục tù thật đáng xót thương
Thật đáng xót thương xứ sở ngục tù
Tất cả đều là tù nhân
Tù nhân vĩnh viễn
Ngục tù vĩnh viễn
Đáng thương biết nhường nào.

Ai bảo đây không phải là thơ...thì tui!!!!

CHÂN DUNG 28 – VÕ SA HÀ (NGÔ GIA VÕ)

NÀO TA VỀ VỚI NÚI

[Tặng thi huynh Võ Sa Hà]

Thị thành đã đủ ngọt bùi
Đủ đắng cay đủ mồ hôi bụi bặm trần ai
Đủ nước mắt
Đủ khóc
Đủ cười
Thơ đã viết ngàn bài
Trò có trên cả vạ
Rượu từng uống trắng đêm
Thế sự phiêu phiêu mây trắng
Thế sự phiêu phiêu mặt nước cánh bèo
Những trang sách cũ
Ủ ê mốc bụi
Héo rũ đường thi
Nát bấy những trang Kiều....
Thôi ta trở về
Trở về thôi
Trở về với núi
Núi đá trập trùng
Núi đá mệnh mang
Núi đá xám đen mùa đông
Núi đá biếc xanh mùa hạ
Núi đá hoang lạnh mùa thu
Núi đá mùa xuân tình tứ

Vẫn nhọn hoắt nhìn trời...
Trở về thôi
Trở về cùng núi
Núi luôn đợi ta về
Như sợi tơ đợi tay người thêu trên tấm khăn choàng
e ấp
Như tiếng chim queng quý đợi bạn tình
Trở về thôi
Núi đá
Núi đá của ta ơi
Người đàn ông làm thơ xa quê từ thuở ấy
Mang theo hồn núi hồn mây
Mang theo hồn nước hồn thác
Mang theo trong kiếp lưu đầy
Kiếp lưu đầy thị thành
Hồn thơ đành xếp lại
Đành xếp lại hồn thơ đá núi
Vụng về
Vụng về giữa cuộc trần ai
Trở về
Trở về thôi
Mây đang chờ ta
Núi đang chờ ta
Suối đang chờ ta
Mảnh trăng thu sáng như gương giữa thăm thẳm cao
xanh
Đang chờ ta...

UỐNG RƯỢU CÙNG VÕ SA HÀ

Bạn vẫn gặp gỡ
Ta được ghé ngồi
Nhận vai châm tửu
Cuộc vui
Tửu nhập ngôn sơn sơn
Cùng nhau cười nghiêng ngả
Mặc Lí Bạch "nguyệt hạ độc chúc"!
Nào chén chú chén anh
Nào chén tôi chén bác
Nào đồng khởi chén của tất cả chúng ta
Nào cùng nói
Nói những lời gan ruột
Mấy mươi năm
Như một chốc thoáng qua...
Ta đã đi qua những tháng những ngày
Cuồng nhiệt, ấm áp
Tràn trề sinh lực
Những đúng sai
Những được mất
Những lỗi lầm
Đã cháy hết mình
Đã yêu và đã sống
Nhiều khi chỉ vì một lời hứa vu vơ
Ái tình, Dục tình, Diễm tình
Trong – đục
Ta đã trải qua
Hình như chẳng có gì phải hối tiếc

Ta đã sống để rồi ta sẽ chết
Đủ làm nên ta là một là riêng
Nhất, Nhì hà tất bận tâm
Ngần ngơ khi trở về già !
Mặc ai sầu thảm
Mặc ai ngẩn ngơ
Mặc ai âu lo
Mặc ai nuôi tiếc
Mặc ai....
Ta đã sống
Không héo rũ
Không nhạt nhòa lênh loãng
Không hòa theo thế sự nổi chìm
Ta đã sống và ta đã sống
Dẫu chỉ bên lề một nhánh cỏ biếc xanh
Dẫu chỉ bên lề
Hoa dại
Sắc hương làm đẹp cho đất
Ai biết mặc ai
Ai không biết mặc ai...
Nào nâng chén cùng bạn hiền ta kính trọng
Nghêu ngao một câu Kiều
Hôm nay, Trời còn để có...
Cạn chén vui đầy
Nhắc đôi câu chuyện cũ
Và cười
Xí xóa thôi
Cùng xí xóa
Nhân sinh đã nặng gánh rồi

CHÂN DUNG 29 – NGUYỄN LINH KHIẾU

THI SĨ

[Kính tặng thi sĩ Nguyễn Linh Khiếu, một chân dung phác thảo]

Người làm dậy hồn những cỏ nội hoa hèn
Nhờ thi nhân hoa trở thành bất tử
Những loài hoa được sinh ra từ Chữ
Những loài hoa được sinh từ trái tim thi nhân...
Sông Hồng ngàn năm
Sông Hồng vạn năm
Sông Hồng triệu năm
Bỗng một ngày mang tầm vóc mới
Tầm vóc sinh sôi nảy nở
Tầm vóc sông Mẹ sông Cha
Tầm vóc từ trái tim từ tâm hồn thi sĩ sinh ra
Sông Hồng lai láng, trào dâng cuộn cuộn như sức
tráng nhân rạo rực
Rừng mình trao truyền máu thịt
Rừng mình hóa thân bất diệt
Rừng mình như trái tim thi sĩ ngân rung...
Sông Hồng
Sông Hồng
Sông Hồng chan chứa chảy
Sông Hồng thao thiết chảy
Không lững lờ nửa đục nửa trong
Không hững hờ bàng bạc

Không cạn dòng
Sông Hồng chảy từ trái tim thi sĩ
Sông Hồng chảy từ nỗi lòng thi nhân
Sông Hồng một tráng thi vĩ đại...
Dài đặc sông Hồng
Nơi nào bến đậu?
Nơi nào cho hồn thi nhân an trú dẫu tạm thời
Trong cõi nhân gian bụi bặm?
Bến sông nào?
Bến sông nào?
Có phải nơi cuối dòng?
Có phải nơi giáp biển?
Có phải ở nơi xa tít cánh buồm?
Xa tít cánh chim?
Chân trời xa tít
Nơi trái tim thi nhân cồn cào khao khát
Nơi ánh mắt thi nhân vời vợi hướng theo
Nơi giáp biển bốn bề vây sóng nước
Nơi bật lên tiếng hát của Tình yêu...
Tình yêu hướng về sông chảy ngược
Tình yêu tỏa đôi bờ mỡ màu
Tình yêu hướng khơi xa mê hoặc...
Thi sĩ
Tình yêu.

CHÂN DUNG 30 – NGUYỄN QUANG THIỀU

NGƯỜI ĐÀN ÔNG ĐÃ CHỌN THƠ VÀ VÊ

[Trân trọng gửi đến Thi huynh Nguyễn Quang Thiều]

Người đàn ông đã đặt bàn chân của mình đến bao
nhiều xứ sở
Thành thạo một vài ngoại ngữ
Biết nghe Mozart và Beethoven
Biết thưởng thức xì gà Lahabana và nằm phơi mình
trên cát
Bãi tắm bên Vịnh Caribe
Nhưng không đâu bằng ngôi làng vài trăm năm tuổi
Người dân làm ruộng và làm thơ
Người dân làm thơ và làm ruộng
Nhẹ nhàng và nghiêm cần
Thơ như nước uống cơm ăn
Cơm ăn nước uống cũng thành nhịp điệu ngân rung
thì ca xứ sở
Người đàn ông trở về ngôi làng của mình
Nhắm mắt bước đi mà không sợ lạc
Nhắm mắt bước đi mà không sợ vấp
Nhắm mắt bước đi....
Tứ thơ vĩ đại nhất
Tứ thơ bền bỉ nhất
Tứ thơ đắm đuối nhất
Sinh ra từ Ngôi Làng
Sinh ra từ nơi thảnh thơi vẫn ngân vang

Người đàn ông có thể làm rất nhiều nghề
Để sống
Sống ung dung đàn hoàng
Sống nhàn hạ và giàu có. Nếu muốn
Nhưng người đàn ông chọn Thơ và Vẽ
Vẽ và làm Thơ
Nhọc nhằn
Đầy hiểm họa
Đầy tai ương
Đầy những đổ kị dèm pha
Đầy những tiếng bác tiếng chì
Người đàn ông chọn Thơ và Vẽ...

Thơ như những bức họa không sắc không màu
không đường nét
Họa như những bài thơ không lời
Mỗi khi cầm bút
Sống cùng những thân phận con người
Sống cùng cỏ cây
Sống cùng hoa lá
Sống cùng muôn loài trong khu vườn đêm
Trên cánh đồng sau mùa gặt chỉ còn những cuống rạ
Trên những bờ bãi chỉ có chuồn chuồn bướm bướm
và đom đóm lập lòe
Có thể sẻ chia
Với âm âm tiếng giun tiếng dế
Với tiếng con chó nhỏ
Với tiếng nước vỗ lạnh dưới trăng

Với tiếng kéo kệt của ai quấy nước nơi bến sông
Với tiếng cá đớp mồi nhẹ bỗng
Chọn Thơ và Vẽ
Người đàn ông làm ra thế giới của riêng mình....

Người đàn ông đã đi gần hết thời gian của mình
Tóc ngả màu sương khói
Gương mặt ưu tư
Và dáng hình nhẵn nại
Người đàn ông chọn cho mình những đêm dài mắt
ngủ
Sống với những hoài niệm, những hồi tưởng, những
băn khoăn, những bấp bênh, những muộn phiền,
những trớ trêu không dễ gì nói thành lời mực đen
giấy trắng
Thì tìm đến sắc màu đường nét
Thơ không lời

Người đàn ông có thể làm rất nhiều nghề để sống
Sống ung dung đang hoàng
Có thể rất giàu có
Nhưng người đàn ông đã chọn Thơ và Vẽ
Người đàn ông làm – ra – thế - giới – của – riêng –
mình....

CHÂN DUNG 31 – Ý NHI

NGƯỜI ĐÀN BÀ LÀM THƠ

Ngay từ những trang thơ đầu tiên
Người đàn bà đã chọn cho mình
Giọng trầm
Và
Nhịp thơ chậm rãi
Sau vô vàn những nhí nhắt cuộc đời thường nhật
Làm vợ, làm mẹ, làm viên chức vô danh
Người đàn bà về với riêng mình
Những cuộn len ngôn từ
Chậm chậm
Mở dần
Theo nhịp đàn trầm lặng
Những bài thơ hiện dần hiện dần
Nhiều khi dang dở
Nhiều khi bỏ lửng
Những bài thơ chậm chậm hiện hình
Như những tấm áo
Mang hơi ấm
Cho
Những ngày đông...
Người đàn bà làm thơ cho riêng mình
Bâng khuâng kỉ niệm
Thoáng chút buồn
Những mát mát trầm lặng
Sự dừng đọng thờ ơ ghẻ lạnh

Tâm hồn côی cút những mặc khách tao nhân
Nổi bơ vơ đa đoan những người sinh lâm nơi chốn
Nổi buồn thời hậu chiến không thể nói thành lời
Người đàn bà lặng thầm
Đan tấm áo ngôn từ
Thận trọng
Những cuộn len ngôn từ vô tận...
Người đàn bà làm thơ
Giữa những ồn ào, nhộn nhạo
Giữa những xô bồ, ngáo ngơ, ngơ ngáo
Giữa những tháng năm chữ nghĩa rẻ hều
Giữa những tháng năm thiện lương trở thành xa xỉ
Người đàn bà không than khóc
Không lâm li
Không quay lưng ngoảnh mặt
Những cuộn len ngôn từ lặng lẽ và bất tận
Những tấm áo thơ chậm chậm chào đời
Hơi ấm
Mùa đông dường như dài hơn những tháng năm này
Những chiếc áo thơ ủ ấm tâm hồn
Ủ ấm cho mình
Ủ ấm cho ai
Những tấm áo mùa đông...
Người đàn bà ngay từ những trang thơ đầu tiên
Đã chọn cho mình một giọng trầm
Có phần lẻ loi và kiêu hãnh
Không đua chen
Không vóng lên lạnh lốt
Giọng trầm thơ da diết
Giữ cho riêng mình...

CHÂN DUNG 32 – TẠ DUY ANH

TRONG SỰ HÌNH DUNG CỦA TÔI

[Đọc văn và hình dung ra người – Kính tặng nhà văn Tạ Duy Anh]

Người đàn ông vóc hình có phần nhỏ thó
Ít nói
Lóng ngóng vụng về những chỗ đông người
Thường vắng mặt ở những nơi ngôn từ rập rờn sắc
bướm
Thường vắng mặt ở những nơi nói nói nói cười cười
lãnh loãng
Thường vắng mặt ở những nơi gió trời thổi
chiêng
Khẩu hiệu treo và cờ quạt linh đình
Những diễn từ viết sẵn

Người đàn ông hình như thường im lặng
Trước những ồn ào khen chê
Người đàn ông thu mình lại như chỉ muốn giữ cho
mình phần bé nhất
Một chỗ ngồi
Một chốn ăn cư
Một công việc để có lương đều đều đưa vợ
Không thể không ăn
Không thể không ở

Không thể không nuôi con
Không thể khước từ ma chay cưới xin sinh nhật
Đành sống
Dù nhiều khi ngán ngẫm
Đành sống
Để nhiều khi chán ghét chính mình...

Người đàn ông cầm bút
Viết
Viết
Viết
Để được thực là mình
Để được nói ra tất cả
Không lên gân
Không đùa nhả
Không bịa đặt
Không vẽ vời hoa lá cảnh đêm đẹp
Không ngó trước ngoảnh sau dè chừng
Không bớt xén sự thật cho vừa lòng những bóng ma
vô hình hay những bóng người hữu hình
Đã viết là nói lên sự thật
Người đàn ông
Được là chính mình

Những trang chữ đều đặn như đàn kiến
Hiện hình
Một cõi nhân sinh hỗn độn tận cùng
Một cõi nhân gian người ma thánh phật cộng sinh
Bầm dập te tua nát bấy
Mồ hôi đổ trộn cùng máu chảy
Đất cỗi cằn một phen tận diệt tận sinh
Những thanh âm của một thời sắt máu
Chát chúa, lâm li, găm ghè, cuồng loạn
Nhập nhèm thiện ác hư ảo hư vô
Người đàn ông lặng lẽ hàng đêm viết
Sự thật hải hùng Đọc lại nhiều khi

Những trang văn
Mệt mỏi, kiệt sức
Người đàn ông lại tự thưởng cho mình
Hình như chỉ là đôi ba điều thuốc
Xoàng xỉnh thôi
Một - sinh – thú. Người đàn ông đã chọn
Cho riêng mình
Không phiền lụy đến ai./.

CHÂN DUNG 33 – HONORÉ DE BALZAC

HONORÉ DE BALZAC

Ông đã mang đến cho văn chương một sức sống
diệu kì
Sức sống của Hiện tại
Nhón nháo, nhộn nhạo, cuồng nhiệt, bùng bùng ước
mong, khát vọng, sôi sục, sục sôi, cuồn cuộn, không
nghỉ không ngừng
Tất cả những gì đang xác lập
Thì Hiện tại không chấp nhận
Những èo uột, suorót mướt, nảo nề
Kể cả những gì có vẻ tôn tốt...
Cõi nhân gian ừ đúng tấn kịch hề...

Hậu thế đọc ông choáng váng
Ngôn từ bùng nổ dữ dội
Ngôn từ cuồn cuộn như thác lũ như bão giông
Ngôn từ ngồn ngang bất chấp khuôn phép
Ngôn từ của cõi nhân gian ồn ào náo nhiệt
Làm vỡ tan những du dương bay bổng lãng mạn rẻ
tiền
Làm nản chí những lễ thói cũ
Làm sôi giận những quý ông quý bà quý cô quen
đọc thơ tình nức nở
Tay ôm ngực run run

Hậu thế đọc ông choáng váng
Trong tận cùng cảm phục
Đã mĩa mai định danh Tấn – hài - kịch – nhân – gian
– văn – chương – ông – bỏ
Để có dũng khí vượt qua
Hậu thế đọc ông choáng váng
Còn ông chẳng buồn nghe
Nơi ông nằm
Vẫn bình yên lặng lẽ
Phảng phất hương thơm những bông huệ tinh khôi
Người đàn ông ngây thơ
Một mình làm nên huyền thoại
Ấm áp những khúc cười./.

CHÂN DUNG 34 – K.PAUSTOVSKI

BỔNG NHỚ K.PAUSTOVSKI

Nhẹ nhàng tinh tế sâu đậm
Tinh khiết trắng trong như mối tình đầu và như tuyết
Trầm trầm hiền minh cổ tích
Ngạc nhiên những chuyện đời thường...

Ông sống vào thời sắt máu
Văn chương tả đột hữu xung
Văn chương như bom như đạn
Văn chương gào thét âm âm...

Đất trời ngả nghiêng đảo lộn
Văn ông lặng lẽ âm thầm
Những thanh âm đời rất nhỏ
Để cho ai biết lắng nghe

Những dòng nước ngọt róc rách
Âm thầm chảy trong lòng đất
Một thời chưa xa chưa xa
Một thời chưa xa chưa xa

Trời đất! Vô cùng kinh ngạc
Người dịch văn ông. Là người
Nhân sinh chịu bao khổ nạn
Nhưng luôn thấy ông mỉm cười

Những kẻ làm bao điều ác
Kết cục cũng vô tâm tích
Kết cục cũng thành hư vô
Cát bụi không còn dấu vết

Nhưng kia!
Văn chương đích thực
Cứ còn trẻ mãi không già
Nụ cười hiền khô còn mãi
Trong bạn trong tôi
Nở hoa.

CHÂN DUNG 35 – GIA LONG

VUA GIA LONG

Sẽ là điên rồ khi phủ nhận những công lao của Vị
Vua đầu tiên của triều Nguyễn
Đức Vua Gia Long
Danh xưng Gia Long đã nói lên khát vọng của Ngài
Khát vọng thống nhất non sông – Gia Định Thắng
Long quy về một mối
Ngài là người đau đáu hướng về Lí Sơn – Hoàng Sa
– Trường Sa
Những công tích của Ngài và những người kế
nghiệp đối với non sông đất nước khiến chúng ta
khâm phục
Nhưng dứt khoát không biến thành thiên kiến
Từng đã có đập vùi phủ nhận
Thì đừng để xưng tụng vô lối thế vào....

Dù biết ơn Ngài nhưng cũng nên nói cho phải nhẽ
Phải nhẽ thôi cũng thật khó vô cùng....

Chuyện Ngài trả thù Nguyễn Tây Sơn theo lối tận
diệt
Chuyện hậu duệ Ngài tận diệt Cao tộc
Mãi mãi là dấu ấn thảm khốc
Mãi mãi là vết đen trong bộ hồ sơ lịch sử
Khó có thể biện minh...

Thời Nguyễn người Việt ta xưng xưng mọc mọc tự
gọi mình là Hoa nhân
Và có ý khinh thường Tranh triều vì phi chính thống
Gia Long – Ngài là người cổ võ nhiệt thành
Cho Tống Nho tái sinh
Tống Nho là gì chắc không cần nhắc lại...
Chẳng phải ngẫu nhiên “Nhị thập tứ hiếu” được diễn
Nôm
Chẳng phải ngẫu nhiên có “Lục Vân Tiên”
“Trước đèn xem truyện Tây Minh....Trai thời trung
hiếu làm đầu. Gái thời tiết hạnh làm câu trau
mình...”
Chẳng phải ngẫu nhiên văn chương cử tử tái xuất
giang hồ
Chẳng phải ngẫu nhiên sau này Tam Nguyên Yên
Đỗ than thảm thiết
Tiến sĩ giấy, toàn tiến sĩ giấy, đồ thật hóa đồ chơi,
sách nát, trẻ ranh...
Không phải tự nhiên có khởi nghĩa Chày Vôi
Những lăng tẩm đồ sộ há không phải là học theo
Bắc Quốc
Há chẳng phải là phiên bản Thập tam lăng?
Tầm nhìn của Ngài nằm trọn vẹn trong sự thần phục
văn – hóa – gốc Bắc Phương
Tầm nhìn ấy đặt móng nền cho một thời kì lịch sử bi
ai vào hạng nhất
Đất nước tự cầm tù trong những giáo điều hủ lậu
Tôi ngờ rằng chính triều đình đã mượn chúng dân
truyền bá những câu ca đại loại
“Ta về ta tắm ao ta...”

“Trâu ta ăn cỏ đồng ta...”

Trong khi

Nhật Bản cuộn cuộn sóng xô bão nổi Minh Trị Duy Tân

Thì hậu duệ của Ngài ra chiếu cấm đàn bà mặc váy

Hậu duệ của Ngài làm ra thảm họa «Bình Tây sát

Tả » thảm khốc vô cùng

Những trung thần kiêu Tôn Thất Thuyết có vẻ lấp ló
gương mặt hung thần

Những Bùi Lộ Trạch, những Nguyễn Trường Tộ,

những Đặng Huy Trứ, những Bùi Viện....bơ vơ

giữa triều đình tiếng nói chính trực trở thành tiếng

kêu trên sa mạc

Đại Nam dù hưng thịnh nhưng là phút lóe sáng cuối
cùng...

Trách cứ Ngài ư ?

Không !

Chẳng cần trách cứ

Lịch sử đã đi qua than trách chẳng ích gì

Lịch sử đã đi qua sùng bái cũng chẳng ích gì

Chỉ là nhìn lại

Mà xót thương cho người Việt

Hình như luôn lỡ nhịp

Suốt mấy trăm năm

Luôn lỡ nhịp

Bởi tầm nhìn đóng khung

Đề rồi

Khi tỉnh rượu lúc tàn canh

Giật mình mình lại thương mình xót xa.

CHÂN DUNG 36 – GABRIEL GARCIA MÁRQUEZ

BỔNG DƯNG NHỚ CHUYỆN BUỒN KHÔNG THỂ TIN ĐƯỢC CỦA ERENDIA NGÂY THƠ VÀ NGƯỜI BÀ BẤT LƯƠNG CỦA GABRIEL GARCIA MÁRQUEZ

Một cô gái ngây thơ trong trắng
Nàng không bao giờ hết ngây thơ
Nàng cả tin
Và niềm tin lớn nhất là vào người bà
Máu mủ ruột già
Tin lắm chứ!
Erendia ngây thơ luôn tin rằng
Khi bà đã nói thì đều là những lời chân thành
Như máu thì đỏ
Như mưa thì mát
Như bình minh thì sáng
Erendia ngây thơ
Erendia hồn nhiên và trong sáng...

Người bà bất lương
Bất lương khoác áo nhân từ
Bất lương giả đồ cần chia sẻ
Bất lương đến mức đánh lừa được tất cả
Erendia ngây thơ đã bị lừa
Nàng hồn nhiên mắc bẫy

Nàng hồn nhiên bán mình
Nàng hồn nhiên bán đi sự trinh trắng
Nàng hồn nhiên trở thành vật tế thần
Vị thần mà người bà là đại diện
Thần Tiên
Nàng ngây thơ
Lỗi lầm lớn nhất của nàng...
Một lỗi lầm không còn cơ hội sửa chữa...

Gabriel Garcia Márquez đã không ngần ngại
Chỉ ra
Chính sự ngây thơ đã tiếp tay cho tội ác
Chính sự ngây thơ đã tự chuốc lấy tử nhục đọa đày
Chuyện buồn không thể tưởng tượng được của một
cô nàng
Chuyện buồn không thể tưởng tượng được của một
cộng đồng
Chuyện buồn không thể tưởng tượng được của cõi
nhân gian....

Chuyện buồn không thể tưởng tượng được
Quanh quần đâu đây....
Mỗi chúng ta hình như đều là một Erendia ngây
thơ./.

CHÂN DUNG 37 – TRẦN DẠ TỪ & NHÃ CA

THỬA CHÚNG TA YÊU NHAU VÀ LÀM THƠ...

[Để nghĩ về một thời đã xa...]

Thửa chúng ta yêu nhau và làm thơ
Chiến tranh dần lộ mặt
Chiến tranh ngày càng tàn khốc
Chiến tranh mang những gương mặt thật quen quen
đến nhàm chán
Nước Việt mình
Nước Việt từng mấy trăm năm chia cắt
Đàng Ngoài, Đàng Trong nay thêm phiên bản Bắc –
Nam, Quốc gia – Cộng sản
Nước Việt buồn
Chúng ta yêu nhau và làm thơ
Khi chiến tranh dần lộ mặt
Tình yêu như cánh bướm đẹp monh manh
Mong manh và yếu mềm
Yếu mềm và run rẩy
Thửa chúng ta yêu nhau và làm thơ...

Thơ chưa kịp làm
Tình yêu chưa kịp
Nụ hôn đầu giang gở
Nụ hôn đầu đầm nước mắt chia li
Nụ hôn đầu vương vất mùi tử khí
Nụ hôn đầu của chúng ta cứ như là có tội
Chiến tran lộ mặt
Gương mặt lạnh tanh chết chóc
Gương mặt phi nhân gương mặt tử thần
Biết bao anh em bạn bè người thân của chúng ta
chết tức tưởi
Chết đủ kiểu đủ loại
Vùi sấp chôn nghiêng banh thân tan xác
Thịt da tấp vệ đường
Thây người úp mặt trôi sông
Thịt xương vùi trên cát
Thịt xương rữa nát dưới mưa
Thịt xương khô quắt dưới nắng
Thủa chúng ta yêu nhau và làm thơ...

Thơ tình như chết giữa chừng
Nụ hôn đầu tiên chúng ta trao cho nhau
Váng vất mùi tử khí
Như rướm máu bạn bè cùng trang lứa
Mặn chát nước mắt những người vợ mất chồng
những cha mẹ mất con
Chúng ta thấy mình như có lỗi
Thủa chúng ta yêu nhau và làm thơ
Chiến tranh lộ nguyên hình gương mặt tàn khóc
Vũ khí đổ vào quê hương xứ sở
Thủa chúng ta yêu nhau và làm thơ...

Chúng ta không thể
Chúng ta không thể
Xung tụng chiến tranh
Chúng ta không thể tấn phong anh hùng
Cho những người chết bên đường
Cho những người chết trôi sông úp mặt
Cho những người chết thảm thương vùi trong cát
Cho những người chết nơi tường chừng không bao
giờ biết đến đạn bom
Góc sân chùa, trong giáo đường, trong khuôn viên
đại học
Thủa chúng ta yêu nhau và làm thơ
Biết bao người phải chết
Trong đón đầu, trong tuyệt vọng, trong hoảng loạn

Thửa chúng ta yêu nhau và làm thơ...
Chúng ta không có lỗi
Chúng ta không có lỗi
Chúng ta yêu nhau và làm thơ
Những mầm sống monh manh trong nụ hôn trao gửi
trong ngôn từ thi ca trao gửi
Chúng ta hi vọng
Mọi hi vọng không bao giờ có lỗi
Chúng ta đợi chờ ngày mầm xanh sẽ mọc lên...

Chúng ta đã đợi chờ
Qua những tháng những năm thù hận chất chồng
Qua những đọa đầy đau đớn xác thân
Qua những mạ lị tận cùng
Qua vô vàn khổ lụy
Chúng ta đợi chờ
Mầm xanh không chết
Mầm xanh âm thầm sống
Mầm xanh vươn mình mọc thẳng
Thửa chúng ta yêu nhau và làm thơ
Chúng ta không có tội tình gì.

CHÂN DUNG 38 – THÀNH CHƯƠNG

BÀI CA NHỮNG CON CHÓ ĐÁ

[Sáng nay bỗng nhớ bộ sưu tập chó đá trong không gian VIỆT PHÚ của họa sĩ Thành Chương]

Này những con chó đá
Cho ta hỏi
Ai đã tác nên chúng mày?
Chúng mà đã ngồi, đã đứng, đã nằm ở những đâu
Trước khi được mang về đây?
Này những con chó đá
Có nghe thấy tiếng ta hỏi
Có hiểu nổi lòng ta
Mỗi khi đến đây?
Một đàn chó đá
Con đứng, con nằm, con ngồi
Tất cả đều yên lặng
Thời gian làm biến dạng ít nhiều
Một vài con sứt mẻ
Một vài con nét tạc đã bị bào mòn
Nhưng dáng hình thì vẫn cứ vẹn nguyên
Vẹn nguyên dáng hình. Nguyên vẹn...

Con ngồi trước cổng
Canh phòng hay đợi chủ về?
Con nằm thanh thản
Hình như sau một bữa thật no
Có con phủ phục đáng buồn so
Có phải chủ của người đã chết?
Đáng nằm chó áp mả gây guộc
Đáng nằm bất động vẻ héo mòn
Có con đầu ngó ngó nghiêng nghiêng
Mày tìm bạn tình có phải?
Đúng vậy mày đang chăm chú liếc tìm bạn tình
Niềm hi vọng hiện rõ trên nét mặt
Có con nhe răng
Chó ới mày đang hăm he ai?
Một tên kẻ trộm ló xó?
Hay một người ăn mày lỡ độ đường định ghé vô nhà
xin độ nhật?
Có con như mũi tên lao thẳng
Như tên bắn mỗi chiều hè
Cùng cậu chủ thông dong lộng gió triền đê
Ơi những con chó đá
Chúng mày bị thờ ơ ghẻ lạnh khắp nơi nơi
Làng quê biến dạng

Người ta mang về những thú cưng sang chảnh
Những con chó từ đâu từ đâu
Lông xù
Mắt trừng trợn
Răng nhe
Những con chó đá bông chốc ra rìa
Những con chó đá vô gia cư cô cút
Những con chó đá lẫn lóc bên rìa

Người họa sĩ lang thang khắp thôn cùng xóm vắng
Xót thương những con chó đá bông chốc bị bỏ rơi
Mang về đây cho chúng được đứng được nằm được
ngồi...
Này những con chó đá
Có nghe ta hỏi
Chúng mày có còn nhớ đường về
Quê hương bản quán?
Có còn nhớ?
Ồi những con chó đá!

CHÂN DUNG 39 – NGUYỄN ĐỨC SƠN

MỘT NÉT CHÂN DUNG KÌ NHÂN SƠN NÚI

[Nhân hai năm thi sĩ đi xa...]

Phóng túng cực kì phóng túng
Hồn nhiên cực kì hồn nhiên
Làm thơ và trồng cây trên núi
Ông tên là Nguyễn Đức Sơn...

Với ông hình như thơ là
Lời nói hàng ngày giản dị
Thâm trầm nếu cần có thể
Rõ ràng vui tươi nhiều khi

Buột miệng thành thơ. Thật lạ
Không chia cao thấp sang hèn
Thăm thẳm cao xanh mây trắng
Hay người yêu đái bên đường...

Một mảnh trăng treo rừng thẳm
Hoặc ánh đèn khuya lều tranh
Đều hóa thành thơ. Tất cả
Thế gian muôn sự hữu tình

Ông có biệt danh Sơn Núi
Ngàn thông Phương Bối thơm hương
Vi vu tiếng thơ hòa điệu
Thấp thoáng bóng hình khói sương.

CHÂN DUNG 40 – TRỊNH CÔNG SƠN & KHÁNH LY

TẢN MẠN VỀ NHỮNG CHUYỆN KHÔNG ĐÂU

[Nhân đang rất ồn ào về những bộ phim về Trịnh...]

Ta có quyền gì khi đòi Trịnh và những người đàn bà đã từng đi ngang qua đời ông phải thế này hay thế nọ khi phim cũng chỉ là phim?

Ta có quyền gì khi lật lại những dòng chữ cũ, những ảnh hình cũ, những chứng tích cũ để buộc tội Trịnh lá mặt lá trái, ăn ở hai lòng, hèn nhát và này nọ?

Ta có quyền gì khi lên tiếng chê bai giọng hát Khánh Ly rồi nhân tiện giễu cợt dự án trở lại lưu diễn khắp ba miền nước Việt?

Ta có quyền gì....

Hình như không ai dám trả lời...

Ồn ào, dữ dội

Loạn xạ ngẫu

Hình như người Việt mình luyện tiếc chiến tranh, luyện tiếc Mậu Thân, luyện tiếc mùa hè đỏ lửa, luyện tiếc Xuân Lộc...nên có cơ hội là xông vào nhau cắn xé bỏ hờn rộng miệng cả tiếng tàn bạo ngang tiếng xe tăng đại bác

Người Việt mình vẫn vậy

Vẫn hung hăng vẫn tàn bạo vẫn quyết giành giật lẽ phải về mình một thứ lẽ phải chỉ có ta mà không có người.

Phản tôi
Tất nhiên cũng không thể thờ ơ đến mức
Bỏ ngoài tai
Hay giả vờ bỏ ngoài tai
Tôi chỉ thấy tiếc
Thực lòng tiếc...
Giá như Trịnh Công Sơn vì lí do nào đó mà chết
trước ngày – ba – mươi – tháng – tư
Giá như Trịnh Công Sơn không có bài “Nổi vòng
tay lớn”...
Giá như Trịnh Công Sơn không viết những bài báo
a,b,c gì đó... rồi đây trở thành vật chứng cho vô số
những đay nghiến chua chát
Giá như ông đừng kín đáo thái quá (sự kín đáo mà
tôi đồ rằng có rất nhiều toan tính cũng có thể chỉ là
một thói quen sợ hãi đã ngấm vào máu thịt ông...)
mà cứ vung tay hô hét ồn ào vui nhộn tung bừng và
ông trở thành dễ hiểu chặn đứng những ai ham
huyền thoại hóa
Giá như và giá như

Và
Giá như Khánh Ly đừng kể lại những kỉ niệm riêng
tư, rất đời riêng tư về Trịnh
Những lời kể của Khánh Ly, ôi những lời kể biết
đâu lại trở thành nguồn cội cho vô số những dèm
pha vốn luôn sẵn trong cội ta bà
Giá như Khánh Ly không xem những gì người ta
làm thành phim về Trịnh

Và nếu có xem giá như Khánh Ly cũng im lặng mỉm cười

Giá như Khánh Ly không có dự án trở về Việt Nam lưu diễn ở tuổi xưa nay hiếm

Giọng hát thời còn đi chân đất với giọng hát của người phụ nữ sắp bắt tuần thượng thọ hẳn là chênh nhau quá trời

Giá như giá như...

Dù tôi vẫn biết

Trịnh Công Sơn đầu thiên tài thì ông vẫn là người Khánh Ly đầu có nhất đẳng cầm ca thì bà vẫn là người

Không thoát khỏi vòng tục lụy lợi danh

Cũng như tất cả chúng ta sợ chết

Cũng như tất cả chúng ta bấp bênh

Cũng như tất cả chúng ta ảo tưởng

Cũng như tất cả chúng ta lầm lối lạc đường

Cũng như chúng ta không thiếu khi tầm thường, hoang tưởng và rất có thể là bệnh hoạn

Biết làm sao được cả Trịnh Công Sơn cả Khánh Ly đều là những con người sống trên mặt đất

Ta có quyền gì để Phán xét?

Chả ai cấm ta Phán xét

Và giá như không có những phán xét

Trịnh Công Sơn và Khánh Ly chắc hẳn đã bị lãng quên...

CHÂN DUNG 41 – HOÀNG HƯNG

HOÀNG HƯNG

[Một phác thảo đơn sơ...]

Có quá nhiều thứ để nhớ
Thành ra lại dễ bị quên...
Một nhà thơ
Một dịch giả có hạng
Một nhà báo một thời tài danh
Một diễn giả hài hước
Một – tù – nhân – lương – tâm
Xuất thân danh gia vọng tộc thế phiệt trâm anh
Một thầy giáo được trò quý trọng và không ít đồng
nghệp ganh ghét
Ông là “n trong l” thành ra dễ bị lãng quên...
Ông là công dân
Cái xứ sở tạo vật đồ tài
Hồng nhan đa truân
Được mặc định là chân lí ngàn năm!

Nhưng

Giữa cái thủ đô ngàn năm văn hiến im lìm
Im lìm và có phần u ám có phần ảm đạm
Bỗng nổ tung tiếng thở phì phào, tiếng thở hào hển,
tiếng thở ngựa biển
Cường tráng sung mãn
Thở như bật ra máu lửa
Thở như bật ra sinh lực
Ngựa biển ngựa biển tung bờm trắng xóa
Mắt long lanh nhìn đăm đăm trời xa
Ngựa biển ngựa biển khiến ngôi đền thơ ca thâm u
trầm mặc run rẩy và đổ sụp
Ngựa biển ngựa biển hí vang lừng sung mãn
Sắc màu đung đưa
Phổ ngã nghiêng theo nhịp thở hỗn hển
Ngựa biển ngựa biển
Không – ai – quên!

CHÂN DUNG 42 – PHẠM VĂN VŨ

PHẠM VĂN VŨ

[Nhìn gần...]

Cái thời buổi này
Buộc y phải già trước tuổi
Giữa lúc bậc cha chú hớn hờ vui
Vui hớn hờ
Khoe một bài thơ không nên viết
Khoe một tập thơ không nên in
Khoe một giải thưởng kiêu chia phần khi đến lượt
Khoe một người bà con xa lơ xa lắc thành đạt
Rưng rưng xúc động trên ngôn từ bóng loáng
Rưng rưng
Y lặng lẽ
Và ngơ ngác
Không ngạc nhiên mà chỉ khẽ lắc đầu
Hình như thở dài ngán ngẩm...

Vạn sự nhần tiền quá
Như hình trên chiếc đèn cù
Quản quanh đến thành vô nghĩa
Vô nghĩa hóa thành linh hồn thời đại
Ngắm vào thi ca
Ngắm vào giọng nói
Ngắm vào tiếng cười
Ngắm vào những hội hè yên ả sang trọng giả vờ

Ngắm vào yền ẩm chè chén via hè chân thật
Vạn sự nhân tiên quá
Y phát hoảng
Khi nhìn lại ngôi nhà nơi đã sinh ra
Bầu bí dường như đã biến dạng
Biến dạng cả góc đa già
Biến dạng cả tiếng gà báo sáng
Biến dạng ruộng đồng biến dạng núi rừng biến dạng
bản làng biến dạng câu hát ân tình xưa cũ
Y thấy sợ...

Thơ

Thơ

Thơ...

Cũng biến dạng

Trở thành những sáo ngữ

Sáo ngữ của những cây đa cây đề ủ rũ

Sáo ngữ của những ai ai

Y thấy muộn phiền...

Thì vẫn cứ phải sống

Vẫn cứ phải bắt tay

Vẫn cứ phải chúc mừng

Vẫn cứ phải...

Nhiều đêm

Chong đèn

Nhìn bóng im lặng trên tường

Bài thơ nào cho riêng mình?

CHÂN DUNG 43 – VÕ NGUYỄN GIÁP

ĐẠI TƯỚNG

Ông, một Đại tướng huyền thoại
Huyền thoại về ông rất nhiều
Lung linh cầu vồng bảy sắc
Ông, một Đại tướng huyền thoại
Thời hiện đại có những huyền thoại mới
Bảy sắc cầu vồng lung linh
Cầu vồng hiện ra khi trời chuẩn bị trút những cơn
mưa lớn
Chuẩn bị bão giông
Bảy sắc cầu vồng tan biến
Đầy trời mây xám chớp xé rách sấm hãi hùng
Ông là Đại tướng của Đảng
Ông là Đại tướng của một nửa Việt Nam
Ông là Đại tướng của Nhân dân, một nửa
Ông là Đại tướng của vô số binh sĩ ngày chiến thắng
trở về
Ông là Đại tướng của vô số binh sĩ đã nằm dưới ba
thước đất suốt từ Nam ra Bắc, từ Bắc vào Nam và cả
bên kia biên giới...
Ông là Đại tướng của rất nhiều Sĩ quan huân huy
chương đầy ngực

Ông là Đại tướng của vô số tướng về hưu, tá về huy,
úy về hưu bơm xe, bán chè, buôn gà, theo đít con
trâu, xuôi ngược tàu chợ cùng chiếc ba lô sờn bạc
Ông là Đại tướng của ngàn pho sách trang nghiêm,
của vô số bài thơ, khúc ca hình như đã nằm trọn vẹn
trong trí nhớ và lãng quên
Ông hóa thân vào sân khấu, điện ảnh, điêu khắc,
tượng đài và cũng hóa thân vào tiểu lâm cười ra
nước mắt
Những chính khách nói về ông, trang trọng
Những sử gia nói về ông, lạnh lùng
Nhà thơ nào nói về ông giọng vẫn run run
Nhà thơ nào nói về ông giọng tung tung
Nơi vỉa hè đường phố nhà thơ dân gian giễu nhại
Đại tướng không quân...
Ông chết rồi vẫn là Đại tướng
Cái chết của ông cũng trở thành huyền thoại
Và hình như cũng gây tranh cãi.

CHÂN DUNG 44 – F. KAFKA

VỤ ÁN

[Chợt nhớ F.Kafka...]

Vào một buổi sáng/trưa/chiều/tối
Trời không xấu, không đẹp...chẳng có gì đặc biệt
Xuất hiện nhân viên công lực
Có thể là cả chục người, cũng có thể là cả trăm
Nai nịt gọn gàng, vũ khí lăm lăm
Mặt lạnh tanh mắt vẫn lên tử khí xanh lè
Tất nhiên sẽ có người được giải đi
Một công dân bình thường
Một cựu quan chức sống ẩn dật gần như vô danh
Một quan chức gần như 99% người chỉ gặp trên màn hình
Bất ngờ tra tay còng số 8...
Vụ án kéo dài cả tháng, nhiều tháng cả năm, nhiều năm
Vụ án nhê nha giọng những quan tòa hình như mắc chứng hen suyễn kinh niên
Nhê nha giọng thầy cãi hình như mắc chứng viêm họng kinh niên
Uể oải phiên tòa trong nhập nhòa ánh đèn mù mờ
Bị cáo gần như câm lặng không nói dù vài câu chiếu lệ gọi là
Kết thúc một phiên tòa
Bị cáo bước ra
Ồ Tòa án ngay trước cửa nhà y

Sao suốt đời y không không hề hay biết?
Quan tòa, quan tòa hình như là lão/hay mù trung
niên mặt nhàn nhạt như sáp
Cũng ở gần đây hình như thường xuyên chạm mặt
Sao y không hề có ấn tượng gì?
Cả hiến binh?
Hình như toàn những hình nhân bằng sáp cứng đờ
vô cảm
Y cũng thường xuyên gặp ở đâu đó
Một vụ án
Hai vụ án
Trăm vụ án
Nghìn vụ án
Xứ sở chó chết những vụ án nhằm nhĩ
Những vụ án điều trá
Những vụ án mùa mờ suốt đời bị can không hiểu
Những vụ án mù mờ vu vơ suốt đời quan tòa không
hiểu
Những vụ án linh tinh trạng sư suốt đời không hiểu
Những vụ án trở thành huyền thoại đen vĩnh viễn
không ai có thể giải mã
Những vụ án như những cuộc báo hại theo trò chơi
của Trời
Những vụ án như những cuộc báo hại của luật nhân
quả tàn khốc
Trùng điệp tàn không trùng điệp tai ương trùng
điệp...
Cõi nhân gian bé tí giông gió toi bời./.

NHỚ F. KAFKA

[Ngày 3 tháng 7 là sinh nhật ông]

F. Kafka một sức mạnh, một ám ảnh, một quyền rũ,
một thôi miên, một bước ngoặt
Người giúp chúng ta biết phải rũ bỏ, rũ bỏ, rũ bỏ
Tất cả những gì nhân loại tôn thờ tôn vinh
Đều là bụi bặm đều là rác rưởi đều là xích xiềng đều
là ngục thất...

Lòng nhân từ ư?

Tốt cho kẻ ác lợi dụng

Sự hi sinh và đức vị tha?

Đều nhằm nhĩ tận cùng

Ý thức trách nhiệm ư?

Không gì ngu xuẩn bằng

Công lí ư?

Lừa gạt rành rành công khai vô sỉ

Đô thị ư?

Hang động mới rừng rú mới man rợ mới

Ái tình ư?

Dục tình, diễm tình, huê tình pha trộn nực cười

Con người ư?

Đâu có

Trần ngập robot

Trần ngập những con rối tạp chủng trên sân khấu tạp
kỹ

F. Kafka buộc chúng ta phải nghĩ
Không phải là vũ trụ huyền bí
Không phải trăng sao
Không phải mơ màng thi ca nghệ thuật
Không phải cao siêu triết học
Mà là con người
Một động vật yếu đuối
Yếu hèn đến thảm hại
Nhỏ bé và vô nghĩa
Sinh ra là để chết
Trước khi về với hư vô
Đã sống thảm hại trong guồng quay trò chơi vô tâm
tích....

F. Kafka đã vẽ ra một cõi nhân gian
Những lâu đài những hang ổ những phé nhân những
ông chủ những đầy tớ những vị thần những con bọ
những con ngựa những phép màu tẻ ngắt nhạt nhẽo
Cõi nhân gian xứng đáng với chúng ta
Một nhân loại xuẩn ngốc. /.

CHÂN DUNG 45 – C.L-STAUSS

NHỮNG GÌ CẦN CÓ THÌ ĐÃ MẤT...

[Bổn dung nhớ NHIỆT ĐỚI BUỒN của Claude Lévi –Strauss]

Những gì cần có thì đã mất
Đã mất bởi chính ta
Bởi sự xuẩn ngốc mang sắc màu thông minh
Sự thông minh mang đầy đáng về học trò
Những học trò cố tỏ ra thông thái
Bằng những bài tóm tắt dễ nhớ dễ hiểu giản đơn như
xác ướp
Xác ướp lạnh ngắt vô sinh và tuyệt tự
Những gì cần có thì đã mất
Những gì cần có thì đã mất
Đã mất bởi chính ta
Ta thông minh theo lối trẻ ranh
Trong thân xác già nua của những thân cây lưu niên
Trong khu rừng rậm nhiệt đới giãy leo cỏ dại lằng
nhằng chẳng chịt
Màu xanh phủ đầy
Tất cả đều có nắng
Những dây leo ngàn tuổi hình thù quái dị
Sự sống tung bừng trong sự bế tắc quanh

Nhiệt đới u buồn nhiệt đới u mê nhiệt đới tràn đầy
ánh sáng và tắm tối ẩm ướt.

Nhiệt đới buồn

Những gì cần có thì đã mất...

Những gì cần có thì đã mất

Ta mãi mê đi tìm

Trong khu rừng chằng chịt cỏ và dây leo

Không dấu vết

Không dấu vết

Ta lạc giữa khu rừng rậm rì

Lạc trong sự quần quanh lối thoát không tìm ra

Ta khát khao đi tìm những gì chính ta đã để mất

Tấn bi hài kịch ta thủ vai chính

Tấn bi hài kịch không có thủ lĩnh

Tấn bi hài kịch không có anh hùng

Tấn bi hài kịch mất hướng

Giữa nhiệt đới buồn ánh sáng ngập tràn còn ta thì
tắm tối

Dưới vòm xanh âm thấp những chằng chịt dây leo
và cỏ dại ngút ngàn

CHÂN DUNG 46 – W.SHAKESPEARE

BÀI CA KHU VƯỜN HOANG

[Cuộc đời này như khu vườn hoang đầy cỏ dại và hoa ác – hình như một nhân vật trong kịch Hamlet nói thế]

Trong nỗi đau đón đến tuyệt vọng
Anh buột miệng nói to, nói to một mình trong đêm
yên tĩnh
Đời, bản, bản bản như một khu vườn hoang
Toàn cỏ dại tràn đầy sức sống và hoa ác tung bùng
nở
Lũ bướm nhớn nhơ vô tư không dám bén mảng
Đàn ong mật chăm chỉ hoảng sợ tránh xa
Khu vườn hoang toàn cỏ dại và hoa ác thối tha
Đua chen nhau tung bùng nở tung bùng nở tung
bùng nở...
Chủ vườn là một hung thần
Quỷ ma phát hoảng về mưu hiểm kế sâu
Chủ vườn là một hung thần mang bộ mặt nhân từ
Miệng lưỡi ngọt ngào uyển chuyển đầy những phép
tu từ
Ngọt ngào uyển chuyển đến hiểm ác

Chủ vườn là một hung thần hình như không bao giờ
chịu chết
Vườn hoang
Vườn hoang
Vườn hoang....
Trong cơn đau tận độ
Anh nhận ra anh đã từng làm lẫn
Anh đã từng tin yêu
Anh đã từng hi vọng
Anh đã từng muốn làm người đồng hành
Anh đã từng làm lẫn
Khu vườn hoang đầy cỏ dại và hoa ác
Anh tưởng thiên đường...
Khu vườn hoang mọc đầy cỏ dại và nở đầy hoa ác
Anh hét to lên và cũng chỉ hét một mình trong đêm
thanh vắng
Không ai muốn nghe anh
Không ai muốn nghe anh
Hung thần chủ vườn đã kịp loan tin
Anh mắc chứng tâm thần, anh bị đã bị điên

Trời đất

Ai tin

Anh dành một mình hét to trong đêm thanh vắng
Khu vườn hoang cỏ dại mọc đầy bung nở những hoa
ác

Những hoa ác bùng nở tràn lan

Lũ bướm nhớn nhोर vô tư không dám bén mảng

Đàn ong mật chăm chỉ hoảng sợ tránh xa

Khu vườn hoang lúc nhúc người. Lúc nhúc

Chúng nhìn anh như một gã tâm thần

Chúng nhìn anh như một bệnh nhân

Chúng tin rằng anh đã điên...

Khu vườn hoang cỏ dại mọc đầy bung nở những hoa
ác

Những hoa ác bùng nở tràn lan

Lũ bướm nhớn nhोर vô tư không dám bén mảng

Đàn ong mật chăm chỉ hoảng sợ tránh xa

Chỉ lúc nhúc người lúc nhúc....

CHÂN DUNG 47 – THIỀU CHỮU

ĐỂ NHỚ VỀ MỘT NGƯỜI (*)

Cây cầu tôi đã từng qua lại nhiều lần
Khúc sông đẹp xanh nước xanh cây xanh trời bãi bờ
trần trề hoa cỏ
Mỗi lần qua đây tôi như bị níu lại
Lặng nhìn sông trôi
Lặng nhìn nước chảy
Lặng ngắm hoàng hôn sẫm dần khắc khoải
Hun hút dưới kia
Thác, tung bọt trắng, gầm gào
Cuồn cuộn nước trôi
Dòng xiết...
Nơi đây
Chính tại nơi đây
Năm ấy, cái năm oan nghiệt ấy
Ông đã trầm mình
Ông đã chọn cuộc giã từ trần ai khổ lụy
N như một lời nguyên
Không thể chung sống cùng tà ma
Không thể
Ông đã chọn cho mình cuộc ra đi
N như tiếng chuông u uất
Tiếng chuông lặn xuống dòng sông sâu
Nước sẽ mang ra biển lớn

Từng lớp sóng sẽ tiếp tục ngân rung
Oan khiên rộng dài miên viễn điệp trùng...
Người đã chết thân trở về cát bụi
Nỗi oan khiên vĩnh viễn còn đây
Nỗi oan khiên dày vò tôi
Nỗi oan khiên dày vò bạn
Nỗi oan khiên dày vò chúng ta
Những lỗi lầm lỗi sao cứ chất chồng
Người thiện lương bị vu hãm
Người thiện lương bị vấy bùn
Người thiện lương bị dồn đuổi
Người thiện lương bị bịt miệng
Người thiện lương chết mắt mở trừng trừng
Suốt một đời ông sống thiện lành
Ăn chay niệm Phật
Dạy học và viết sách
Công đức phát tâm thương người như thể thương
thân
Một đời không màng danh lợi
Một đời không muốn phiền lụy người thân
Một đời thiện lương tử tế....
Thế sự xoay vần
Bão giông lịch sử

Tắm tối mù lòa
Oan nghiệt dồn đuổi
Cùng đường tuyệt lộ
Sông sâu trầm mình
Nhân gian thế cuộc phù sinh biết ai vinh ai nhục
Biết ai lưu tiếng thối tiếng thơm
Biết ai đã chết ngay khi còn sống
Biết ai ai biết biết ai...
Xin ông một giây tưởng nhớ
Nào những ai qua khúc sông này
Nếu có lòng thì dừng lại
Dưới sâu kia nước vẫn lặng lẽ trôi
Mang theo nỗi oan khiên ra biển....

(*) Nhà Phật học tài danh Thiệu Chửu (1902 – 1954) là tác giả của 93 tác phẩm viết và dịch trong đó có bộ HÁN VIỆT TỬ ĐIỂN và 14 bộ kinh Phật căn bản.

CHÂN DUNG 48 – EU.IONESCO

CHỢT NHỚ NHỮNG CHIẾC GHẾ...(*)

Theo tôi ước tính mơ màng
Mỗi ngày trên bảy tỉ người trên trái đất
Phải chịu đựng ba vạn chín nghìn bài diễn văn
Của các chính khách cao cấp, siêu cao cấp và rất
mục hạ cấp
Vì thế
Phải chặt hạ trên ba vạn chín nghìn cây để làm giấy
Ba vạn chín nghìn ki lô oát điện bị tiêu tốn
Ba vạn chín nghìn mét khối khí thải xả vào khí
quyển
Ba vạn chín nghìn thư kí hì hục viết
Ba vạn chín nghìn cốc sữa
Ba vạn chín nghìn chai nước lọc cao cấp được tiêu
thụ
Tất cả là do diễn văn...
Trên bảy tỉ người nghe mà không hiểu
Hoặc hiểu rất lơ mơ
Nên
Lại có nhiều lần ba vạn chín nghìn nhân viên diễn
giải

Nhiều lần ba vạn chín nghìn lẻ nhải
Trên bảy tỉ người càng nghe càng thấy tối mù mù
Trên bảy tỉ người hóa u u
Trên bảy tỉ người hàng ngày chịu đựng
Hàng tuần chịu đựng
Hàng tháng chịu đựng
Hàng năm chịu đựng
Loài người quá tuyệt vời trong khả năng chịu đựng
Loài người quả là quá âm u
Ngự trị khắp không gian là diễn văn
Một loại ngôn từ rất đỉnh
Diễn văn diễn văn diễn văn và diễn văn
Cả thế giới ngập tràn ngôn từ bóng bảy
Cả thế giới bỗng trở thành điệp điệp
Chỉ còn biết nghe chính khách đọc diễn văn
Người mất hút chỉ còn toàn là ghê...

====

(*) Tên hài kịch - đen của Eu. Ionesco

NHỮNG CHIẾC GHẾ

[Kịch của Eu.Ionesco]

Có những người sinh ra là để nói những lời rỗng
tuếch
Nói miên man nói liên miên nói triền miên
Bất cứ ở đâu bất cứ khi nào bất cứ với ai
Không đổi thay dù mây mưa dù chút xiu...
Ngôn từ phi thời gian phi không gian phi cá tính
Ngôn từ lơ lửng lơ trên lơ tráo phi giao tiếp
Máy móc vô hồn vô cảm vô nghĩ vô lo
Nói những người sinh ra chuyên nói lời vô nghĩa...
Eu.Ionesco đã tưởng tượng ra?!
Hay là dự báo?!
Kỉ nguyên phi lí cực cùng
Kỉ nguyên robot hóa toàn cõi người ta!
Dưới khán phòng những thân ma sống bất động
Hình như nghe
Hình như cũng không nghe. .

CHÂN DUNG 49 – NGUYỄN HỮU CẦU

HÃY BAY ĐI NHỮNG CÁNH CHIM TỰ DO....(*)

Hãy bay đi những cánh chim tự do!
Hãy bay đi!
Bay thẳng cánh muôn trùng!
Phá cũi lồng!
Phá những vòng vây!
Hãy bay đi!
Làm bạn với Mặt trời!
Làm bạn với những đỉnh núi xa xăm!
Làm bạn với những đỉnh núi vời vọi!
Làm bạn với thăm thăm biếc xanh!
Hãy bay đi!
Hãy bay đi nào!
Cũi lồng đã mở
Cũi lồng đã mục nát
Cũi lồng toàn mạ vàng mĩ kí
Cũi lồng buồn thảm biết bao nhiêu
Cũi lồng nhạt nhẽo quanh quẩn quanh
Cái máng thức ăn tí hìn
Cái máng nước uống tí xiêu
Cũi lồng đã mục nát

Bay đi!
Bay đi!
Bay đi!
Những con chim bấy bót
Những con chim quần quanh
Những con chim chỉ biết hót giọng nhào nhoét
Những con chim chỉ biết cong cổ gào thét
Những con chim cánh đã rũ mềm
Những con chim cánh đã bại liệt
Những con chim hình như sinh ra để chết
Trong vinh quang cũi lồng
Ôi những con chim!
Ôi những con chim không còn muốn bay!
Hãy bay đi!
Hãy bay đi!
Hãy bay...
Ước mơ hóa thành lời khẩn cầu
Ước mơ hóa thành lời than đón đau
Ước mơ đã chết
Cùng cũi lồng cũ nát
Cùng tiếng hót nhào nhoét
Ước mơ rồi sẽ chết...
Ước mơ đen.

(*) Hình như là ý của A.X.Puskin!

CHÂN DUNG 50 – P.ÉLUARD

TỰ DO

[Nhớ bài thơ LIBERTÉ của P. Éluard]

Tự do của mỗi Dân tộc
Tự do của mỗi Con người
Được luận bàn bằng ngôn từ
Chân thật hoặc hoa mỹ
Tron tru hoặc ngọng nghịu
Tự do
Tự do
Tự do
Tự do không bao giờ tự đến
Tự do không bao giờ xin được
Tự do không phải là của bố thí
Tự do chỉ có Chúa ban tặng
Ban tặng cho những Con người dũng cảm
Ban tặng cho những Dân tộc dũng cảm
Và Chúa sẽ lấy đi
Khi sự Hèn nhát bắt đầu
Tự do không thể có được
Chỉ bằng lời
Tự do phải được bảo vệ bằng Công lí
Công lí phải được bảo vệ bằng Vũ khí
Ngôn từ khi ấy
Cũng phải trở thành vũ khí....

Một Con người dũng cảm
Một Dân tộc dũng cảm
Xứng đáng có Tự do
Khi biết đáp trả bạo quyền
Khi biết đáp trả
Khi biết đáp trả
Tự do!
Tự do!
Tự do!
Không ra đời từ nòng súng!
Nhưng Tự do cần được bảo vệ
Bằng súng
Trong tay những con người dũng cảm!
Tự do!
Khi ấy
Có khi phải đổi bằng máu!

CHÂN DUNG 51– S.P.BAUDELAIRE

THƠ VỀ CÁI QUÁI DỊ

*[Tự nhiên nhớ Nhà thơ Charles Pierre Baudelaire -
tác giả Những bông hoa Ác]*

Một cái xác bốc mùi
Đang tự hủy
Phơi trần trần dưới ánh sáng mặt trời
Bên rìa đường tấp nập người nhìn và đi về phía
trước
Xác chết, ừ chưa phải là xác chết
Nó vẫn sống, hình như còn rất lâu
Nhưng nhúc ròi bọ béo múp
Những con ròi sinh ra từ đó...
Những con ròi những con ròi ghê tởm
Đục khoét tới xương tủy nhưng chúng khôn ngoan
Tạm thời chừa não và tim...
Cái cái xác phân hủy dần
Nhưng sẽ sống lâu
Rất lâu
Lâu đến như là tất yếu
Người ta đắp điếm lên cái xác rìa đường

Bằng đủ thứ
Kinh nhất là bằng ngôn từ
Cái xác thối được huyền thoại hóa
Là Khủng long, là Đại bàng, là Mãnh sư, là Mãnh
hổ
Người ta tản mẫn tìm diệt rồi bỏ
Với niềm tin
Con vật bản thiú kia lại sẽ...
Trở lại như xưa
Đại bàng, Khủng long, Mãnh hổ, Mãnh sư
Người ta tin là thế
Ôi kinh hoàng cái xác không chịu chết bên đường.

CHÂN DUNG 52– CAO BÁ QUÁT

CAO BÁ QUÁT

Ông không hài lòng và phản kháng
Hình như theo lẽ lối cũ?!
Giấc mơ Đường Ngu Nghiêu Thuấn
Mộng phù Lê như lá úa cuối mùa
N như cờ rách nát khi tàn cuộc
N như ánh hoàng hôn le lói nhạt nhòa
Dững cảm hay liêu lĩnh đi theo lối cũ?
Kiêu hãnh hay là gàn dở?
Sự dững cảm của những người gàn dở
Sự kiêu hãnh của những người liêu lĩnh
Chân dung Cao Chu Thần
Chân dung một thời khốc hại
Chân dung trái ngang của một thời u mê tăm tối
Chân dung ủ ê buồn án tru di
Ba họ vạ lây đầu rơi máu chảy
Ba họ vạ lây vì lòng dững cảm đến gàn dở
Vì sự kiêu hãnh đến liêu lĩnh
Ba họ có tội tình gì?
Án tru di thảm khóc
Thảm khóc án tru di
Tiếng than ai oán vọng âm Cao Bá Nhạ...

Một đời theo sách thánh hiền
Thánh hiền cuối mùa chữ nghĩa thành xiềng xích
Chữ nghĩa quán chặt
Ba bề chữ hóa thành gánh nặng
Ba bề chữ không cứu được mạng người
Ba bề chữ trở thành nhảm nhí
Uổng công tụng niệm
Uổng công sinh ra làm người....
Ta kẻ hậu sinh
Độc Cao Bá Quát
Lòng không thể dừng dừng
Nhưng chật đầy những nỗi phân vân
Ngợi ca, ta không thể!
Chê trách, ta không nỡ!
Sinh nhằm thời ư? Câu cửa miệng cũ mèm!
Chỉ thấy tiếc cho một người tài đã chọn nhầm lí
tưởng
Đường Ngu Nghiêu Thuấn ảo tưởng xa vời....

CHÂN DUNG 53 – TRẦN KHÂM (TRẦN NHÂN TÔNG)

Đang ngồi ngai vàng, ông bỏ tất
Triều đình ư? Đây mưu hèn kế bẩn
Ngai vàng ư? Chiếc dép rách làm khốn nạn bao kiếp
nhân sinh
Thế là đủ, ông về với núi với rừng với mây với gió
với suối trong với trăng thanh....
Thật đáng ghét lũ đàn bà những nhặng bám theo rồi
tự tìm cái chết
Nhưng chưa bằng lũ lũ hậu sinh
Lũ lũ hậu sinh khốn nạn khôn cùng
Thêu dệt và tấn phong
Trần Khâm – tên cha mẹ đặt mất hút giữa vô vàn lòe
loẹt danh xưng
Pháp Thiên Sùng Đạo Ứng Thế Hóa Dân Long Từ
Hiển Hiệu Thánh Văn Thân Võ Nguyên Minh Duệ
Hiếu Hoàng Đế!
Đại Thánh Trần Triều Trúc Lâm Đầu Đà Tĩnh Tuệ
Giác Hoàng Diệu Ngự Tổ Phật!
Kính nhất là danh xưng Phật Hoàng!
Tượng của ông lại ngự trên dép rách!
Vinh danh tận cùng
Khốn nạn tận cùng
Phù vân mây bay bay mãi
Trời xanh cao vời vợi

Hậu sinh nào ai đã ngẩng đầu
Hậu sinh cúi đầu khom lưng quỳ gối vái lạy
Hậu sinh mấy ai còn đọc Cư trần lạc đạo...
Hậu sinh mê đắm cõi ta bà
Nhấn chìm Trần Khâm trong thói xa hoa
Nhấn chìm Trần Khâm trong biển ngôn từ màu mè
giả vờ cao siêu bí ẩn
Ngài trở thành nguồn đầu cơ vô tận
Nơi nhân gian huych toẹt
Ai muốn ăn oản thời năng lên chùa
Ai cần ăn oản thời chăm thờ Phật
Trần Khâm ! Ôi Trần Khâm nghiệp chướng mấy
trăm năm ngày mỗi ngày thêm dày !
Yên Tử mang mang mây khói
Yên Tử xa vời thăm thăm suối khe
Yên Tử
Đỉnh phù vân
Mây cứ bay dừng bận tâm cõi nhân gian đầy bụi./.

CHÂN DUNG 54 – NGUYỄN HỒNG

NGUYỄN HỒNG

Giá như ông không viết gì sau “Bỉ vờ”
Cuốn sách mỏng manh về thân phận Con Người
Những Tám Bính, những Năm Sài Gòn phiêu dạt
Thôn quê, phố thị, bụi bờ
Những mảnh vụn bên lề
Những cát bụi bùn đất cỏ rác bên lề
Những Thiên sứ Chúa Trời phái xuống để đo đếm
lòng người
Lòng người xử sở vênh vang sáo ngữ
Lòng người xử sở hào nhoáng sáo ngữ
Lòng người xử sở vàng mã kí sáo ngữ
Những bầu ơi thương lấy bí
Những nhiều điều phủ giá gương
Những chị ngã thì em nâng
Những thương thân thương người sáo ngữ truyền
đời...

Tám Bính và Năm Sài Gòn
Đàn ông và đàn bà
Đàn ông và đàn bà và trẻ con hợp lại
Thành gia đình mỏng manh phiến lá
Gió nhân gian cuốn tung

Mưa nhân gian đầy ải
Nắng nhân gian khô héo
Những thiên sứ được Chúa Trời phái xuống
Lật tẩy xứ sở
Nghịch ngã tàn kiệt tình thương
Định kiến thành kiến ăn vào xương tủy
Xứ sở có tất cả mà chẳng có gì
Phận người bên lề phận người bèo bọt
Tái tê chiều đông lạnh bơ vơ
Bơ vơ dằng dai biết khi nào hết kiếp...

Giá như ông
Sau “Bỉ vỏ” đừng viết thêm gì!
Những “Góng gâm”, những “Núi rừng Yên Thế”...
Thấy toàn chữ là chữ
Chữ nghĩa héo khô xơ xác
Chữ nghĩa nhẹ tênh
Ông đã để mất chính mình
Ôi Nguyên Hồng

Tôi về thăm ngôi nhà nhỏ nơi ông từng tạm lánh
Theo gương người xưa bỏ đục về trong
Ngôi nhà vắng hoe rồi đây sẽ tàn tạ
Hình như một - huyền - thoại - uổng - công
Ôi! Nguyên Hồng!
Giá như ông không viết gì thêm sau “Bỉ vỏ”!

CHÂN DUNG 55 – NGUYỄN TUÂN

NGUYỄN TUÂN

[Chưa chắc đã cần cho bạn nên không cãi cự với ai]

Tôi cứ bản khoăn
Bản khoăn mãi không thôi
Khi đọc ai đó từng khen "Vang bóng một thời" đã
gần như hoàn mỹ
Lời khen thật lòng không vụ lợi như một dấu
khuyến son...
Thế rồi
Ai đã dắt lối?
Ai đã đưa đường?
Đẻ ra nông nổi...
SÔNG ĐÀ dỏ ngô dỏ ngọng dỏ ông dỏ thằng làm
dáng
HÀ NỘI TA ĐÁNH MỸ GIỎI khoe chữ khoe nghĩa
làm màu kênh kiệu vênh váo sắc mùi binh đao dấu
vết in đậm vị mùi văn cách
Thỉnh thoảng lại khệnh khạng kiêu bố đời để thiên
hạ nhắc đến tuổi tên chiêu trò kẻ ra cũng là mặt hạng
Ôi Nguyễn Tuân một thời vang bóng đã tắt ngúm
mất rồi
Tại ai?
Chả có tại ai bởi ông tự nguyện hiến mình lột xác
Vong thân văn chương ma viết
Vong thân chữ nghĩa nó có vậy thôi

Người đòi dễ dãi nên xem ông là này là kia là nọ
 Và ông tưởng bỏ
 Ông vẫn chỉ là ông của thời vang bóng
 Ông làm sao rũ được những áng văn xu nịnh kiếm
 ăn kiếm danh
 Những áng văn mà ông chưa từng một lần hồi hận
 rùng mình
 Cho dù chỉ là làm dáng
 Ông cứ hỉ hả vui cứ hỉ hả sống
 Cứ khênh khạng mà diễn
 Cứ mãi mê tự ngắm
 Cứ mãi mê giả dạng độc thiện kì thân
 Cứ mãi mê tiên chỉ làng văn
 Làng văn nhạt nhẽo nhạt nhèo nhạt thêch
 Làng văn chỉ ưa chanh chiếm đánh đấm
 Vì bất cứ một lí do gì
 Một chuyến xuất ngoại
 Một cái ghế ngồi
 Một phần thưởng con con
 Thậm chí cả chỗ đặt quan tài
 Cái làng văn liên miên tình người
 Rủ áo khoanh tay khi anh em gặp nạn
 Thậm chí còn xông ra đánh đấm
 Ôi tiên chỉ làng văn...
 Hai mươi năm tôi dạy học trò
 Chúng vô tư trong sáng không lượn lẹo
 Tuyệt đối không một trò nào thích thú khi đọc
 Nguyễn Tuân

(Viết khi nghe nhạc Bolero)

CHÂN DUNG 56 – BÀ CÁT HANH LONG

NỖI OAN KHIÊN BIẾT BAO GIỜ ĐƯỢC GIẢI

Người đàn bà giàu có tiền muôn bạc triệu
Lòng rộng mở bà dung
Hào hiệp
Hào hiệp
Hào hiệp đến tận cùng
Tôi ngờ Bà đã thấm nhuần triết lí đến từ một nơi rất
xa
Rất xa...
Rằng Thiên đường chưa bao giờ có nên không thể
mất
Rằng thời Nghiêu Thuấn cũng chưa bao giờ có nên
không thể đi tìm
Thiên đường cần phải cùng bắt tay mà làm
Thiên đường sẽ có trên – cõi – nhân – gian !
Thiên đường không thể là nơi đói nghèo
Thiên đường không thể là nơi người ta đắng đàn nói
suông
Người đàn bà đã làm tất cả để trở thành giàu có
Nuôi con
Nuôi chồng
Nuôi những người đồng bào cơ nhỡ
Nuôi những người đồng bào nghèo khổ và ít học

Nuôi những người đồng bào nhiều tham vọng viễn
vông
Nuôi hàng trung đoàn Vệ quốc quân
Dốc túi ủng hộ chính quyền khi ngân khó cạn kiệt
Người đàn bà chưa bao giờ làm xấu mặt
Tổ tiên Lạc Hồng
Bà Trưng Bà Triệu
Người đàn bà tưởng như đã góp phần làm nên thời
đại
Hồi ôi !

Người đàn bà bị vu hãm
Người đàn bà trở thành nạn nhân của thói « ngậm
máu phun người » tàn độc
Đôi trắng thay đen, ăn cháo đá bát
Dem oán trả ân
Người đàn bà đã chết
Thảm khóc khôn cùng
Trong cơn điên rồ thô cải
Trong cơn say máu của mù quáng u mê
Trong giây phút mù lòa
Trong bản năng vô thức
Người đàn bà đã chết tức tưởi...

Ân ân oán oán điệp điệp trùng trùng
Những tưng niệm giả vờ trùng trùng điệp điệp
Những giọt nước mắt giả vờ đã ráo hoảnh
Thế là xong
Ngoảnh mặt làm ngơ
Vật đổi sao rời tất cả thành bình địa
Năm mồ chôn vùi vùi lấp cỏ cây
Pháp trường cũng tan theo khói mây
Dấu vết một thời oan nghiệt
Gần như đã được xóa hết
Chỉ còn lại nơi đây
Chỉ còn lại nơi đây
Một ngọn đồi
Dân gian đặt tên giản dị Đồi Bà Năm
Sau bao lần san ủi
Hình như quyết không chịu phẳng bằng
Đồi Bà Năm...
Sông Cầu thao thiết chảy
Sông Cầu miên man chảy
Dằng dặc sông dằng dặc thời gian dằng dặc muôn
sâu
Nước u uất như tụ vào linh sơn u u mờ mịt
Nước u ẩn những nỗi niềm oan nghiệt
Đôi bờ cây cỏ vẫn âm u
Suốt mấy chục năm trường./.

CHÂN DUNG 57 – QUẢNG NGHIÊM THIỀN SƯ

QUẢNG NGHIÊM THIỀN SƯ *[Chưa chắc bạn đã nên đọc!]*

Người tu hành không ham cao đàm khoát luận
Khoe năm bồ chữ khoe chín bồ chữ
Chứa đầy bụng
Còn ngu nào ngu hơn
Còn mê nào mê hơn
Còn dở hơi nào dở hơi hơn
Độc ngàn ấy sách chắc sẽ thành con vật ù lì
Bại hoại thân xác
Ngáo ngơ thân xác
Những bồ chữ làm người chướng bụng đầy hơi
Thở ra ghê rợn bốc mùi...
Hồi những kẻ bụng chứa năm bồ chữ!
Nào những kẻ bụng chứa chín bồ chữ!
Hay hóm gi như ngôi nhà ngàn gian
Y hệt nhau nhảm nhí ngán ngẩm
Bàn những chuyện vu vơ

Nhảm nhí và gàn dở
Hãy nghe ta
Đừng tiếp tục mê lầm
Theo gương Như Lai ư?
Các người có hay chăng?
Như Lai từng phỉ báng theo ta...theo ta thì chỉ ăn cứt
mà thôi
Tự tìm lỗi mà đi
Thì sẽ đến nơi
Cần tìm
Ví như vợ đẹp con khôn
Ví như đất lành an trú
Ví như bóng mát tỏa tròn
Ví như đêm trăng yên tĩnh
Cần gì non cao cần gì khe sâu
Xa lánh bụi trần lo lắng hão...
Niết Bàn có ở mọi nơi
Uổng công mà theo gót Như Lai.

CHÂN DUNG 58 – SAMUEL BECKETT

SAMUEL BECKETT

Gương mặt ông luôn là một bí ẩn
Những di ảnh chắc chắn không được chụp một lần
Nhưng vẫn gương mặt ấy
Mang hình mòng biển đượm buồn
Nổi buồn nhân gian ngàn đời khắc tạc
Ông mang trong trái tim nỗi khổ lụy trần ai...

Thành phố đầy chật những người
Sao vắng lặng thế?
Phố nườm nượm người lại người qua
Hình như không ai biết ai
Xa lạ, tất cả đều xa lạ
Bất ngờ có kẻ vung dao lên
Bất ngờ có kẻ bóp cò
Bất ngờ có người bị tấn công
Lí do không bao giờ được biết
Nạn nhân không biết
Nhà chức trách không biết
Nhân gian không ai biết
Luật sư đoàn của cả hai bên không biết
Kẻ vung dao hay bóp cò cùng không biết...
Thế kỉ buồn thương
Bất khả tri

Trái đất cần khô không còn bốn mùa
Xuân hạ thu đông mùa nào cũng mang một màu
chưa hề có
Những cuộc hành hương không biết đến nơi nào
Những chờ đợi mỏi mòn không hi vọng nhưng cũng
không vô vọng
Người ta chờ bởi không biết phải làm gì
Chúa đã chết?
Có bao giờ ngài từng sống?
Chúa ở nơi nao?
Không thể biết
Không ai biết
Thôi cứ chờ
Chờ như một thói quen, một bản năng, một tập tính
di truyền
Ngàn năm trước đã chờ
Ngàn năm sau vẫn thế
Chờ như một lễ nghi nhảm nhí trang nghiêm
Chờ như một vết trượt nhân gian không thể bỏ...
Ồi! Samuel Beckett!
Mãi trời xa, xa tới mù khơi
Rất có thể Ông không hề biết
Xứ sở chúng tôi
Sao ông lại có thể
Viết về chúng tôi nhiều thế!
Nói hộ chúng tôi nhiều thế!

CHÂN DUNG 59 – PHẠM NGỌC LƯU

CÒN LẠI ĐAN TÂM LẬP LÁNH TỰA SAO TRỜI

Nhà giáo nhà thơ phận người trong cơn xoáy lốc
kinh hoàng
Lịch sử một thời đẫm máu
Lịch sử một thời u uất
Lịch sử một thời của những trầm luân
Lịch sử đã sinh ra một nhân chứng
Nhân chứng mang tên gọi ĐAN TÂM...

Trái tim không chịu đổi màu
Trái tim đỏ đau nổi đau đồng loại
Đau nổi đau những phận người trong cơn cuồng
phong gió bụi
Đau tê dại từng dòng thơ
Đau tê dại từng con chữ...

Trời biên cương u u
Núi biên cương thăm thẳm
Người biên cương phận số mong manh
Biên cương người chết như đậu gieo không nảy
mầm
Biên cương ghen ngào xót xa lệ chảy
Máu chảy
Đầu rơi

Thân rã nát hang sâu khe thẳm
Đứng trên đèo nhìn về cố hương
Thăm thẳm hoàng hôn tái xám
Dạ héo lòng sầu...
Cuồng phong tan
Cố hương xơ xác
Cuồng phong dừng
Cố nhân tứ phương phiêu dạt
Về lại quê cũ sau chinh chiến
Thăm thẳm vời xa mắt vô hồn ngơ ngác
Lơ lảo hàng thần lơ lảo hàng dân
Sân khấu mở sang trang mới
Khổ ải nhọc nhằn
U uất tâm can
Thôi đành ản nhẫn
Qua tháng qua ngày xem như phận đã hết
Còn chút lòng này gửi lại Đan Tâm...

Thời gian vô tình
Thời gian cứ trôi
Xác thân hạt bụi vô tằm tích
Còn lại Đan Tâm lấp lánh tựa sao trời!

CHÂN DUNG 60 – MIKHAIL BULGACOV

BỔNG NHỚ MIKHAIL BULGACOV

Trời đất!
Giữa ngút ngàn những sáo ngữ
Giữa cơn hưng phấn tận cùng của những ông bà chủ
mới
Ông phát hiện ra
Trái tim chó sau hình hài người - anh - hùng - thời -
đại - mới!
Người mang trái tim chó
Hoặc
Chó đội lốt người
Loài động vật ăn thịt
Tinh ranh quỷ quái
Nanh nhọn móng sắc lưỡi dài
Mắt láo liêng vằn vện màu chết chóc
Trời đất
Người anh hùng của thời đại
Máu và sắt
Điệp điệp trùng trùng xương máu

Những quần đảo ngục tù
Những ngôi nhà bằng sắt
Những toan tính rợn người
Những căn cỗi xác xơ
Những úa héo và tàn tạ...

Ôi !

Cái thời chết tiệt!

Bản năng nhảy ra làm trọng tài

Bản năng được nâng cấp thành lí tưởng

Cắn xé thành dũng cảm anh hùng

Ôi!

Cái thời chết tiệt!

Bungacov!

Tôi bật cười khi đọc ông

Và ôm mặt khóc!

CHÂN DUNG 61 – CAO HÀNH KIỆN

CAO HÀNH KIỆN

Âm thầm lặng lẽ sống
Âm thầm lặng lẽ viết
Người đàn ông Trung Hoa vẽ bề ngoài nhạt nhẽo
Ít nói và cũng ít cười
Trung Hoa mệnh mông đầy hiểm họa
Trung Hoa đầy chật những người đầy chật mưu mô
Lòng người sâu thẳm rắn rết khó ngờ
Những trang bản thảo xếp đầy trong hòm sắt
Tấn kịch Trung Hoa bi thảm và hài hước
Tạm ngủ yên nơi góc nhà...
Thật bất ngờ
Bất ngờ đến thẳng thốt
Bất ngờ đến tàn nhẫn
Người đàn bà đầu gối tay ấp
Cáo giác chồng cùng hòm bản thảo lặng câm nơi
góc tối
Trung Hoa là thế
Ngôi nhà không là chốn nương thân
Sự phản bội ghê rợn
Ghi đầy sử sách...
Cổ hương
Nghĩ thấy rợn người
Cổ hương đầy ắp họa

Cố hương giăng lưới đặt bẫy
Khắp nơi nơi...
Linh Sơn
Núi thiêng huyền thoại
Nào
Ta bóc mẽ
Nào
Ta giải thiêng
Nào ta giải hoặc
Nào Linh Sơn
Trung Hoa âm u
Đường đến Linh Sơn gập ghềnh thăm thẳm
Đường đến Linh Sơn mờ mịt âm khí nặng nề
Đường đến Linh Sơn người chết như chuột mùa dịch
Ôi núi thiêng lạnh ngắt
Tử khí xanh lè
Ôi Linh Sơn thuốc lú bùa mê
Đường đến Linh Sơn vạn người đi không có ngày
về...
Linh Sơn núi thiêng nơi bạo chúa vĩ đại
Linh Sơn núi thiêng nơi lãnh tụ vĩ đại bạo chúa
Ngự trị muôn đời!
Vạn tuế trường sinh
Vạn thọ vô cương

Linh Sơn đất của quý vương lẫn lộn chung sống
những thần dân hèn mạt
Những thần dân xem cái chết
Nhẹ như lông hồng
Sẵn sàng giết giết
Làm cỏ một thành
Làm cỏ vài thành
Xe tăng cán người quảng trường cối xay thịt khổng
lồ
Tiếng xích nghiến hòa cùng tiếng hát xung tưng vĩ
nhân
Thanh âm địa ngục
Đỏ rực mặt trời hồng
Đỏ rực máu
Trong những cơn nhập đồng
Linh Sơn
Linh Sơn
Linh Sơn...

CHÂN DUNG 62– G. ORWELL

G. ORWELL

Hơn cả dự báo
Một cảnh tỉnh chua chát
Một nỗi âu lo quặn thắt tâm can
Ẩn sau tiếng cười
Nổi đắng cay
Nhuộm sắc màu bi ai...
Trại súc vật
Trại súc vật
Bản năng đầu đàn
Bản năng xâm hại
Bản năng tích lũy
Phát phì theo ngôn từ thậm xưng
Của bùa mê thuốc lú
Trộn từng ngày từng giờ vào miếng ăn
Những con vật
Hài lòng với khẩu phần bố thí
Nhân danh
Những khẩu hiệu to tát
Kích động hần thù hiếu chiến hiếu sát
Những con vật tự nguyện hi sinh
Tự nguyện cúi đầu
Tự nguyện tung hô
Tự nguyện dâng hiến
Tự nguyện tôn thờ

Lãnh tụ tối cao phì nộn xác thân phì nộn tư tưởng
phì nộn ác độc
Những bề tôi tận trung cuồng tín mù lòa
Những nhà tư tưởng ngộ chữ lờ loẹt nắm độc
Những thần dân tắm tối u mê
Những dự án những công trình càng làm càng sai
càng làm càng hỏng
Xuân ngọc vượt tầm
Xuân ngọc vượt không gian thời gian
Mang tâm vóc vũ trụ hồn mang....
Trại súc vật
Trại súc vật
Khắp cõi nhân gian
Những phiên bản đặc sắc
Làng Vũ Đại
Làng Mùì
Làng Macondo
Quần đảo Gulag
Trại Tâm thần
Thế kỉ 20
Thế kỉ 21
Vẫn còn đó
Ồi!
Tiên tri G. ORWELL

CHÂN DUNG 63 – LÊ HOÀNG TUẤN KIỆT

LÊ HOÀNG TUẤN KIỆT

Tôi hình dung
Người trẻ tuổi có trái tim nhân ái
Nụ cười sáng trong
Đượm chút buồn
Và mắt
Đôi mắt thăm thẳm bao dung
Những gì bạn sẻ chia
Luôn gọi nghĩ suy nhân thế
Bạn là người đọc Thơ Tô Thùy Yên nhiều nhất
Thuộc nằm lòng
Bất cứ cảnh ngộ nào bạn đều có thể
Lấy một vài câu chân xác tận cùng
Tôi mê thơ Tô Thùy Yên hình như nhờ có bạn
Văn chương cây cầu nối kết
Vạn dặm đàng xa đã hóa gần
Trong hình dung của tôi
Người trẻ tuổi xứ dừa hình như ít nói
Và khi cần nói cũng chỉ đủ nghe
Cho bầu bạn mỗi khi

Trong hình dung của tôi
Người trẻ tuổi xú dừ một người con hiếu thuận
Một người chồng tin cậy
Một người cha nhân ái
Những dòng thơ bạn viết về người cha đã đi xa
Những dòng thơ bạn viết cho con thơ bé bỏng
Bình dị
Chứa chan
Sâu thẳm
Sẻ chia

CHÂN DUNG 64 – HOÀNG CẨM

Nhà thơ đa tình
Nhà thơ đa cảm
Nhà thơ đa sầu
Nhà thơ đa mang....
Một đời Ông đi tìm một chiếc lá
Chiếc lá cùng lời hứa giai nhân
Bên kia sông
Bên kia sông
Phía cuối đồng xa
Phía cuối chân trời
Bên kia sông mênh mang gió thổi
Phía cuối đồng xa lại những cánh đồng xa
Phía cuối chân trời
Đi suốt một đời chưa đến
Lá diêu bông
Tiếng thơ vời vợi
Tienesh hát Trương Chi vời vợi
Tiếng sáo tuổi thơ vi vút chuyển màu ảm đạm xám
nâu
Cong vút mái đình
Thẳng tắp những hàng cau
Mùa xuân ngũ sắc
Mùa thu na mở mắt trăng lấp lánh dòng xuôi
Về Kinh Bắc một niềm cô quạnh
Núi Thiên Thai lấp lánh sao trời
Mưa Thuận Thành miên man giăng mắc

Mưa như nổi sâu cung nữ vọng ngàn năm
Mưa như nổi buồn tái tê một thời đắng chất
Mưa Thuận Thành giăng mắc
Cả một vùng trắng xóa chứa chan
Đêm thu thảng thốt tiếng đồng vọng
Những cánh đồng xa mãi miết buồn...
Những cánh đồng chữ nghĩa
Phù sa màu mỡ
Mặn đắng lệ rơi
Hình như có cả máu ứa
Tiếng khóc hòa lẫn tiếng cười
Niềm vui chưa bao giờ trọn vẹn
Dằng dai đêm mưa rơi

Sông Đuống trôi xuôi
Sông Đuống nhớ thương lấp lánh
Người thơ mãi miết đi tìm
Người thơ một mình hiu quạnh
Người thơ một mình buồn tênh
Mùa hoa cải vàng ươm rập rình bướm bướm
Mùa hoa cú bay lên
Trong nắng độ thu về
Trong veo nỗi nhớ
Vời vợi Thuận Thành
Vời vợi Thiên Thai
Vời vợi...

CHÂN DUNG 65 – TRẦN THANH CẢNH

TRẦN THANH CẢNH

Người làm hiện hình thời nan khôn
Hiện hình rõ mồn một
Lưới chữ bủa vây đám hình nhân hiện đại chạy đâu
cho thoát
Ngôn từ phơi mặt lũ chúng mày
Những danh xưng kêu như phèng la rồn rảng
Giáo sư Tiến sĩ mũ măng cân đai
Những hình nhân rỗng ruột
Tôm từ trong ra ngoài
Lưới chữ bắt gọn
Lưu xá danh muôn đời...
Người đàn ông họ Trần đất Kinh Bắc
Từng làm lính giữ biên cương
Từng làm thầy và từng làm ông chủ
Sao không chịu xu thời mà lại tìm đến chữ?
Tìm đến văn chương
Đầy phiền tạp, chông gai, hiểm họa?
Sao lại dấn thân vào khổ lụy trần ai?
Sao phải bận tâm
Những các có lòng người
Thời gian tưởng chừng phủ bụi chôn vùi vô tăm
tích?
Thời 4.0

Người ta lên mạng
 Khoe danh khoe áo khoe quần khoe sang chảnh
 khoe quen chị quen anh sếp sông cỡ lớn
 Người ta lên mạng như để thoát
 Gốc rễ ba đời chín họ cua cáy ruộng đồng
 Người đàn ông họ Trần
 Chọn lối đi ngược
 Lên mạng
 Sẻ chia tất cả những gì có ích
 Cho chúng dân
 Chúng dân bần bách bên lề
 Chúng dân sấp ngửa áo rách quần manh chân đất
 Chúng dân bơ vơ bị người đời lãng quên hay lợi
 dụng
 Người đàn ông họ Trần quê miền Kinh Bắc
 Tự nguyện sẻ chia...
 Văn chương muôn đời không có mệnh
 Những trang giấy mong manh
 Bất tử hoặc vô tầm tích
 Nhà văn viết vì không thể bùng tai bịt mắt
 Không thể lặng câm
 Không thể làm ngơ ngoảnh mặt
 Không thể cao ngạo độc thiện kì thân
 Người đàn ông họ Trần
 Cầm bút
 Vì không thể không thể khác...

CHÂN DUNG 66 – VŨ TRỌNG PHỤNG

VŨ TRỌNG PHỤNG

Tất cả những gì dính dáng đến Văn minh
Dính dáng đến thị thành
Tự lực văn đoàn, Thơ mới, áo dài, đua xe, cải cách
Phật giáo
Tang phục và nữ quyền và hội chợ và chó ra đường
phải rọ mõm....
Ông đều phỉ nhổ
Ông đều căm ghét
Ông đều tức tởm ứa mật ứa gan
Văn ông viết từ niềm căm uất khôn nguôi
Văn ông viết từ niềm căm hận khôn nguôi
Chữ nghĩa của ông kích động lòng thù hận
Kích động
Và kích động
In hết thanh trừng và đấu tố
In hết hảo hán thảo khấu lục lâm
Ông chan tương đồ mễ
Ông té đất vãi cứt vào đôi thủ
Nhân danh bình dân
Nhân danh bần hàn áo rách quần manh

Ông có vẻ rất gần tinh thần dân túy
Một biên tướng kinh hoàng của tinh thần lí quỳ với
đôi song phủ
Một biên tướng kinh hoàng của tinh thần AQ
Cách mạng là chặt đầu
Cùng vùi chặt đầu là chữ rửa, nguyên rửa
Than ôi!
Có một thời tên tuổi ông nổi như cồn như điều gặp
gió
Có một thời tên tuổi ông bị chìm xuống bùn nhơ
Lại có một thời tên tuổi ông lại vang danh bốn cõi
Văn chương nổi chìm theo thế cuộc
Khốn nạn biết đến bao giờ!

Ông nhay bén vô cùng với những rác rưởi xấu xa
nhơ bẩn
Ông đã chọn chỗ đứng nào để lên tiếng để nhân
danh?
Tôi ngờ rằng ông – một – hủ - nho - xưa – cũ
Tôi ngờ rằng ông – một – con – người – xứ - sở -
nhược – tiều
Rùng mình sợ hãi trước thế giới của Văn Minh
Ông lớn lao và vĩ đại trong khung hình ấy
Độc ông mà thấy rùng mình và sợ hãi
Cõi nhân gian vĩnh viễn vô minh!

CHÂN DUNG 67 – XUÂN DIỆU

NHỚ XUÂN DIỆU LẦN DUY NHẤT NGHE ÔNG BÌNH THƠ

Năm ấy, ông đến trường tôi bình thơ...
Đã trên bốn – mươi – năm có lẽ
Bao nhiêu nước đã chảy dưới chân cầu
Mà ấn tượng không hề phai
Cứ luôn hiển hiện kể cả khi trí nhớ theo thời gian
suy tàn
Lần đầu tiên tôi có dịp nhìn gần
Chàng hoàng tử của thi ca mới nhất trong những nhà
thơ mới
Lời bình của Hoài Thanh như chữ khắc trên bia đá
Như chữ khắc trên bảng vàng
Như chữ khắc trên chuông vàng khánh bạc
Chàng hoàng tử thi ca như Chim Thiêng Đến Từ
Núi Lạ
Ngựa cổ hót chơi
Hót xong rồi lại bay đi
Để cho nhân gian tiếc nuối ngàn đời...

Ô kìa ông xuất hiện
Bằng xương bằng thịt
Và bằng lời
Ô!
Có nhầm lẫn gì không?
Có nhầm lẫn gì không?
Hình như nhầm lẫn...
Không phải chàng hoàng tử bông bênh mái tóc
Không phải chàng hoàng tử đài trán thơ ngây
Không phải chàng hoàng tử đi giữa đường thơm
Không phải
Mùa thu dài dậm liễu đìu hiu không còn
Tóc thề buông không còn
Áo mơ phai không còn ai dám mặc
Thiếu nữ không còn tựa cửa nhìn xa...
Ô kìa một nhà thơ đã già nhưng cố làm ra trẻ
Ô kìa một người bình thơ giọng đay đả chao chát
Ô kìa một công chức hay gần như công chức
Ô kìa sao mà giống từ trang văn của A.Sekhov bước
ra
Hình như là một Anh – Béo
Ô kìa !

Tôi nhớ như in buổi bình thơ hôm ấy
Ông khen hết lời
Những lá cờ đầu những lá cờ thứ hai thứ ba thứ tư
thứ năm và thứ sáu
Rồi ông bình Truyện Kiều và không quên mắng
nhiếc Trương Tửu
Rồi ông bình thơ Hồ Xuân Hương và cũng không
quên mắng nhiếc những ai ai
Rồi ông bình ca dao tục ngữ
Rồi ông bình thơ của những ôp ep xki...xa vời vợi
Cứ thế
Miên man
Miên man
Và có vẻ đông dài...
Buổi bình thơ theo tôi suốt đời
Đánh dấu ngày Ông Hoàng Thi Ca không còn nữa
trên đời
Ôi cái ngày định mệnh
Giá như hôm ấy tình cờ tôi bị ốm
Ôm thật nặng....
Bây giờ
Trách Giời hay biết trách Ai?

CHÂN DUNG 68 – GUSTAVE FLAUBERT

NGƯỜI LÀM TAN RÃ NHỮNG GIÁC MƠ

Làm tan rã tận cùng những giấc mơ
Những giấc mơ vừa khung hình của đời thường
nhàm nhạt
Những giấc mơ được ngôn từ dẫn dụ
Ngôn từ văn chương ba – xu
Ngôn từ quảng cáo ba hoa
Ngôn từ chính trị huyền hoang một tác đến trời
Ngôn từ khoa học giả hiệu
Ngôn từ dẫn dụ làm chết đuối giấc mơ hoa
Làm chết đuối ảo tưởng tình yêu trong hôn nhân
trong ngoại tình trong dục tình tàn khốc
Làm chết đuối bao người trong mệnh mang ảo tưởng
mù lẫn...

Con người đáng thương
Đáng thương trong sự xuẩn ngốc
Đáng thương trong dục vọng mù lòa
Đáng thương như những con vật
Những con vật bảy yếu chết chìm
Những con vật hung hăng hãnh tiến
Những con - vật - người bán loạn và đàn ngọc
Mệnh mông trên những làng quê
Mệnh mông trong những thị thành
Mệnh mông trái đất

Không còn chốn dung thân
Giấc mơ tan giấc mơ chết thảm
Giấc mơ đen giấc mơ điên rồ mang khuôn hình cái
thường ngày nhàm chán
Một món quà nhàm chán
Một bó hoa nhàm chán
Một tấm huân chương nhàm chán
Một bài diễn văn nhàm chán
Một hội chợ nhàm chán
Một cái chết thảm khốc nhàm chán
Một mối tình si nhàm chán
Một cái chết một sự sống mới ra đời nhàm chán
Cõi nhân gian nhàm chán quá chừng
Tắm mạng nhện giăng mắc hãi hùng
Con người in hệt côn trùng nhí nháy
Và chết
Chết như chưa bao giờ được sống làm người...

Gustave Flaubert đã tàn nhẫn đến tận cùng
Trong niềm yêu thương đau đớn
Con người
Con người
Sao hèn kém và bé mọn
Tuyệt tự và vô sinh./.

CHÂN DUNG 69 – PHAN THÚY HÀ

CHỮ NGHĨA ĐÃ CHỌN VÀ TRAO GỬI NIỀM TIM

Những trang bạn viết không dành cho những người
có tâm hồn yếu đuối
Không dành cho những ai ham sắc màu bảy sắc cầu
vồng lung linh
Không dành cho những ai làm cái gì cũng vội
Vội khóc vội cười vội nghĩ vội phán xét vội thanh
minh vội đổ lỗi cho đủ thứ có thực và tưởng tượng
Những trang bạn viết không khiến ai mua thêm hận
thù hờn oán
Những trang bạn viết
Người từng trải nhất khi đọc cũng giật mình...

Sự thật
Sự thật
Sự thật
Mất mát
Mất mát
Lầm lạc
Lầm lạc

Đón đau
Đón đau
Máu chảy
Máu chảy
Chia li
Chia li
Tan tác
Tan tác...
Một mình bạn chọn một lối đi riêng
Không nhằm khoe danh
Không nhằm kéo lôi người hâm mộ
Không
Không...
Những trang bạn viết
Máu hòa nước mắt
Giải oan và chiêu tuyết
Thập loại chúng sinh
Chúng sinh cõi nhân gian hình như bị gạt ra bên rìa
Chúng sinh cõi nhân gian hình như bị lãng quên
Chúng sinh cõi nhân gian lặng lẽ sống, lặng lẽ vui,
lặng lẽ buồn, lặng lẽ khổ đau, lặng lẽ yêu thương,
lặng lẽ nuôi hi vọng
Những thân phận người không tỏa sáng nhưng
không bao giờ lụi tắt

Bạn lặng lẽ viết
Chúng sinh dần hiện hình
Văn chương vô mệnh
Chúng sinh từ đây không bao giờ bị lãng quên...

Liều yếu đào tơ, chân yếu tay mềm
Hình như bạn chưa bao giờ nhận là nhà văn dù chỉ
một lần
Những trang văn những trang đời
Hình như đã khiến bạn khô dòng nước mắt
Đã khiến bạn ruột gan đau quặn thắt
Đã khiến bạn mất ngủ dài dài
Chữ nghĩa nơi bạn nặng như cuộc đời
Thăm thẳm như cuộc đời
Chữ nghĩa là định mệnh
Chữ nghĩa đã chọn bạn và trao gửi niềm tin
Một khế ước tự nguyện
Khế ước của những nỗi niềm
Khế ước của muôn kiếp chúng sinh không chịu hóa
thành vô tâm tích./.

CHÂN DUNG 70 – TÀN THỦY HOÀNG

TÀN THỦY HOÀNG

Dù sao cũng cần biết ơn nhà ngời
Đã làm nên những huyền thoại đen
Những huyền thoại chưa bao giờ vô tầm tích
Những huyền thoại cộng sinh cùng thời gian
Những huyền thoại rừng mình
Những huyền thoại man rợ
“Đốt sách chôn nho” đã làm nên thương hiệu Tàn
Thủy Hoàng
Làm nên thương hiệu của độc đoán chuyên quyền
Man rợ và bất lực
Muôn đời
Lưu tiếng thối...
Nỗi thèm khát bất tử cũng như ai
Nhà ngời đã bị lũ đạo sĩ đánh lừa
Một cú lừa ngoạn mục
Nhọc nhằn muôn nỗi đi tìm linh đơn thần dược
Hoàng đế uy quyền vượt trời kết cục
Cũng chỉ là cái xác thối tha
Tấn hài kịch mắc lừa
Huyền thoại nực cười xuân ngọc...
Cái xác thối như bản xếp chung những thùng cá
mắm
Tiếp tục được nâng cấp

Lăng mộ trong lòng đất
Làm nên huyền thoại rừng rợn kinh hoàng
Mạng dân đen như cỏ rác
Huyền thoại đen làm nên công cuộc đào mồ cuốc
mả miên man đến cả nghìn năm
Mả bật tung xác không còn thối khắm
Vô số tượng đất nung
Vô số xương khô cốt mục
Huyền thoại không còn
Huyền thoại rã nát...
Dù sao cũng cảm ơn nhà người
Tàn Thủy Hoàng
Vĩ đại trong sự kì khôi
Kì khôi trương nở thành vĩ đại
Mua cười
Mua cười
Mua cười...
Nào những kì khôi hậu sinh
Châm lửa đi nào!
Đào hố đi nào!

CHÂN DUNG 71 – NGUYỄN KIẾN THỌ

MỖI KHI NGHĨ ĐẾN BẠN....

(Tặng ông bạn NKT)

Mỗi khi nghĩ đến bạn
Tôi cứ hình dung đến một cánh chim
Cánh chim tập bay
Tất nhiên
Bay chuyền trong vườn cây sẵn bốn mùa hoa trái
Ồ!
Lá cành đã quá quen
Cả hoa thơm cả trái ngọt cũng quá quen
Dần trở thành nhàm chán
Nhàm chán đến mức khó chịu
Nhàm chán đến mức phát nản
Hóa buồn
Cánh chim tưởng như rũ xuống
Cánh chim tưởng như hết muốn bay...

Những chân trời rộng mở
Xa vời
Những chân trời rộng mở
Hóa thành nỗi sợ
Những chân trời rộng mở
Hóa thành, thậm chí là niềm kinh hãi
Cánh chim buồn
Cánh chim mỗi một trước những chân trời xa
Xa vời vợi ngàn trùng
Xa như một nỗi buồn dai dẳng...

Và rồi một ngày
Hình như trời không đẹp
Hình như trời không trong
Hình như trời cũng bình thường như tất cả mọi ngày
trong một năm trong mười năm trong phần nửa đời
người...
Cánh chim thức dậy
Và bay
Và bay
Bay bay bay...
Vượt thoát khỏi khu vườn cũ

Bay đến nơi nao
Không rõ
Bay đến nơi nào
Không cần
Bay để thoát khu vườn xưa cũ
Bay để thoát những nhàm chán và nhảm nhí
Nỗi nhàm chán như là định mệnh
Nỗi nhàm chán nên thơ
Và sự nhảm nhí cũng nên thơ...

Chân trời mới xa vời
Chân trời mới vời xa
Chân trời mới những cánh chim có phần thừa vắng
Chân trời mới không hứa hẹn một chốn bình yên
Chân trời mới hình như là một ẩn họa
Một ẩn họa hứa hẹn
Một ẩn họa làm nên
Ta sẽ sống hay là ta sẽ chết!

Vào một ngày trời không đẹp
Cánh chim đã bay lên
Thoát khỏi khu vườn cũ./.

CHÂN DUNG 72 – ĐẶNG THÂN

VIẾT LINH TINH VỀ ĐẶNG THÂN

*[Nhân ông mời về Hà thành xem phòng tranh THU
VỀ....]*

Sinh ra không để thần phục
Chúa trời, thánh, thần, lãnh tụ hay phật
(Kể làm gì những bọn tự xưng)
Tất cả được sinh ra từ cơn – hưng – phản – hãi hùng
Trên những xứ sở lầy lội và tăm tối
Của vô số những tự tin và hèn nhát
Của vô số những uyên bác và nông cạn
Của vô số những tinh tế và âm ương
Của vô số những trí tuệ và gàn dở
Của vô số những thiên tài và xuân ngốc
Của vô số những sách vở và ngu đần
Của vô số những bồ chữ và bồ phân

Sinh ra đã thuộc vào những kẻ số ít
Nhưng không phải bên lề hay xó xỉnh vỉa hè
Sinh ra đã thuộc vào số ít
Thích phản đề
Thích phản lực
Thích phản ứng
Thích phản biện

Chẳng chịu ngồi yên, đi theo cũng không chịu
Những lối đi mòn mỏi đời người
Những lối đi quen nhàm, nhảm nhí
Những lối đi thênh thang, đầy nhóc những hình nhân
nhọt nhọt

Trên xứ sở lầy lội ngàn năm
Sừng sững những cây nấm tư tưởng
Gieo mầm gieo hạt gieo giống
Cần mẫn trong bóng tối
Đầm lầy, thêm lầy lội
Bốc mùi phân
Bốc mùi bùn
Bốc mùi cao quý
Bốc mùi đềm đẹp cũ xưa
Át vía
Văn nhân nghệ sĩ tư tưởng gia triết gia chính trị gia
Lần lượt đắm chìm
Trong lầy lội
Đây rầy công và tội...

Tự tìm một lối đi riêng
Lối đi chưa từng ai nghĩ
Lật nhào tất cả
Thần tượng hóa thành rác rến
Rã đông tất cả
Tất cả hóa thành xác ướp hèn
Giễu nhại tất cả
Tất cả hóa cục thiếu khuyết dở hơi đàn thôi
Tự mua dây treo cổ tự xây ngục giam thân

Tất thấy thoát hóa thành vô nghĩa
Lối đi riêng tên gọi phạc – nhiên
Phạc – nhiên mà sống
Phạc – nhiên mà viết
Phạc – nhiên mà vẽ
Phạc – nhiên mà đi
Phạc – nhiên mà đứng
Phạc – nhiên mà nói
Phạc – nhiên mà cười
Lần đầu tiên xứ sở lợi lầy
Một mầm cây tư tưởng mọc lên
Vững tin vạm vỡ
Những mảnh hồn trần, hiện ra trần trụi
Đáng cười một cách thiêng liêng
Thiên liêng trong vẻ nực cười
Cao quý một cách đê tiện
Đê tiện hình như chỉ vỏ bề ngoài
Những mảnh hồn trần
Những mảnh vỡ
Những mảnh ghép lấp lánh
Những mảnh đời không chịu rửa trôi dù có vẻ bóc
mùi

Viết hình như đã chán
Thì vẽ
Những sắc màu phạc nhiên
Cứ như là tự hiện
Trật tự mới trong vẻ... hỗn độn
Vô số người ngắm nhìn
Không cần diễn giải bằng/thành lời

Những mảnh hồn trần tạo nên hòa sắc
Cả thế gian thu vào một bức tranh
Chưa đủ thì hai bức, ba bức, vô số bức
Màu theo chân du khách cuốn đi
Như lời
Không bờ bến

Biết bao tượng đài, biết bao thần tượng
Hiện ra kì dị khác thường
Chúa cũng không thoát
Phật cũng không thoát
Thánh nhân hóa thành những gã khù khờ
Nhiều khi đàn độn và chết yếu
Những đại hung đồ những tiểu hung đồ
Hiện ra trong vẻ cùng khốn
Đơn độc, bơ vơ và ngây thơ
Tạo thành dòng chảy như tiêu chảy
Ồm ờ, ồm ồ, xô bồ...

Ngôn từ làm sống dậy
Những thiên tài
Một thời tưởng chừng bị vùi trong bóng tối
Tưởng chừng bị lửa thiêu cháy
Tro tàn lấp lánh kim cương
Bất hoại./.

CHÂN DUNG 73 – MIGUEL DE CERVANTES

DON KIHOTE

Chàng yêu thương con người thuần khiết
Trái tim mênh mông
Yêu thương quá mênh mông quá
Thành ra gần và dở
Xông vào đánh nhau với cối xay gió
Xông vào giải cứu nàng công chúa
Xông vào giải cứu nạn nhân sắp bị cắt cổ
Mua cười và bị đánh toi bời
Bị đánh toi bời
Ê chề thất bại
Hình như xương sườn bị gãy
Có hề gì
Người anh hùng xả thân vì tình yêu thương
Có khi vong mạng
Nhưng quyết chẳng vong thân...

Chàng chứa trong bụng cả một bồ sách
Cả một kho sách
Chàng sống thuần khiết trong thế giới ngôn từ
Sách đem đến cho chàng niềm vui
Cho chàng nổi buồn thao thức
Cho chàng sức mạnh
Cho chàng những lấp lánh sao trời

Cho chàng mệnh mông thảo nguyên và vút cao đỉnh
núi
Cho chàng rộng lớn biển khơi
Cho chàng lòng nhân ái
Cho chàng những ảo tưởng điên rồ
Cho chàng niềm tin vào lẽ phải...
Hiện lên trong những con mắt hạt đậu
Chàng là một gã khờ
Chàng là một gã dại
Chàng là một tay hề
Chàng là một kẻ vô tích sự
Chàng là một gã điên đầu óc có vấn đề
Chàng là một triết gia một thi gia gần dở...
Trong những con mắt hạt đậu của chúng nhân
Chỉ sung sướng khi có thức ăn
Ních đầy bụng
Cá thịt và đất
Gái đẹp và ngai vàng
Trong những con mắt hạt đậu
Chàng là kẻ nực cười đáng thương...

Chàng là hiện thân
Của một thời nhốn nháo
Cả nhân loại thức tỉnh
Thức tỉnh thái quá
Quên mất cả bầu trời
Hăm hở kiếm tìm trên mặt đất
Như đàn kiến
Như đàn thú hoang
Kiếm mồi
Dũng cảm và hung tợn
Thông minh và lạnh lùng
Tận diệt những giấc mơ lãng mạn
Chàng ngẩn ngơ ngược mắt nhìn lên cao
Những vì tinh tú
Bí ẩn
Và trầm tư về mặt đất
Một hiền giả

Những kẻ dỏ hơi
Những kẻ điên cuồng vụ lợi
Những kẻ luôn hăm hè mục hạ vô nhân
Sao lại được tấn phong là hậu duệ?

CHÂN DUNG 74 – LÊ VĨNH TÀI

VỚI BẠN

(Tặng thi sĩ Lê Vĩnh Tài)

Thế giới ngập tràn thi tứ
Ngập tràn tinh thần thi ca
Và bạn viết thơ hình như nhiều hơn tất cả
Thơ với bạn là cuộc tồn sinh thường nhật
Cõi nhân gian đáng yêu và đáng ghét
Cõi nhân gian đáng thương và đáng giận
Cõi nhân gian đáng cười và cũng đáng thương
Đáng sẻ chia
Và nhiều khi chẳng cần giữ kín
Chẳng cần làm cây thông sừng non cô độc
Chẳng cần ai thích thú, khen chê
Hình như bạn muốn
Thơ để ...Internet cuốn đi
Cuốn đi theo chiều gió
Cuốn đi theo chiều mây
Cuốn đi theo chiều nước
Cuốn đi theo chiều sóng
Cuốn đi
Cuốn đi...
Với bạn
Thơ là thế

Một ai đó đọc được thơ của bạn
Một cuộc giao tiếp thâm lắng
Một cuộc giao tiếp dù ảo hay thực
Làm nên thế giới người
Hình như với bạn không gì kinh khủng hơn
Con người phi giao tiếp
Ngôn từ chỉ dùng trong những diễn ngôn thanh toán,
thanh lí, thỏa thuận, ra lệnh và cầu xin
Những diễn ngôn mang tinh thần vụ lợi
Những diễn ngôn đơn nghĩa trắng đen
Những diễn ngôn ẩn chứa mưu toan lật lọng
Những diễn ngôn đáng đẩy lùi vào bóng tối hoặc
đào sâu chôn chặt...

Trong đôi mắt trong veo thi nhân
Thế giới ngập tràn tinh thần thi ca...
Không để phí hoài thời gian
Bạn đang làm nên một thế giới của riêng mình
Nhiều người ngắm nhìn
Và tìm thấy những gì rất đối thân quen
Và nhiều hơn những gì chưa từng có./.

(Khi chờ con trai ở phi trường Nội Bài, 2/9/2022)

CHÂN DUNG 75 – NGUYỄN NGỌC

CHÂN DUNG MỘT CON NGƯỜI

(Nhân mừng Đại thọ Nhà văn Nguyễn Ngọc)

Một ngoại lệ kì khôi giữa những sáng chói vinh
quan quen nhàm tẻ nhạt
Một ngoại lệ kì khôi không chịu khuất mình
Cứ ngẩng cao đầu
Cứ mở miệng
Sách cứ in đều đều
Viết và viết
Và trò chuyện
Một vài người nghe trong số nghìn nghìn
Không thấy uổng công không hề luyện tiếc
Chuyện trăm năm luôn phải dở ra bàn...
Một ngoại lệ kì khôi giữa chốn nhân gian
Chỉ có bút mực, chỉ có ngôn từ. Chỉ có...
Ra Bắc vào Nam, miền Trung, Tây Nguyên
Nắng và gió
Biển và trời xanh
Mưa sầm sập và triền miên khô khát
Những người hay cãi Đất Quảng Nam...
Hình như ông sinh ra để cho nhiều người...ghét!
Không thể sống chung với kẻ giả hình
Giả vờ yêu giả vờ ghét

Giả vờ văn hóa giả vờ văn minh
Giả vờ thơ giả vờ tiểu thuyết
Giả vờ thi ca
Giả vờ lễ đồ rung rung...
Không chịu sống chung nhưng quyết không ẩn dật
Không thở than ngậm ngùi đắng cay thân phận
Không ủ ê cúi đầu trần trọc đêm khuya
Ông trở về
Với Đất và Người Ngủ Quảng
Nghĩ suy và lên tiếng
Lên tiếng và thực hành
Canh tân đất nước không thể ăn đong. Không thể...
Những tai bay vạ gió
Những ngậm máu phun người
Những khó dễ quắt quay
Những hần học mĩ miều mượn gió rung cây
Những ngấm ngấm mưu hèn kế bẩn
Với ông hình như gió thoảng ngoài tai....

CHÂN DUNG 76 – NAM CAO

NAM CAO

Ông đau đời và thương người
Bằng sở kiến sở tri
Bằng những trải nghiệm thường ngày nhạt nhẽo
Bằng những nghĩ suy
Bằng tiếng cười
Ít khi bằng nước mắt...
Giá như mà khóc được
Giá như gào thét được
Những u uất trong lòng
Trút xả trong phút giây
Tâm can nhẹ nhõm nhường nào!
Thân phận con người
Sao lại trở trêu
Sao lại quanh co ngoắt ngoéo
Sao lại dở dang dang dở
Sao lại trộn lẫn bi hài
Sao lại nhạt nhẽo đắng chát
Sao lại cứ như giờ đầy
Sao lại cứ như bị bỏ rơi trên cõi nhân gian
Xám
Nhạt
Và lạnh lẽo...

Chí Phèo bước ra âm ỹ ôn ào
Rồi mất hút
Như sỏi ném ao bèo
Giáo Thứ bước ra
Nhặt nhòa bóng ma
Hiện hiện giữa nhân gian không bao giờ chết
Giáo Thứ nơi bạn nơi tôi nơi chúng ta
Dai dẳng sống như cỏ dại
Như cây lưu niên muôn thừa muôn đời...
Những thị những y những hắt những Hộ những
Điền trong lò mờ nhập nhoạng
Những cơn đói triền miên những cơn khát triền miên
Rét mùa đông dài dằng dặc
Hoàng hôn nhập nhèm như không bao giờ dứt
Nhân gian sinh ra để chờ mất hút
Tồn sinh vô nghĩa
Khóc cười
Đôi khi dở khôn dở dại...
Ngôn từ
Ngôn từ
Thế giới một lần mang tên ông
Trang giấy lặng câm
Uề oải hơi thở tàn
Kéo dài lâm chung
Tái dại.

CHÂN DUNG 77 – ĐỖ LAI THÚY

MỘT HÌNH DUNG VỀ HỌC GIẢ ĐỖ LAI THÚY

Cỏ còn biếc xanh triền đê sông Đáy?
Mây trắng còn lang thang vờ xa non Tản?
Sài Sơn còn nở trắng hoa sưa?
Còn không giọng chèo trong vãn vất?
Còn không những màn rối nước rộn rã những đêm hè?
Trong máu thịt ông
Hình như phảng phất cả một vùng thần tiên cổ tích
Từ Đạo Hạnh u huyền
Phan Huy Chú thăm sâu uyên bác
Ngang tàng đầu đội trời chân đạp đất họ Cao
Quang Dũng tài hoa ngôn từ diễm lệ
Tôi ngờ rằng
Ông lớn lên từ đó
Đằm thắm ngọt ngào một vùng Sáu, Giá
Trong lành xanh biếc xứ Đoài...
Hình như
Với ông Tất cả đều quy tụ vào Người
Nư Hoa nở ra từ Đất
Bách tính, muôn dân dồn tụ vào gương - mặt -
những - con - người
Tài hoa và khổ lụy

Kiêu hãnh và đa đoan
Thượng giới và phàm trần
Rạng ngời và bi đát...
Ông dựng chân dung Người Việt
Những trang văn thấm đượm tình người
Những chân trời khát vọng
Tự do và những cánh chim bay
Những chân trời trí tuệ
Dấn thân nhiều khổ lụy
Những chân trời vẫy gọi
Đánh thức trong ta những ước ao thầm lặng
Trở về bản thể
Trở về nguồn cội
Rũ bỏ xích xiềng
Rũ bỏ lạt mềm trói chặt
Rũ bỏ hời hợt những quen nhàm
Dù chưa một lần được gặp
Tôi vẫn hình dung
Người theo nét đất
Xứ Đoài mây trắng lang thang
Xứ Đoài non xanh vời vợi
Xứ Đoài ngút ngát lúa vàng
Xứ Đoài Đà Giang cuộn cuộn
Xứ Đoài sông Đáy mơ màng...

CHÂN DUNG 78 – ALBERT CAMUS

A. CAMUS

Tất cả đều xa lạ
Tận cùng ta cô đơn. Tận cùng
Những sợi dây liên kết
Lông lẻo và mủn nát
Ta thờ ơ chẳng mấy bận tâm
Biển lồng gió với ai? Còn ta ngọt ngạt
Vàng mặt trời nhiệt đới chói chang khiến ta khó chịu
vô cùng
Kìa ai đó cười
Hàm răng lấp lánh
Rùng mình
Ồn ào tiếng người âm u và chói gắt
Kích động bản năng gốc trong ta
Vuốt nhanh móng sắc
Lấp lánh nắng trưa
Lấp lánh nước thịt da người....
Tha nhân!
Tha nhân!
Nhộn nhạo và xa lạ
Nhộn nhạo và im lìm
Lúc nhúc và tẻ nhạt
Ta tận cùng cô đơn
Ta muốn gào lên mà tắc nghẹn
Trưa hè bóng rầy thoát lạnh ngắt...

Cõi vô biên
Thành phố ồn ào
Ẩn tàng bao hiểm họa
Mầm bệnh reo rắc khắp ngõ hẻm hang cùng
Thành phố lúc nhúc chuột và chuột
Nhân sinh thoát có thoát không
Nhân sinh đón đau nỗi đón đau vô nghĩa
Nỗ lực uống công
Ác nghiệp điệp trùng
Đại dịch chuột đại dịch người đại dịch quỷ ma, miên
viễn
Tráo trở như lật bàn tay
Sạch bản
Trong thoáng chốc
Phi lí tột cùng
Hoang mang bày đặt
Thượng đế cười nhạo cõi nhân gian...
Ý nghĩa nhân sinh
Cuối cùng là Cái Chết...
Vui, Buồn cùng một sắc màu.

CHÂN DUNG 79 – NGUYỄN THỊ HOÀNG

NGUYỄN THỊ HOÀNG

Như tôi nghĩ....

Thủa ấy, chưa xa lắm
Mà như cổ xưa, cổ tích, cổ giả
Tất nhiên là ...man di
"Vòng tay học trò" ...đôi bại!
"Vòng tay học trò" trụ lạc!
"Vòng tay học trò" sống gấp và bệnh hoạn!
Nguyễn Thị Hoàng một danh xưng nguy hiểm
Cần chôn chặt đào sâu
Trước khi đào sâu chôn chặt
Cần bêu danh
Cần đầu tó
Cần rửa nguyên
Cần kết án
Từ báo chí đến giảng đường đại học
"Vòng tay học trò" được chỉ mặt
Văn chương điểm đàn
Văn chương sa đọa...
Tuổi học trò, tôi đọc, tôi nghe
Ngơ ngác
Sửng sốt
Và chẳng biết gì
Ngoài một danh xưng...

Thời cổ tích mang sắc màu mắc dịch
Thời man di nghĩ lại thấy bàng hoàng
Thời man di nghĩ lại buồn tức thở
Thời man di nghĩ lại cười ra nước mắt
Văn chương đích thực bị nhún bùn
Nhà văn nữ tài danh Nguyễn Thị Hoàng
Bị phun máu
Bị bêu danh
Bị rửa nguyên
Tôi bời đồn hội chợ
Tôi bời trong cuồng phong đấu tố
Nữ nhi chân yếu tay mềm kinh hồn bạt vía
"Vòng tay học trò" tưởng vĩnh viễn nằm nơi rác rưởi
bùn nhơ...
Những gì tử tế không bao giờ chết
Những kẻ tát nước theo mưa
Những kẻ ngậm máu phun người
Những kẻ hung hăng đấu tố
Những kẻ xu nịnh a dua...
Lần lượt vô tâm tích
Lãng quên
Quên lãng
Trở về cùng bùn đất...
Sống lại "Vòng tay học trò"
Ấm áp yêu thương
Khắc khoải trái tim người

Đa cảm
Đa đoan
Đa sự
Không bao giờ khuôn theo những mẫu hình chết
cứng giản đơn
"Vòng tay học trò"
Khắc khoải
Những ngân rung
Trái tim không cần lí lẽ chết cứng
Trái tim không cần...
"Vòng tay học trò"...
Thâm thì từng hàng chữ. Thâm thì
Và lặng lẽ.

CHÂN DUNG 80 – HÀN MẶC TỬ

CHỢT NHỚ HÀN MẶC TỬ

(Tại phòng GYM, gặp trò cũ...Trò nhắc lại kỉ niệm nghe mình đọc ĐÁY THÔN VĨ DẠ...Để đã gần 20 năm!)

Người đã ra đi
Không trở lại bao giờ
Phía sau Vĩ Dạ chập chờn hư thực
Phía sau Cẩm Châu lở dở duyên tình
Phía sau mùa xuân chang chang nắng
Phía sau trần thế nổi đau...
Nổi đau một đời khổ lụy
Nổi đau cô độc lẻ loi
Những đêm trăng máu. Đêm trăng máu
Những hàng liễu buồn
Tóc thiếu nữ ngang vai...
Người đã ra đi, trùng dương vời vợi
Nơi Bồng Lai tiên biết có còn không
Người đã đi xa khúc nhạc buồn theo gió
Nguyễn cầu Đức Mẹ Maria...
Đức Mẹ giang rộng vòng tay yêu thương
Đón nhận linh hồn đứa con một đời khổ lụy
Vòng tay bao dung vòng tay che chở
Vĩnh phúc từ đây

Lau khô dòng lệ đắng
Hồi linh hồn đứa con yếu đuối
Ngôn từ sẽ làm nên bất tử
Trần gian khổ đau vĩnh viễn đã qua rồi...
Bên Ghềnh Ráng bốn mùa vỗ sóng
Những đêm trăng vời vời vũ trụ trong veo
Những bình minh rạng ngời biển trời xanh ngút ngát
Những hoàng hôn tím ngắt chập chờn mây
Những lúa đôi
Những lúa đôi thâm thì đọc thơ Hàn Mặc Tử
Bao giờ ta được về Thôn Vĩ
Đề được ngắm nhìn nắng hàng cau
Bao giờ ta được về Thôn Vĩ
Vết thương lòng ...
Bớt xót đau.

CHÂN DUNG 81 – NGUYỄN MỘNG GIÁC

NHỚ NGUYỄN MỘNG GIÁC

*(Tôi đọc ông kể cũng đã là nhiều... Và trưa nay,
bỗng nhớ)*

Cuốn cuộn dâng trào "Sông Côn mùa lũ"
Những thiên tùy bút đắm đuối dịu dàng
Người văn chương mơ mộng
Theo nét đất mỡ màu của những dòng sông
Những dòng sông những dòng đời Việt
Khắp ba miền Bắc Trung Nam
Dong ruổi ngựa đi mệt mỏi
Dong ruổi dòng người phiêu bồng tứ tán
Biển. Biển khơi đầy bão giông
Gió cuốn mây bay sóng xô xám bạc
Mệnh mang những chuyến ra đi
Nhấp nhô thoi thóp cánh buồn viễn xứ...
Văn chương tự cổ cũng là lịch sử
Lịch sử những phận người
Những phận người bé nhỏ
Đan bện thành phận số muôn người
Hiện lên từ những trang toàn chữ
Trường thiên miên viễn những lớp người trong gió
cuốn trong mây trôi trong bụi trần dậm dài thiên lí
trong cuộn cuộn sóng xô trong im lìm bể dâu dâu bể

Hiện lên từ những trang toàn là chữ
Máu và nước mắt và những nụ cười và nước mắt
Nỗi đau của những cuộc sinh thành
Đầm đìa máu đỏ
Đầm đìa mồ hôi
Và thở dốc...
Ồn ào những mùa biến động
Mệt và buồn thiên lí ngựa chân bon
Văng vẳng đâu đây tiếng chim vườn đầy nắng
Bao giờ gió trở lại?

CHÂN DUNG 82 – JEAN PAUL SARTRE

Ừ! THÌ BUỒN NÔN

(Trưa, ngủ mơ thấy Jean - Paul Sartre. Ghi lại)

Trạng thái nhân sinh lờm lợm, nhòem tởm, phẳng lì,
ủ ê, chán ngắt

Buồn nôn!

Những thần tượng tái nhợt bóng hoàng hôn...

Buồn nôn!

Bầy ruồi bay, bay, bay, bay trên những đô thị hoang
tàn đổ nát thay cho những cánh đại bàng

Buồn nôn!

Vũng lầy sa đọa, sa đọa vũng lầy

Nhân gian vắng bóng người lúc nhúc bóng đen tội
ác

Buồn nôn!

Buồn nôn!

Buồn nôn!

Ta khắc nhổ vào thế giới này!

Thế giới của bày đàn nô lệ hung hãn và bạc nhược

Thế giới của bóng đêm và tội ác

Thế giới đáng nguyên rửa và trừng phạt

Thần Báo thù bay bay bay

Trên vạn vạn đôi cánh bầy ruồi

Cõi nhân gian ngập đầy, phủ kín tầng tầng chết chóc
trong nhơ bẩn, nhi nhúc vi trùng dịch bệnh
Bủa vây
Xóa sổ
Nhân gian tấn kịch hề bi đát đang trong cơn hấp hối
Từ từ
Hạ màn
Hạ màn
Đau nhức nhối...
Vấn chương ư?
Triết học ư?
Cả sân khấu nữa?
Trượt dài, trượt dài, trượt dài
Trên lối xe đã lộn nhào
Thảm hại
Và buồn nấu ruột...
Nào những ai
Còn thấy bức bối
Còn thấy chán chường
Còn thấy ủ ê buồn...
Nào những ai, còn thấy
Những ai!
Dấn thân và Hành động!
Hãy tìm một ngôn từ khác!
Một biểu đạt khác, hãy tìm!
Buồn nôn!
Buồn nôn!
Hãy hét to lên đừng im lặng nữa!

CHÂN DUNG 83 – HỒ ZĐẾNH

HÌNH NHƯ LÚC NÀO CŨNG BẮNG LẮNG HOÀNG HÔN...

Tha hương buồn như một làn khói thuốc
Xanh mơ hồ trong nắng hoàng hôn
Ngỏảnh về cố hương xa, thật xa, vời vợi buồn
Đất mênh mông thế mà ta không còn chỗ
Trường Giang, Hoàng Hà là của những ai?
Miền Thanh Hải trập trùng mộ địa
Chiến trường xưa vùi lấp xương người
Hàng Châu liễu buồn như khóc
Giang Nam mỗi cánh chim bay...

Quê ngoại!
Quê ngoại chiều nay
Ta bồn chồn nhớ
Hình như lúc nào cũng băng lặng hoàng hôn
Hình như lúc nào cũng mơ mơ khói thuốc
Hình như lúc nào cũng chậm rãi
Hình như lúc nào cũng đượm vẻ thê lương...

Phiêu phiêu bước chân trong kiếp lưu dân
Phiêu phiêu ngôn từ phiêu phiêu thanh âm
Phiêu phiêu thơ phiêu phiêu mơ
Nhẹ như khói
Vàng như nắng
Êm như chiều bên sông quê
Dưới kia là nước chảy
Miên man những nỗi niềm
Tạm dừng chân và có khi gục xuống
Đất dưới chân vẫn là chốn tha hương!

CHÂN DUNG 84 – THẠCH LAM

THẠCH LAM

(Heo may...nhớ những trang văn thừa nhỏ!)

Chữ nghĩa của ông mảnh như những sợi tơ, như
những sợi tóc
Diệu kì không bao giờ đứt
Chữ nghĩa dệt thành văn chương mang màu xanh
của đá kiêu hãnh và khiêm nhường
Đá cũng có thể ngân lên
Thang âm ngũ cung sâu thăm thẳm
Giọng bổng thâu trời xanh
Giọng trầm hòa vào đất
Trời xanh mênh mông
Đất rộng mênh mông
Tiếng mẹ Lê nửa đêm tỉnh giấc
Trước khi chết còn khắc khoải khôn nguôi
Mẹ con mình biết lấy gì ăn cho đỡ đói, bây giờ!
Âm thầm đêm phố huyện
Phố huyện bị quên lãng
Phố huyện bị bỏ rơi
Nước Việt buồn nhìn từ phố huyện
Nước Việt buồn nhìn từ mắt trẻ thơ
Buồn đến nao lòng, buồn đến sững sờ
Nước Việt buồn trong lãng quên

Buồn nhức nhối...
Nắng trong vườn trong veo và lành lạnh
Lành lạnh suốt trăm năm...

Từ năm lên sáu tôi đọc văn ông
Về già ngẩn ngơ nhớ
Những sợi tơ sợi tóc ngôn từ
Nhẹ và da diết
Màu xanh của đá
Trầm và ngân vang
Sâu lắng bên bờ và lặng lẽ
Ngôn từ Thạch Lam....

CHÂN DUNG 85 – PHẠM TIẾN DUẬT

PHẠM TIẾN DUẬT

(Tôi nhớ là được đọc thơ ông rất sớm, hình như lúc 10 tuổi. Bài LỬA ĐÈN thì được học vào năm lớp 10 (1975). Ca khúc phổ thơ ông "cùng mắc võng..." là bài hát tôi chán nhất...)

Có thể quên gần như tất cả những gì ông đã viết

Riêng câu thơ

"Đường ra trận mùa này đẹp lắm..."

Chắc hẳn đã gắn vào trí nhớ

Tôi sẽ mang theo đến hết đời...

Cái đẹp của một thời!

Cái đẹp trong mắt một người

Giản đơn gần như dễ dãi

Những bài thơ của ông gần như là lời nói

Ồn ào

Vui vui

Tếu

Như tiếng vỗ tay

Khi hát

Đọc một lần thấy hay hay

Đọc thêm lần nữa

Nhật...

Năm tháng qua đi
Trên những ngã đường ra trận
Miên man nghĩa trang
Miên man mồ tử sĩ
Những cung đường một thời oằn mình bom đạn
Bơ vơ và hoang vắng
Rừng xanh
Từng vạt bướm bay lạnh tê người
Những cô em thanh niên xung phong ngày ấy
Trở về
Tản mát
Muôn nơi...
Hậu chiến
Đường trở về buồn
Trĩu nặng
Người làm thơ giờ đã về miền mây trắng
Có trở lại Trường Sơn
Cùng mắc võng
Những con đường
Còn đẹp nữa hay không?

CHÂN DUNG 86 – NGUYỄN ĐÌNH THI

NGUYỄN ĐÌNH THI

(Sáng mắt trong bóng nhớ lần ông về thăm trường()...)*

Người tài hoa khi vương vòng tục lụy
Gãy cánh đại bàng
Rồng vàng ao tù chung sống
Thời thế thế thời
Hăm hở một chức quan
Rời dần quen dần quen dần quen
Đại bàng hải lòng tự nhốt danh vọng lồng son
Hải âu tập nhún nhảy nơi sần diển
Vỡ lòng học lấy «những điều hay» nơi Tú Bà làm
đạo diễn
Thơ không vắn khuôn vào lục bát, khuôn vào kẻ lẻ
diễn ca
Và
Bày tỏ lòng trung bằng ngôn từ đao búa
Đêm sâu một mình thánh thót lệ rơi
Cô độc và lặng lẽ
Âm thầm nhớ Lí Bạch và Nguyễn Trãi
Buồn tủi cho kiếp sống hèn
Vẫn cố tươi cười nhưng không dấu nổi bề bàng
gương mặt đẹp mỗi ngày thêm nhàu nát...

Năm ấy
Trước chuyến đi vào miền miên viễn
Ông trở lại miền đất thời nao
Cỏ mềm dẫu bàn chân
Sáng mát trong dịu dàng
Hương cốm mới thoảng làn gió thu thanh nhẹ
Bao nhiêu lời xưng tụng thấy ông có vẻ dừng dừng
Hội trường đông như không thể đông hơn
Tôi đã đọc như để một mình ông nghe
Những bài thơ không vắn thời Việt Bắc
Tất nhiên cuối cùng vẫn là bài ĐẤT NƯỚC
Ông đứng lên ôm tôi và khóc
Nước mắt trong veo...

Sáng nay
Tôi giật mình
Văng vẳng tiếng từ quy
Vọng về từ xa
Rất xa
Tiếng từ quy vọng về
Trong và lạnh buốt

(*) Sinh thời, Nguyễn Đình Thi nhiều lần đến nói chuyện với sinh viên Khoa Ngữ Văn Trường Đại học Sư phạm Việt Bắc, nơi tôi học và làm việc. Tôi nhớ giữa năm 2002, hình như vào tháng 10, Khoa Ngữ văn chúng tôi lại được đón ông. Tôi nhớ, Hội trường hôm ấy đầy chật khán giả. Theo chương trình, tôi đã đọc mấy bài thơ không vắn ông làm trước khi có Hội nghị tranh luận văn nghệ Việt Bắc năm 1949, cái hội nghị mở đường cho văn nghệ diên an xâm nhập vào việt nam và hệ lụy thật kinh hoàng. Tất nhiên cuối cùng là bài Đất nước nổi tiếng. Ông chăm chú nghe tôi đọc và thật bất ngờ...

CHÂN DUNG 87 – NGUYỄN KHẮC TRƯỜNG

NGUYỄN KHẮC TRƯỜNG

(Chiều nay loăng quăng vào mấy xã phía tây thành phố, nơi có mấy cái nghĩa địa cực lớn, xưa thuộc đất Đồng Hỷ, chợt nhớ tiểu thuyết MẢNH ĐẤT LẮM NGƯỜI NHIỀU MA...)

Mảnh đất nào lắm người nhiều ma?
Lắm ma nhiều người là những mảnh đất nào?
Hỏi Trời cao, im lặng!
Hỏi Đất dày, lặng im!
Người ma ma người lẫn lộn
Những cây ma sống những linh hồn thì chết
Mảnh đất cỗi cằn mảnh đất tuyệt tự vô sinh
Những ma người nở ra nhưng nhúc
Những người ma tranh đoạt chỗ nằm
Những người ma tranh chiếm đất
Những người ma tranh chiếm chỗ ngồi
Những cây ma sống mặt nát nhau u ám
Những linh hồn toi tả như tro tàn vàng mã bay bay
bay
Trong bóng chiều nhập nhoạng
Mộ địa nhi nhúc lẫn dần nơi người sống
Những nếp nhà còi cọc oằn mình cùng mưa nắng

Oằn mình cùng thế sự nổi chìm hăm hấp hơi người
ngọt ngọt
Những tranh đoạt
Những đấu tố
Những đả đảo
Những uất nghẹn
Những trợn trừng chết không nhắm mắt
Những sợi dây oan nghiệt
Những độc dược âm thầm
Đất hung hiểm
Người cùng đường tuyệt lộ
Hoàng hôn hấp hối cơn mê
Mảnh đất lòng người tan nát...
Những trang văn trang đời sẫm một màu u ám
Quỷ khóc thần sầu, những trang văn
Bao giờ cho đến mùa xuân
Đề đất được nở hoa?
Đề đất được nhú mầm?
Bao giờ cho đến Mùa Người
Đề trẻ được oa oa khóc
Đề tái sinh niềm vui
Bao giờ?
Hay không bao giờ nữa?
Trời ơi!

CHÂN DUNG 88 – BẢO NINH

NỖI BUỒN CHIẾN TRANH

(Tôi đọc tiểu thuyết này ngay khi nó ra đời. Rất nhiều ồn ào. Rất nhiều tranh luận. Và hình như vẫn chưa hết. Nặng nề những dòng chữ. Âm ảnh những dòng chữ. Buồn đến mức khiến tôi trở thành như lì ra...Dạo này nhiều người lại nhắc đến Bảo Ninh! Tôi cũng bị cuốn theo. Văn chương vô mệnh luôn đem đến cho người đọc những thao thức dài dài...)

Sao ta lại không chết như cả triệu người
Đã chết ngoài chiến địa, đã chết đau chết đói chết vì
sốt rét trên những ngã đường hành quân giữa mùa
mưa ngút trời giữa mùa khô tàn khốc?
Sao ta lại không chết trên những đại lộ kinh hoàng?
Sao ta lại không chết vì một mảnh bom mù lòa? Vì
một con rắn lục hiểm ác?
Sao ta lại không chết...?
Không chết tất nhiên sẽ trở về
Trở về, trở về, trở về...
Sao ta không chịu huynh hoàng lớn giọng?
Sao ta lại cứ lặng im âm thầm như tảng đá?
Sao ta không chịu bỏ nơi thị thành ồn ào đang
nhuộm màu loạn đả

Nơi những kẻ trở về chuẩn bị kĩ càng cho vở diễn...
Những cuộc duyệt binh hào hùng!
Những huân huy chương hào nhoáng!
Những tấn phong đầy ắp tinh thần toan tính
Những tráng ca, những bức tranh khổ lớn, những
văn chương kịch cợt ăm ắp những kẻ lẻ
Nơi phố thị mặt tiền âm thầm chuẩn bị
Cho những cuộc giao thương lạnh lùng
Chiến tranh dần dần biến dạng mang sắc màu toan
tính sắp đặt
Những trang sử thực dụng Bắt đầu...

Người lính trở về mang theo nỗi buồn dai dẳng
Nỗi buồn hình như không ai sẻ chia
Nỗi buồn muốn vẽ thành tranh?
Tất cả chỉ có vài mảnh giấy
Nỗi buồn muốn viết thành chữ
Ai in? Ai đọc? Khi nhà nhà trệu trạo hạt bo bo
Nỗi buồn không thể biến người trở về thành đá
Nỗi buồn không lắng trong đêm sâu
Nỗi buồn dằng dai mang sắc màu hư vô...

Người lính trở về
Ẩn thân ngôi nhà nhỏ
Tìm chút lặng yên và bất lực
Tiếng đạn bom vẫn dội về
Tiếng nước nở góa phụ dội về
Tiếng thầm thì tuyệt vọng của những người sắp chết
vẫn dội về...
Tiếng gió hun hút rừng sâu hoang vắng vẫn dội về
Ngôi nhà nhỏ buồn thảm như nắm mộ

Những bản thảo bị đốt
Những phác thảo bị đốt
Những trang nhật kí bị đốt
Những bức thư bị đốt
Tro tàn xám bay trong ánh hoàng hôn lạnh
Không hóa thành kim cương
Không hóa thành lệ trong
Không hóa thành...
Tro tàn bay trong ánh hoàng hôn đỏ sẫm
Tro tàn bay
Tro tàn bay
Tro tàn bay...

CHÂN DUNG 89 – JOHANN CHRISTOPH FRIEDRICH SCHILLER

JOHANN CHRISTOPH FRIEDRICH SCHILLER

*(Đồng nghiệp nhờ viết vài dòng về tác giả ÂM MƯU
VÀ ÁI TÌNH)*

Trong thế kỉ đê mạt này
Hoặc chết rục nơi ngục tù
Hoặc cúi đầu làm tôi đòi cho cường quyền
Và chén đầy
Và hóa thành những con bò ngu xuẩn
Và hóa thành đám ròi bọ nhơ bẩn chui rúc hầm phân
Và hóa thành
Và hóa thành
Và hóa thành...
Ôi Tổ Quốc! Nhục nhĩ thay Tổ Quốc!
Người được trao cho lũ bạo chúa
Người được trao cho đám cầm quyền
Những đám mặt người dạ thú
Những đám con hoang được sinh ra từ những con
cuồng dâm bệnh hoạn trong những đêm đen kịt và
giông bão và sấm sét kinh hoàng
Những đám con buôn
Buôn ghế ngồi và buôn xương máu
Buôn vàng bạc châu báu và buôn trinh tiết thiếu nữ

Buôn sức vóc nam nhi ném vào những cuộc chiến
tranh đoạt lợi tranh quyền...

Ôi Tổ Quốc!

Người như bệnh nhân thiếu máu

Người như bệnh nhân ôm ngực rỉ rọt ho

Người như bệnh nhân héo rũ đang chờ phút lâm
chung sâu thẳm

Người như con điếm già tàn kiệt

Ôi Tổ Quốc!

Người như ngực thất không lồ

Ở nơi đó

Thần Công lí bắt tay cùng Bạo chúa

Ở nơi đó

Thần Công lí làm ngơ và bạo quyền xỏ mũi

Ở nơi đó

Chúa Trời cũng phè phỡn rượu chè

Ở nơi đó người dân vô quyền

Người dân chỉ có quyền Đói nghèo, Đui mù như
những con vật hiến sinh

Ở nơi đó Tự do trở thành Bóng ma khiến tất cả đều
hoảng hốt

Ở nơi đó nỗi khổ đau lớn nhất

Những người Tiên phong bị chính đồng bào mình ăn
thịt

Trong cơn cuồng hoan đui mù...

Friedrich Schiller!

Tên của ông vang lên giữa kỉ nguyên đen tối
Tổ Quốc của ông giống hệt đầm lầy
Bạo chúa toàn quyền thần dân tăm tối
Triều đình như ổ điểm ô nhục khôn cùng
Quan lại như bầy cướp
Trí thức lặng câm làm ngơ ngoảnh mặt
Thế kỉ bạo tàn gần như một mình ông Mở miệng!
Ngôn từ máu đỏ lệ rơi
Ngôn từ khai sáng cho óc não con người
Giữa Thế kỉ bạo tàn
Khát vọng Tự do lên tiếng!

CHÂN DUNG 90 – SIGMUND FREUD

SIGMUND FREUD

(Một tên tuổi khiến cả Nhân loại bần thần ngơ ngác...)

Ông làm đổ vỡ niềm tin vào Lí Trí Con Người
Ông hủy diệt niềm tin vào Trí tuệ
Ông giống hồi chuông báo động
Tiến hóa luận chỉ là trò chơi của những người rảnh
rỗi
Nền Văn minh Nhân loại vỡ vụn. Ông đã làm, một
mình ông
Nhân loại ngơ ngác trước vô vàn những bí ẩn thăm
sâu mù mờ đui điếc
Những sức mạnh như quỷ như quái như ma như
mãnh
Bản năng Tích lũy
Bản năng Đầu đàn
Bản năng Xâm hại
Vô thức Cá nhân
Vô thức Cộng đồng
Những chấn thương từ thừa ấu thơ
Những điên cuồng rò rỉ
Cả loài người tích tụ muôn vàn chứng tật chỉ chờ dịp
hung hãn bùng ra

Cõi Nhân gian những cuộc chiến không ngừng
không nghỉ
Cõi Nhân gian đầy áp những trả đũa những hận thù
Cõi Nhân gian mờ mịt khóc hại
Tội ác di truyền, tội ác chất chồng như non như núi
Đằng sau những sắc màu lộng lẫy văn minh
Là Xâm hại
Là Tấn công
Là xả trút Hận thù
Là Bung phá
Là Quái vật thoát khỏi âm u địa ngục mặc sức tung
hoành
Thế giới Loài người đượm sắc màu Thông khổ
Hằn in trên tất cả mọi Diễn ngôn
Bằng Lời, bằng Sắc màu, bằng Đường nét, bằng
Thanh âm
Bằng ú ớ cơn mê cuồng di đại...
Một thế giới âm u bắt đầu từ ngày ông cầm bút
Một trăm năm trôi qua
Sừng sững hiện hình...

Mặc cho những ai ai cố gắng vùi chôn
Sừng sững SIGMUND FREUD.

CHÂN DUNG 91– TRẦN ĐỨC THẢO

TRẦN ĐỨC THẢO

(Một hiện tượng hình như chưa được ai lí giải !)

Sau Nhân Văn – Giai Phẩm
Ông gần như trở thành vô tâm tích
Một thứ lãng quên có chỉ đạo từ trên
Một thứ lãng quên hải hùng
Một thứ lãng quên chứa chất mưu mô bóng tối
Một thứ lãng quên hăm he dọa dẫm
Một thứ lãng quên cao ngạo đê hèn
Ông gần như vô tâm tích
Người ta nhắc đến ông khe khẽ thăm thì nửa khâm
phục nửa xót xa nửa ngập ngừng
Tất cả âm thầm bóng tối
Hậu Nhân văn và rồi Đổi Mới và Hậu đổi mới. Và
rồi...
Tên tuổi ông gần như thành biểu tượng
Cho nỗi cùng khốn Thân Phận Con Người
Tên tuổi ông một lần nữa lại tràn ra mặt báo
Giải thưởng cao ngất vinh danh
Phận người trôi nổi lênh bênh
Phận người lênh bênh trôi nổi
Chẳng ai thấy cần sám hối
Chẳng ai thấy cần ăn năn

Chẳng ai thấy cần nói lại
Tàn tro rơi
Đàn rã lại trườn theo
Những lời xưng tụng trái mùa lạnh và sắc
Những lời xưng tụng
Lại những lời xưng tụng
Nghe đồn ông vẫn lặng lẽ âm thầm
Hình như trở thành người khiêm thính...

Một gian nhà nhỏ hoa lệ Hà thành
Một gian nhà nhỏ Viễn đông hòn ngọc Sài thành
Một gian nhà nhỏ Paris hoa lệ
Âm thầm
Lặng lẽ
Vẫn là ông...
Thế kỉ 20 triết học bung nở trăm hoa khoe sắc
Hình như ông cũng có góp một phần
Và hình như cũng đã lặng lẽ chìm giữa trăm nhà đua
tiếng
Những người đồng bào của ông
Đầu trần chân đất
Chân đất và mắt toét
Đang lo tìm cách xoay hướng đình
Đang lo miếng cơm và manh áo

Hình như phần nộ vô cùng
Những suy tư của ông chẳng ai cần
Những suy tư được xem là nắm độc
Lên đoạn đầu đài
Tận diệt
Đồng bào của ông đâu cần Suy tư mà chỉ cần Hành
động
Đồng bào của ông. Của ông...

Nào những ai ai vẫn lớn tiếng vinh danh
Đã bao giờ đọc
“Tìm cội nguồn của ngôn ngữ và ý thức”?
Đã bao giờ!

CHÂN DUNG 92 – XUÂN QUỲNH

NÓI NGƯỢC VỀ XUÂN QUỲNH

(Nhân có hai sự kiện về Xuân Quỳnh. Ôn ào quá ôn ào không chịu nổi...)

Bỗng nhiên không còn thích xuân quỳnh
Người đàn bà làm thơ đa đoan trăm mối
Vào một ngày cuối thu tầm rã rét
Ngôn từ mỹ miều nhào nặn
Người đàn bà bỗng hóa thành tiên nữ diễm kiều
không tì vết
Ôi thời đại của truyền thông đại chúng hóa, mỹ miều
hóa, đơm dánh hóa, ảo ảnh hóa vô tận vô cùng
Ở truyền thông truyền thông truyền thông
Tất cả hiện trên một mặt phẳng
Từ gói mì ăn liền đến nữ hoàng điện ảnh
Và các loại nữ hoàng...
Người đàn bà làm thơ
Trăm mối đa đoan
Vào một ngày cuối thu tầm tã nắng
Ngôn từ mỹ miều
Người ta nhào nặn
Những khán phòng thom phức
Những cử tọa thom phức

Ngôn từ cũng thơm phức
Thơm phức và thơm phức...
Ơi quỳnh hoa
Thanh khiết
Lặng thầm hoa chân trời nao xa vắng
Ơi cuối trời xa
Mây trắng cúc hoa
Còn nở muện nữa hay không?

CHÂN DUNG 93 – LƯU QUANG VŨ

LƯU QUANG VŨ

(Như tôi vẫn hình dung)

Khi tắt thủy đèn xung tụng Trương Ba
Thanh sạch và cao quý và không màng cuộc trần ai
cơm no rượu say cùng đàn bà rừng rục
Khi tắt cả hài lòng với yên ổn an bài
Hoa viên và cánh diều no gió
Khi tắt cả bình an trên thảm cỏ mượt mềm
Thiu thiu ngủ nghe tiếng ong bay
Đêm sâu yên tĩnh
Khi tắt cả mơ màng nhịp sống ngái ngủ
Như đã từng ngái ngủ
Giấc mơ màng của cây trong phố
Ông giật mình sững sốt
Sững sốt giật mình!
Ô kìa!
Người ta sinh ra trước hết phải ăn
Trước hết phải là cơm là thịt
Trước hết phải có đàn bà cuồng nhiệt
Trước hết phải là
Dầu xô bồ và nhem nhuốc
Dầu nhẽ nhại mờ hôi
Dầu tầm thường chỉ là tay hàng thịt

Cuộc sống của con người
Linh hồn dù thanh cao cho dù là bất diệt
Nhưng không thể đựng trong thúng trong bao
Rời xác thịt linh hồn trú ngụ nơi đâu?
Bám víu nơi đâu?
Rách rưới bản hàn liệu còn nhìn ngắm cánh diều?
Già nua ốm o tìm đâu hạnh phúc?
Ngôn từ thanh cao những bóng ma lãng mạn nhạt
phèo
Hồn Trương Ba tả tơi rách nát
Nổi trôi mặt nước cánh bèo...
Hồn Trương Ba
Hồn Trương Ba
Ai thắng thoát kêu?
Ai bật cười tiễn biệt?
Sân khấu đời gắt gay gấp vạn lần ánh đèn nhà hát
Không thể chấp nhận để dài mua vui
Phải xé toang những lồng son ngọt ngào
Sân khấu gắt gay bỗng rất những trang đời
Một mình ông làm nên huy hoàng một thời cuộn
cuộn sóng
Một mình ông cả gan mang cột chống trời...

Có một thời
Chép thơ ông mực tím học trò trang giấy thơm tuổi
hoa niên
Những bài thơ nhẹ và trong
Những bài thơ diễm tình mưa giêng hai từng chấm
nhẹ
Tóc thề buông dịu dàng
Có một thời như thế
Tan vào hư vô
Làn mây cuối trời xa
Cây trên phố xôn xao mùa rụng lá
Những triền đê
Những triền đê
Hoa may buồn
Bất chợt lại hoàng hôn....

CHÂN DUNG 94 - GUY DE MAUPASSANT

GUY DE MAUPASSANT

(Không thể không nhớ vì buồn!)

Đến giẻ/rẻ rách cũng đòi quyền tồn tại!
Bạn không tin ư, xin mời đọc Guy de Maupassant
Xin mời đọc
Đề rùng mình kinh hãi
Đề mắt chữ O mồm chữ A
Và có thể bạn sẽ run lên, sẽ phẫn nộ, sẽ bàng hoàng,
sẽ thấy mình ngu ngốc, sẽ ân hận về sự sáng trong
Rất có thể bạn sẽ tuyệt vọng về con người
Yếu đuối và bất lực
Dễ dàng hài lòng và thỏa hiệp
Dễ dàng chấp nhận
Dễ dàng quên
Dễ dàng hèn nhát
Dễ dàng a dua kiêu theo đám ăn tàn
Dễ dàng
Thật quá dễ dàng

Thời đại lên ngôi giẻ rách
Thời đại triết học giẻ rách
Thời đại thẩm mỹ giẻ rách
Thời đại chính khách giẻ rách

Thời đại văn nhân nghệ sĩ giẻ rách
Thời đại đầy tớ giẻ rách
Thời đại vinh quang giẻ rách
Thời đại làm tiền giẻ rách
Thời đại nhân tính nhân tình nhân dạng nhân văn giẻ
rách
Sân khấu đòi hiện ra
Sang trọng đượm vẻ tàn tạ
Tàn tạ trong hào quang giẻ rách
Nhảy múa và hát ca
Hội chợ và truyền thông
Dân túy và kì thị
Hòa bình và chiến tranh
Đượm sắc màu giẻ rách...
Những ông bạn đẹp (*) tỏa hào quang điểm nhục
Những bà bạn đẹp duyên dáng bệnh hoạn
Những chính khách hóa thân từ cặn bã
Những khoa học gia bán chữ xu thời
Những thân hình dị dạng là tài nguyên vô tận
Những huân chương huy chương mang mùi xác chết
Những mộ địa thơm tho những đô thị bốc mùi
Nhí nhố và nhạt nhẽo trùng trùng điệp điệp những
hình nhân nhí nhố và nhạt nhẽo
Nhón nháo những – con – vật – người đầy ứ nơi nơi

Nhân loại buồn như tiếng thở dài héo úa tàn phai
Bạc nhược chán thương nhọt nhọt
Trên từng trang văn như tấm gương soi!

CHÂN DUNG 95 –HOÀNG NGỌC HIẾN

HOÀNG NGỌC HIẾN

(Tôi may mắn được nghe ông giảng hai lần - khi là sinh viên ở Việt Bắc và khi về Hà Nội học sau đại học...)

"Cái nước mình nó thế!"
Buột miệng trở thành một triết lí
Buột miệng trở thành tâm vóc lớn lao
Bậc thầy chữ
Bậc thầy hài hước
Ông khiến chúng bật cười
Và khóc
Cay đắng nhận ra chính mình
Không thể chôn chạy và xí xóa
Xứ sở à ơi
Xứ sở lông bông
Xứ sở những người không chịu lớn
Ranh mãnh trẻ con
Uyen bác nông dân
Xứ sở con người vật vã đỏ mồ hôi sôi nước mắt
vung gươm đao xông ra xông lên tiên phong đi đầu
Có tất cả chỉ trừ Hạnh phúc!
Có tất cả
Và thế hóa thành không

Tôi may mắn được ngồi nghe ông giảng
Gương mặt bình thản giọng rất trầm
Mắt sáng long lanh
Đôi khi cười rất nhẹ
Học trò nín thính, lặng lẽ
Cũng có vẻ trầm ngâm
Trăm năm cõi người
Lưu tiếng
"Cái nước mình..."
Cay đắng
Bật cười.

CHÂN DUNG 96 - HENRIK IBSEN

HENRIK IBSEN

(Tôi đọc tập kịch của ông do Tuấn Đô dịch hình như vào năm lên 10 tuổi. Nhớ tận đến bây giờ!)

Ngôi nhà búp bê (*) dựng nên từ thừa ầy
Trăm năm cõi người. Kinh hãi
Lạnh và nhạt
Ủ rũ hoàng hôn xám
Những con người hình như dáng hình hoàn hảo
Những con người hình như không còn là con người
Là búp bê tóc vàng mắt xanh vào ra ăn ngủ làm tình
Lạnh và nhạt và hững hờ
Quẩn quanh và chờ ngày kết thúc
Cái chết đã trở thành mục đích
Cái chết còn rất xa. Mòn mỏi
Sân khấu hay phiên bản cuộc đời?
Cuộc đời hay là gì ta không biết nữa
Ngôi nhà vào ra ngân ngơ những – búp – bê
Ám ảnh những hồn ma bóng quỷ (*)
Người hay ma? Ma ở cùng người, người chung sống
cùng ma...

Bất ngờ
Quá đổi bất ngờ
Những con búp bê người kinh ngạc
Sửng sốt trước những điều thường nhật
Chàng hoàng tử trong cổ tích bước ra
Véo von những lời mật ngọt
Những búp bê
Những búp bê như những con ruồi dính bẫy
Những cuộc chia ta sặc sỡ sắc màu
Giả vờ ái tình
Giả vờ sét đánh
Giả vờ bi thiết
Giả vờ lâm li
Giả vờ cổ tích
Hoàng tử mang tinh thần vịt trời bay đi
Bay đi mãi mãi không về...

Thế kỉ của những con vịt trời
Thế kỉ điệp điệp trùng trùng những ngôi nhà búp bê
hoàn hảo
Thế kỉ nhân sinh cạn dần những giấc mơ.

(*) Những kiệt tác sân khấu của H.Ibsen.

CHÂN DUNG 97 - CHẾ LAN VIÊN

CHẾ LAN VIÊN

(Trưa nay ngủ mơ gặp ông Chế Lan Viên... Tỉnh dậy viết liền một mạch trên SmartPhone!)

Mười bảy tuổi
"Điều tàn" niềm kinh dị
Thời gian trôi... thời gian trôi...
Hiện hình
Năng lực siêu phàm thương vay và khóc mượn
Năng lực siêu phàm khóc mượn thương vay
Bản sắc một con người
Định hình từ năm mười bảy tuổi...

Người có trí tuệ siêu phàm tự nhận làm đường lạc
lối
Tự nhận là dòng Thương đầm đĩa lệ chảy
Tự nhận đã đắm đuối
Để thoát hiểm
Trí tuệ siêu phàm lo sao được yên thân
Những xung tưng chữ nghĩa chạy theo vãn
Khóc mượn thương vay đảo thành những nhịp vỗ
tay
Lĩnh xướng theo mùa
Thơ hướng thượng
Đạo bút múa may giữa sân khấu

Vừa là tác giả vừa là diễn viên vừa là đạo diễn
Náo loạn trận bút trường văn
Nước mắt tủi hờn
Nơi đáy sâu địa ngục
Bạn bè một thừa ngoảnh mặt quay lưng
Vinh quang chói lòa dòng Thương mất hút
Sân khấu tuồng hùng biện mãi võ Sơn Đông...

Ngẩn ngơ già trở về cố quận
Bạn bè một thừa chẳng còn ai
Sân khấu hạ màn tuồng đã hết
Sầu bi nước mắt lại tuôn rơi!

Và lại diễn
Lại ăn năn
Lại cao giọng chê bai bánh vẽ
Cuộc nhân sinh chìm nổi biết bao lần
Hái theo mùa
Phù vân hoa rũ héo
Tự viếng mình
Cười khóc
Những ai ai...

*Đang viết dở khát nước...
Uống xong hết hứng.*

CHÂN DUNG 98 – TÁC GIẢ BỨC TƯỢNG BÓNG ĐÊM

PHO TƯỢNG BÓNG ĐÊM

Tôi chưa từng đọc được điều gì về Nhà điêu khắc ấy
Chỉ biết Ông qua bức tượng BÓNG ĐÊM (phiên
bản ảnh chụp rất đối thân quen)

Một người đàn ông bất động

Tượng hình như được tạc từ đá hoa cương

Định hình vĩnh cửu

BÓNG ĐÊM

BÓNG ĐÊM

Trong thế giới đau thương và đổ nát này

Vô số những bài học người đời rút ra từ Lịch sử

Ngàn trang sách

Vạn trang sách

Triệu trang sách

Những bài học một học trò tiểu học có thể thuộc
nằm lòng

Nhưng hình như vô ích

Nhân loại hay ít nhất một số đông nhân loại

Vẫn mắc những sai lầm ngớ ngẩn

Những sai lầm đầm máu đồng loại

Những sai lầm dẫn đến khổ đau tâm tột

Những sai lầm bắt đầu từ những bộ óc vĩ đại

Những sai lầm bắt đầu từ những ước mơ khổng lồ
Những sai lầm của những thánh chúa minh quân
muốn thay trời hành đạo
Những sai lầm được tung hô, được ngợi ca bằng đủ
ngón nghề của tầng tầng lớp lớp những trí giả bụng
đầy chữ là chữ
Những sai lầm in dấu khắp nơi nơi
Trên mặt đất mênh mông và chật chội
Trong kí ức cộng đồng vô hạn vô cùng...

Lên tiếng tiếp ư?
Vô ích!
Lên tiếng tiếp ư?
Vô ích!
Lên tiếng tiếp ư?
Máu tiếp tục đổ, đầu tiếp tục rơi, ngực tối ngày càng
nhiều vô độ
Lên tiếng tiếp ư?
Lên tiếng để làm gì!

Thôi thì lặng im bất động
Thôi thì câm nín như điếc như mù như bại liệt bẩm
sinh
Thôi thì ta tự chìm vào đêm tối
Đón đau số phận vì đã được/phải sinh ra
Đón đau số phận vì ta trót có Trí tuệ
Đón đau số phận vì ta đã không biết vố cảm
Thờ ơ phó mặc cuộc thế xoay vần
Đón đau số phận ta đã trót Làm Người!
Người đàn ông trong tư thế bất động
Như cố thu mình lại
Giữa thế giới mệnh mông
Nơi con người vẫn tiếp tục được sinh ra
Và chết
Và đói nghèo tăm tối
Và khổ đau cùng quẫn
Bởi những bộ óc vĩ đại
Bởi những ước mơ điên rồ của thánh chúa minh
quân
Muốn thay trời hành đạo!

CHÂN DUNG 99 – LÊ LỰU

LÊ LỰU

[Nghe tin ông qua đời...viết vài câu tưởng nhớ]

Một thời xa vắng vẫn quanh quất ở đâu đây
Ai trong chúng ta từng không vong thân trước
những sóng đời hiện hình và dấu mặt?
Ai trong chúng ta cứ phải giả vờ vui, giả vờ hạnh
phúc?
Ai?
Hay tất cả chúng ta?
Chúng ta sinh ra dưới một gầm trời buồn
Chúng ta sinh ra trên một dải đất buồn
Con người mất hút giữa bộn bề lễ thói ngàn năm
Giữa bộn bề những tơ nhện lưới giăng
Giữa những tràng giang ngôn từ lạt mềm buộc chặt
Giữa những xích xiềng mạ vàng mạ bạc
Những ngọt ngào khen những nghiệt ngã chê
Những diễn ngôn ẩn mầm hiểm họa
Những xảo trá ranh ma và cả những ngu ngơ
Chúng ta một thời vong thân
Một thời như hết những hình nhân
Cười khóc hét hô vợ vợ chồng chồng theo gương kẻ
khác

Nông thôn thành thị một sắc một màu
Chúng ta cười khi đang cần khóc
Chúng ta khóc vu vơ mà chẳng biết khóc gì...
Một thời xa vắng
Đã ra đi
Miền mây trắng cầu mong ông thôi sầu muộn!
Đời là cõi tạm
Nhưng ông đã dám sống là mình
Những trang văn không mệnh
Sẽ còn
Cùng cõi nhân gian
Liệu rồi đây
Chúng ta có khác...

CHÂN DUNG 100 – HUY CẬN

HUY CẬN

[Đồng nghiệp nhờ tui bình luận về Huy Cận...]

Đoàn thuyền đánh cá ra biển khơi
Dân vạn chài đối mặt cùng bao hiểm họa
Ông dễ dãi tụng ca
Thơ nở vang trời
Ngôn từ xác pháo mua vui
Mua vui ngôn từ xác pháo...

Trên cánh đồng chữ nghĩa
Ông gieo
Một giống cây trồng
Chăm bón toàn bằng ngôn từ bàn tay vỗ
Hợp ý bề trên sánh với cao xanh
Hành hương về Tây Phương đất Phật
Ông căn vặn nghệ nhân xưa
Nghe giọng pha thép pha gang...

Đã mất tiêu dòng tràng giang sáu muện
Đã mất tiêu nỗi đau nhân thế thừa nào
Ngậm ngùi giờ trở thành tội lỗi
Chán làm nhà thơ hăng hái làm quan
Chàng Huy Cận thời nao vĩnh viễn thành cổ vật
Thôi thì cũng để làm sang...

CHÂN DUNG 101 (CUỐI CÙNG) – TỰ HỌA

VỀ TÔI

(1)

Mẹ sinh ra tôi vào một ngày mùa xuân,
Nhưng không hề biết năm ấy là “đỉnh cao muôn
trượng”(*)
Tôi lớn lên bằng khoai sắn, chuối xanh, đôi khi bằng
hạt mít,
Bằng cua đồng, rau dại,
Và nhiều khi lúc chần trâu nhai cây ngô già thay
mía...
Tôi lớn lên.
Bố dạy: ngẩng cao đầu mà sống,
Mẹ nhẹ nhàng hơn khuyên lấy đức làm đầu.
Tôi lớn lên, giản dị, ghét thói phù phiếm, hoa lá
cành, lũng tùng xòe, hàng mã,
Hàng mã cổ truyền hay hàng mã mới tạo sinh.
Hàng mã bày trong tủ kính,
Hàng mã ngôn từ lung linh,
Hàng mã hư danh lòe loẹt,
Những khẩu hiệu suông, cười khóc giả vờ.
Cuốn thi ca tôi yêu nhất trần gian,
Khúc hát về chính tôi – Lá Cỏ.
Bám vào đất mà sống,
Dầu hạn hán khát khô – vẫn sống,
Dù mưa thổi đất, trắng trời – vẫn sống,

Dù bão lụt tràn quan – nước rút đi rồi cỏ vẫn cứ mọc
 lên,
 Lá biếc xanh, trái rộng dài ngút tầm mắt.
 Tôi lớn lên đầu trần, chân đất,
 Da đen và tóc bù xù,
 Hai mươi tuổi râu ria búa xua, bụng thon, ngực nở,
 Bỏ ngoài tai những phàn nàn, những ý ôi, những
 hăm he định hướng,
 Rất nhiều cuốn sách đọc xong ném vào sọt rác,
 Rất nhiều răn dạy thoáng ngoài tai không đọng lại
 chút gì.
 Tôi lớn lên,
 Trên đất nước mình tôi đi,
 Toàn đồng bào mình có gì mà phải sợ?
 Có thể ghé vào nhà dân ven đường xin nhờ một chỗ
 ngủ,
 Trời nổi bão giông có thể vào bất kì nhà ai có thể
 mượn ô, mượn mũ áo che mưa.
 Ngôi trường nơi tôi làm việc,
 Tôi kính trọng những người trên bục giảng,
 Tôi kính trọng những người quét giảng đường, giặt
 rẻ lau, xén cây...
 Những người đã già và những người còn trẻ,
 Gặp nhau là cười thân thiện,
 Những con người.
 Người Việt mình không thiếu những anh tài,
 Ung dung cứ nói điều ta thích,**)
 Yêu ai thì nói là yêu...(***)
 Mặc thiên hạ xung tưng những kẻ uốn lưỡi bảy lần,
 Ngợi ca những con thò lò sáu mặt,

Để vừa lòng nhau lựa lời mà nói,
Lời mật đường giả dối,
Lời quanh co uốn lượn nước đôi,
Những gã đàn ông môi mỏng, lưỡi dài,
Những mẹ đàn bà mặt lạnh tanh giọng máu.
Tôi lớn lên,
Làm con, làm trò rồi làm cha, làm thầy,
Làm người luôn là khó nhất!

.....

(*) Ông Tô Hữu trong "Bài ca mùa xuân 61" có câu
"Chào 61 đỉnh cao muôn trượng"... Tôi sinh đúng
dịp công bố bài thơ này của ông!

(**) Ý thơ Nguyễn Trãi

(***) Ý thơ Phùng Quán

VỀ TÔI

(2)

Chẳng có gì để khoe
Cũng chẳng có gì để tự hào
Không có danh gia vọng tộc
Cũng không thuộc hàng bần cố nông, cốt cán, rễ
chuối
Bố tôi đi thờ gạo nhưng chưa bao giờ đến Điện Biên
Vì đến dốc Pha Đin đã là ngày 10 tháng 5 năm 1954
Dù anh trai được gọi là liệt sĩ chống Mỹ
Nhưng nghe đồng đội của anh kể lại

Anh chết vì bị thương nhẹ thôi nhưng không có
thuốc kháng sinh
Vâng, tôi không có gì để kiêu hãnh, tự hào hoặc
những điều tương tự

Năm học lớp 10
Nghe bạn rủ
Lên Thái Nguyên...
Việt Bắc
Chiến khu
Gió ngàn
Thủ đô kháng chiến
Lung linh trong thơ

Tôi đâu ngờ
Nơi ấy
Diễn ra phiên tòa
Xử bắn người đàn bà
Rồi đây sẽ đi vào huyền thoại đỏ và huyền thoại đen
Sông Cầu trôi xuôi
Dòng nước êm
Dòng nước nức nở
Oan khuất
Tôi nghe mà không biết nói cùng ai

Làm thầy
Giữa những tháng năm
Đường đi không đến
Đường được chọn đúng hay sai
Không thấy ai lên tiếng

Mờ tỏ, nhạt nhòa, bết tắc
Giáo khổ trường công
Cực nhục và cực nhọc
Nghe đồng nghiệp véo von
Bài ca người giáo viên nhân dân
Thấy chua chát
Lòng trống không...

Những ngày tháng buồn
Nói dài
Nói dài
Như không bao giờ dứt
Tuởng như đã trải qua những ngày buồn nhất
Nhưng không
Ngày buồn nhất đang chờ
Phía trước

Tôi vẫn thường bị chê
Vụng về và đại dốt
Những tiệc tùng xã giao
Những nơi ồn ào
Chật đầy ngôn từ có cánh
Tôi luôn lúng túng
Mỗi khi nói lời giao đãi
Lại thấy sợ chính mình
Lại thấy khinh chính mình

Bạn bè vốn không nhiều
Theo tháng năm vui dần
Vui dần vì xa cách

Voi dần vì ngày càng lạ hoắc
Voi dần
Voi dần

Người người
Đua nhau mua vé
Đề về với tuổi thơ
Hot trend hot trend
Tôi thấy lạ
Ngày hôm nay liệu có khác những ngày đã qua?

VỀ TÔI (3)

TỰ KHÚC **NHÂN VỪA TRÒN MỘT VÒNG 60 NĂM**

Định vô núi, ẩn cư, theo gương thánh nhân, có thể
chỉ giả vờ/đò
Suối cạn, câu đợc gì, đầy rác
Núi không cây, bật tiếng chim trời
Ngửa mặt nhìn, mây bay vội
Khoảng trời xanh, hun hút trên người
Còn lại đá, hỏi đá bao nhiêu tuổi
Một vạn năm?
Một triệu năm hay một triệu triệu năm?
Vô nghĩa, lâu để làm gì
Chuân bị nổ banh
Nung vôi.
Đường ẩn cư vừa nhen

Đã tắt
Đành sống thung thăng giữa trần ai
Giữ cho áo khỏi bụi
Ích chi?
Vô ích!
Phải làm chi
Trước lúc
Lực kiệt
Sức tàn
Về với hư vô?
Phải làm chi?
Sống an nhiên, cứ an nhiên mà sống
Ảo tưởng!
Bưng mắt, bịt tai, ngoảnh mặt, làm ngơ
Ảo tưởng!
Đọc sách, làm thơ, chụp hình tự sướng!
Cũng Ảo tưởng!
Thôi thì chờ!
Bao giờ cho đến ngày xưa!
Mãi mãi!
Bao giờ cho đến tháng Ba?
Cay đắng!
Bao giờ cho đến tháng Năm?
Quanh quần, lại ăn!
Bao giờ cho đến tháng Mười?
Vẫn nồi cơm, mới - cũ!
Đợi
Chờ
Chờ
Đợi....

100 CHÂN DUNG THƠ, tập thơ của ĐẶNG TIẾN (Thái Nguyên), là tác phẩm thứ 82 trong Tủ Sách Điện Tử T.Vấn & Bạn Hữu. Bản điện tử được phát hành miễn phí trên hệ thống toàn cầu của trang mạng văn học:

T.Vấn & Bạn Hữu
(T-Van.Net).

*Bản Quyền thuộc về Tác giả
và Tủ Sách T.Vấn & Bạn Hữu*



